



Tổng quan Ngân sách LCFF dành cho Phụ huynh

Tên Cơ quan Giáo dục địa phương (LEA): Khu Học Chánh Westminister

Mã CDS: 3066746-0000000

Năm học: 2024-25

Thông tin liên hệ của LEA:

Moises M. Merlos

Giám đốc Điều hành, Hỗ trợ và An toàn trường học

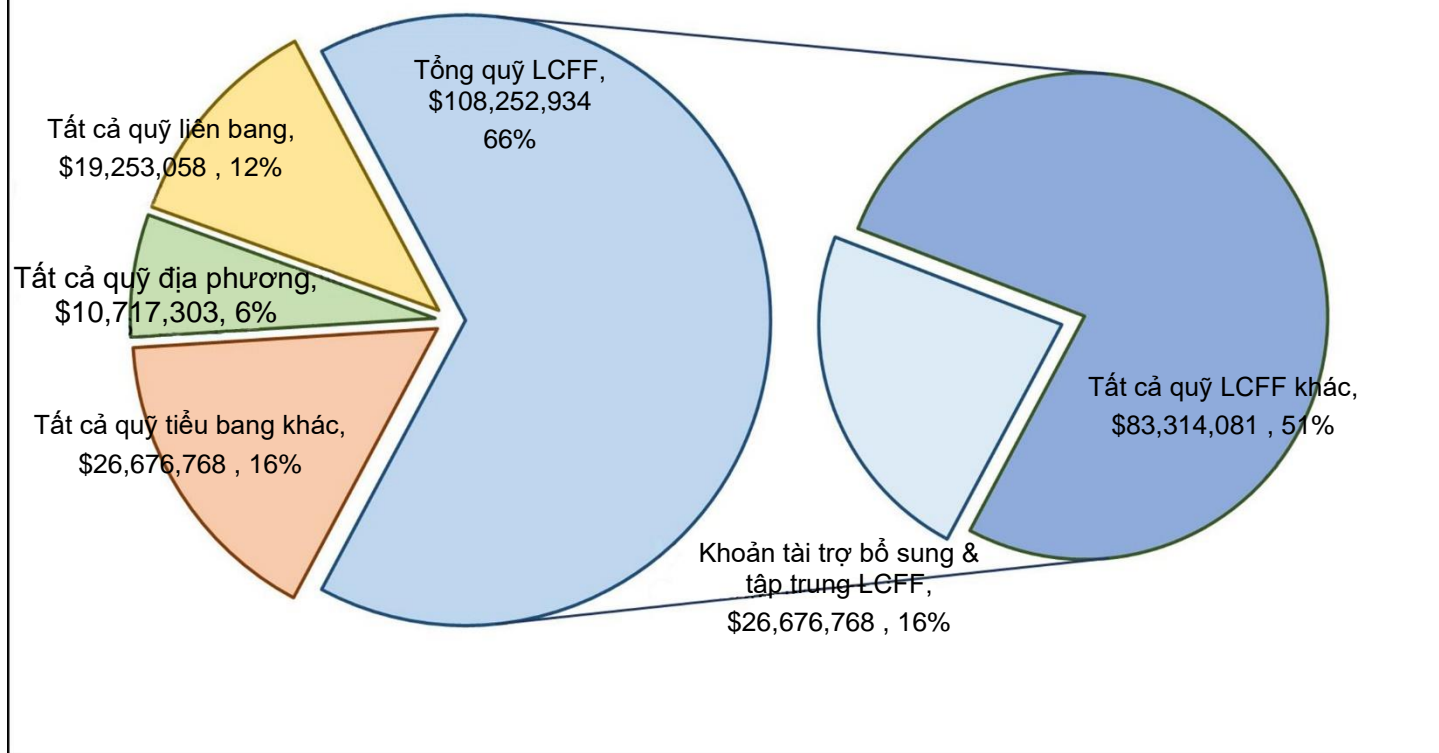
mmerlos@wsdk8.us

(714) 894-7311 máy lẻ 1100

Các khu học chánh nhận được kinh phí từ nhiều nguồn khác nhau: quỹ tiểu bang theo Danh Mục Kinh Phí Tự Chủ của Địa Phương (LCFF), các quỹ khác của tiểu bang, quỹ địa phương và quỹ liên bang. Các quỹ LCFF bao gồm mức kinh phí cơ bản cho tất cả các LEA và kinh phí bổ sung - được gọi là khoản tài trợ "bổ sung và tập trung" - cho các LEA dựa trên việc ghi danh các học sinh có nhu cầu cao (thanh thiếu niên thuộc đối tượng chăm sóc nuôi dưỡng, người học tiếng Anh và học sinh có thu nhập thấp).

Tổng quan Ngân sách cho Năm học 2024-25

Doanh thu dự kiến theo Nguồn kinh phí

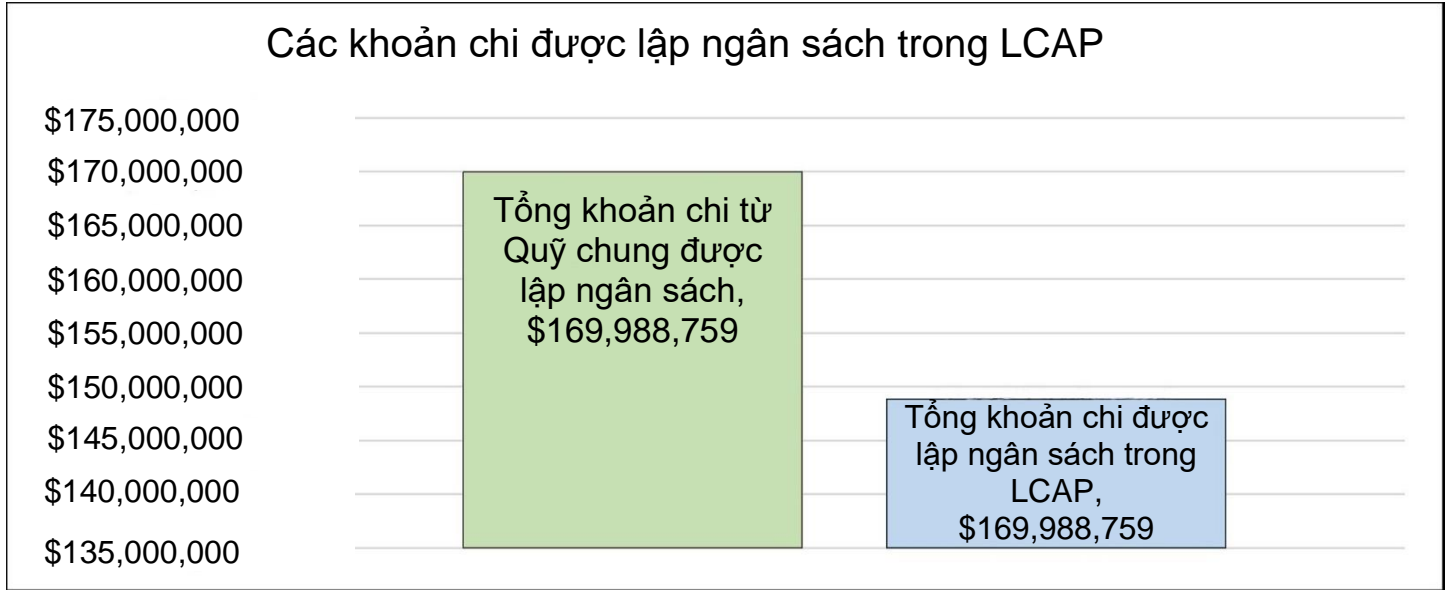


Biểu đồ này hiển thị tổng doanh thu cho mục đích chung mà Khu Học Chánh Westminster dự kiến sẽ nhận được trong năm tới từ tất cả các nguồn.

Văn bản mô tả cho biểu đồ trên như sau: Tổng doanh thu dự kiến cho Khu Học Chánh Westminster là \$164,900,063, trong đó \$108,252,934 là Danh Mục Kinh Phí Tự Chủ của Địa Phương (LCFF), \$26,676,768 từ các quỹ khác của tiểu bang, \$10,717,303 từ quỹ địa phương và \$19,253,058 từ quỹ liên bang. Trong khoản \$108,252,934 của Quỹ LCFF, \$24,938,853 được tạo ra dựa trên việc ghi danh học sinh có nhu cầu cao (thanh thiếu niên thuộc đối tượng chăm sóc nuôi dưỡng, người học tiếng Anh và học sinh có thu nhập thấp).

Tổng quan Ngân sách LCFF dành cho Phụ huynh

LCFF cho phép các khu học chánh linh hoạt quyết định cách sử dụng nguồn kinh phí từ tiểu bang. Đổi lại, các khu học chánh phải phối hợp với phụ huynh, các nhà giáo dục, học sinh và cộng đồng để xây dựng Kế Hoạch Tự Chủ và Trách Nhiệm Giải Trình của Địa Phương (LCAP), trình bày cách họ sẽ sử dụng các quỹ này để phục vụ học sinh.



Biểu đồ này cung cấp bản tóm tắt nhanh về số tiền mà Khu Học Chánh Westminster dự định chi cho năm 2024-25. Biểu đồ thể hiện số tiền trong tổng chi tiêu được phân bổ cho các hành động và dịch vụ được lập kế hoạch trong LCAP.

Văn bản mô tả cho biểu đồ trên như sau: Khu Học Chánh Westminster có kế hoạch chi \$169,988,759 cho năm học 2024-25. Trong số đó, \$148,855,122 được phân bổ cho các hành động/dịch vụ trong LCAP và \$21,133,637 không bao gồm trong LCAP. Các khoản chi được lập ngân sách nhưng không bao gồm trong LCAP sẽ được sử dụng cho những hoạt động sau:

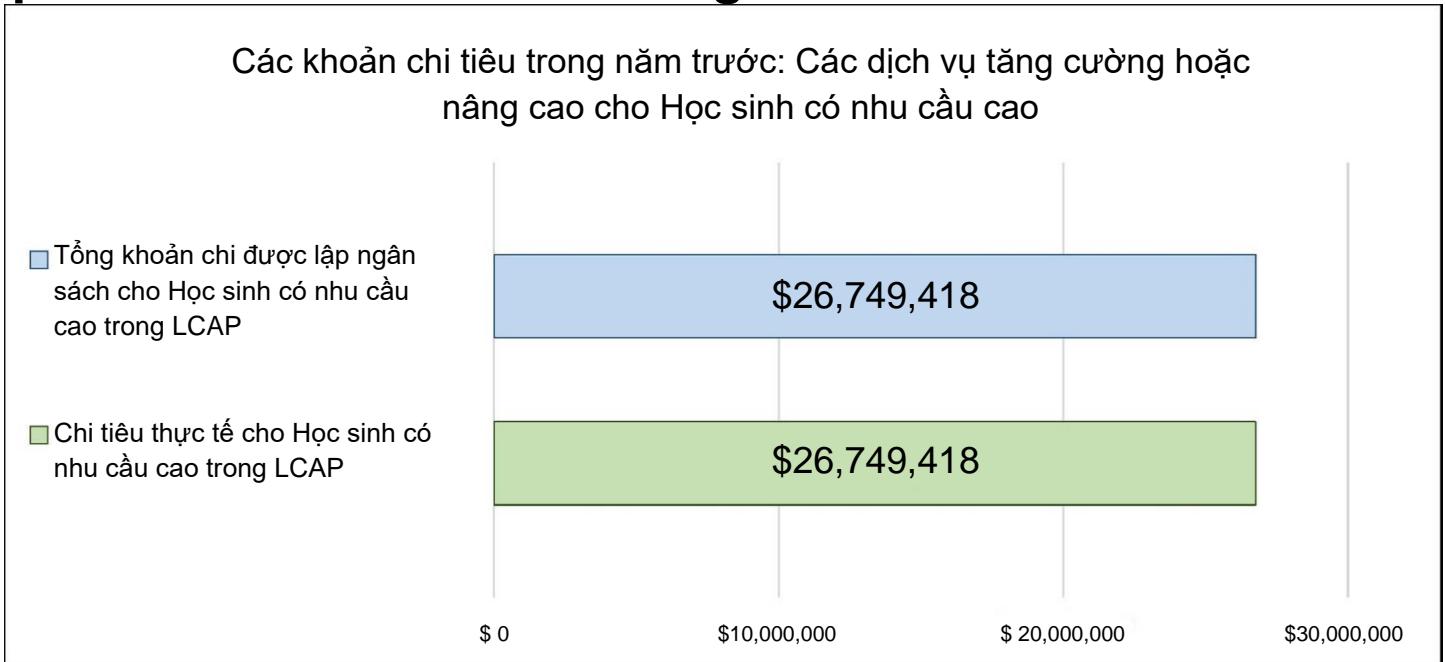
Các khoản chi đã được dự toán không có trong LCAP sẽ được dùng để hỗ trợ các khoản chi một lần như nhân sự và tài liệu giảng dạy được cho phép theo các quỹ cấp một lần và/hoặc các khoản trợ cấp đặc biệt.

Dịch vụ tăng cường hoặc cải thiện dành cho Học sinh có nhu cầu cao trong LCAP cho Năm học 2024-25

Trong năm học 2024-25, Khu Học Chánh Westminster dự kiến sẽ nhận được \$24,938,853 dựa trên số lượng ghi danh của thanh thiếu niên thuộc đối tượng chăm sóc nuôi dưỡng, học viên tiếng Anh và học sinh có thu nhập thấp. Khu Học Chánh Westminster phải mô tả cách họ dự định tăng cường hoặc cải thiện các dịch vụ dành cho học sinh có nhu cầu cao trong LCAP. Khu Học Chánh Westminster có kế hoạch chi \$24,938,853 để đáp ứng yêu cầu này, như được mô tả trong LCAP.

Tổng quan Ngân sách LCFF dành cho Phụ huynh

Cập nhật về Dịch vụ tăng cường hoặc cải thiện dành cho Học sinh có nhu cầu cao trong năm 2023-24



Biểu đồ này so sánh số tiền mà Khu Học Chánh Westminster đã lập ngân sách vào năm ngoái trong LCAP cho các hành động và dịch vụ góp phần tăng cường hoặc nâng cao các dịch vụ cho học sinh có nhu cầu cao với số tiền mà Khu Học Chánh Westminster ước tính đã chi thực tế cho các hành động và dịch vụ góp phần tăng cường hoặc nâng cao dịch vụ cho học sinh có nhu cầu cao trong năm hiện tại.

Văn bản mô tả cho biểu đồ trên như sau: Trong năm 2023-24, LCAP của Khu Học Chánh Westminster đã lập ngân sách \$26,749,418 cho các hành động theo kế hoạch nhằm tăng cường hoặc cải thiện các dịch vụ dành cho học sinh có nhu cầu cao. Khu Học Chánh Westminster thực sự đã chi \$26,749,418 đô la cho các hành động nhằm tăng cường hoặc cải thiện các dịch vụ dành cho học sinh có nhu cầu cao vào năm 2023-24.



Bản Cập Nhật Thường Niên về Kế Hoạch Tự Chủ và Trách Nhiệm Giải Trình của Địa Phương Năm 2023–24

Hướng dẫn hoàn thành Bản Cập Nhật Thường Niên về Kế Hoạch Tự Chủ và Trách Nhiệm Giải Trình của Địa Phương (LCAP) Năm 2023–24 sẽ tuân theo mẫu này.

Tên Cơ Quan Giáo Dục Địa Phương (LEA)	Họ tên và Chức danh Người liên hệ	Email và Điện thoại
Khu Học Chánh Westminister	Moises M. Merlos Giám đốc Điều hành, Hỗ trợ và An toàn trường học	mmerlos@wsdk8.us (714) 894-7311 máy lẻ 1100

Mục tiêu và Hành động

Mục tiêu

Số mục tiêu	Mô tả
1	<p>Thành tích của học sinh:</p> <p>1a. Tất cả học sinh, bất kể chủng tộc, dân tộc, tình trạng kinh tế xã hội, khuyết tật hay giới tính, đều sẽ được chuẩn bị sẵn sàng cho các cơ hội vào học đại học và đi làm.</p> <p>1b. Tối ưu hóa việc học tập của học sinh bằng cách sử dụng các phương pháp giảng dạy chất lượng cao và công nghệ tiên tiến.</p>

Đo lường và Báo cáo kết quả

Chỉ số	Mức cơ sở	Kết quả Năm 1	Kết quả Năm 2	Kết quả Năm 3	Kết quả mong muốn cho 2023–24
Lớp 3-8: <ul style="list-style-type: none"> Thứ hạng bách phân vị (PR) của ELA và Toán theo STAR 	ELA theo STAR 2021 (bách phân vị 40 trở lên): <ul style="list-style-type: none"> Toàn học khu: 49.4% SED: 42.6% EL: 26.9% Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 19% SWD: 14% 	ELA theo STAR 2022 (bách phân vị 40 trở lên): <ul style="list-style-type: none"> Toàn học khu: 52% SED: 46% EL: 21% Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 13% SWD: 17% 	ELA theo STAR 2023 (bách phân vị 40 trở lên): <ul style="list-style-type: none"> Toàn học khu: 50% SED: 45% EL: 22% Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 29% SWD: 16% 	ELA theo STAR 2024 (bách phân vị 40 trở lên): <ul style="list-style-type: none"> Toàn học khu: 53% SED: 47% EL: 23% Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 41% SWD: 21% 	ELA theo STAR 2024 (bách phân vị 40 trở lên): <ul style="list-style-type: none"> Toàn học khu: 55.4% SED: 52.6% EL: 36.9% Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 29% SWD: 24%
	Toán theo STAR 2021 (bách phân vị 40 trở lên): <ul style="list-style-type: none"> Toàn học khu: 63.5% SED: 58.0% EL: 44.8% 	Toán theo STAR 2022 (bách phân vị 40 trở lên): <ul style="list-style-type: none"> Toàn học khu: 69% SED: 65% EL: 52% 	Toán theo STAR 2023 (bách phân vị 40 trở lên): <ul style="list-style-type: none"> Toàn học khu: 67% SED: 63% EL: 49% 	Toán theo STAR 2024 (bách phân vị 40 trở lên): <ul style="list-style-type: none"> Toàn học khu: 70% SED: 61% EL: 54% 	Toán theo STAR 2024 (bách phân vị 40 trở lên): <ul style="list-style-type: none"> Toàn học khu: 69.5% SED: 68% EL: 54.8%

Chỉ số	Mức cơ sở	Kết quả Năm 1	Kết quả Năm 2	Kết quả Năm 3	Kết quả mong muốn cho 2023–24
	<ul style="list-style-type: none"> Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 38.1% SWD: 24% 	<ul style="list-style-type: none"> Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 47% SWD: 33% 	<ul style="list-style-type: none"> Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 46% SWD: 32% 	<ul style="list-style-type: none"> Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 57% SWD: 41% 	<ul style="list-style-type: none"> Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 48.1% SWD: 34%
Mẫu giáo-Lớp 2: <ul style="list-style-type: none"> Thứ hạng bách phân vị (PR) Biết chữ sớm theo STAR 	Biết chữ sớm theo STAR 2021 (bách phân vị 40 trở lên) <ul style="list-style-type: none"> Toàn học khu: 57.8% SED: 51.4% EL: 45.0% Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 25.0% 	Biết chữ sớm theo STAR 2022 (bách phân vị 40 trở lên) <ul style="list-style-type: none"> Toàn học khu: 57% SED: 50% EL: 42% Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 60% SWD: 33% 	Biết chữ sớm theo STAR 2023 (bách phân vị 40 trở lên) <ul style="list-style-type: none"> Toàn học khu: 59% SED: 53% EL: 43% Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 60% SWD: 31% 	Biết chữ sớm theo STAR 2024 (bách phân vị 40 trở lên) <ul style="list-style-type: none"> Toàn học khu: 60% SED: 54% EL: 45% Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 86% SWD: 37% 	Biết chữ sớm theo STAR 2024 (bách phân vị 40 trở lên) <ul style="list-style-type: none"> Toàn học khu: 64.8% SED: 61.4% EL: 55.0% Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 35.0% SWD: 37%
Tiến bộ của Học viên tiếng Anh <ul style="list-style-type: none"> Tỷ lệ phần trăm tái phân loại 	Tỷ lệ tái phân loại 2020-2021: <ul style="list-style-type: none"> 14.1% (508/3598) 	Tỷ lệ tái phân loại 2021-2022: <ul style="list-style-type: none"> 7.7% (255/3311) 	Tỷ lệ tái phân loại 2022-2023: <ul style="list-style-type: none"> 10% (312/3119) 	Tỷ lệ tái phân loại 2023-2024: <ul style="list-style-type: none"> 16.1% (503/3118) 	Tỷ lệ tái phân loại 2023-2024: <ul style="list-style-type: none"> 17%
Thực hiện Tiêu chuẩn Học thuật	Thực hiện Tiêu chuẩn Học thuật 2020-2021 <ul style="list-style-type: none"> Đáp ứng tiêu chuẩn 	Thực hiện Tiêu chuẩn Học thuật 2021-2022 <ul style="list-style-type: none"> Đáp ứng tiêu chuẩn 	Thực hiện Tiêu chuẩn Học thuật 2022-2023 <ul style="list-style-type: none"> Đáp ứng tiêu chuẩn 	Thực hiện Tiêu chuẩn Học thuật 2023-2024 <ul style="list-style-type: none"> Đáp ứng tiêu chuẩn 	Thực hiện Tiêu chuẩn Học thuật 2023-2024 <ul style="list-style-type: none"> Đáp ứng tiêu chuẩn

Chỉ số	Mức cơ sở	Kết quả Năm 1	Kết quả Năm 2	Kết quả Năm 3	Kết quả mong muốn cho 2023–24
Tiến bộ học tiếng Anh <ul style="list-style-type: none"> % tiến bộ về tiếng Anh 	% Tiến bộ về trình độ thông thạo tiếng Anh năm 2019: <ul style="list-style-type: none"> 53.4% 	% Tiến bộ về trình độ thông thạo tiếng Anh năm 2020: <ul style="list-style-type: none"> 47.3% 	% Tiến bộ về trình độ thông thạo tiếng Anh năm 2021: <ul style="list-style-type: none"> 60.7% 	% Tiến bộ về trình độ thông thạo tiếng Anh năm 2023: <ul style="list-style-type: none"> 53.9% 	% Tiến bộ về trình độ thông thạo tiếng Anh năm 2024: <ul style="list-style-type: none"> 60%
Tham gia chương trình GATE		% ghi danh vào GATE năm 2021-2022: <ul style="list-style-type: none"> Toàn học khu: 14.34% SED: 12.60% EL: 5.22% Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 12.5% SWD: 2.07% 	% ghi danh vào GATE năm 2022-2023: <ul style="list-style-type: none"> Toàn học khu: 13.6% SED: 11.6% EL: 4.8% Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 0% SWD: 2.9% 	% ghi danh vào GATE năm 2023-2024: <ul style="list-style-type: none"> Toàn học khu: 13.6% SED: 11.6% EL: 4.8% Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 0% SWD: 2.9% 	% ghi danh vào GATE năm 2023-2024: <ul style="list-style-type: none"> Toàn học khu: 17% SED: 16% EL: 7% Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 10% SWD: 4%

Phân tích mục tiêu

Phân tích về việc mục tiêu này đã được thực hiện như thế nào trong năm trước.

Mô tả về bất kỳ sự khác biệt cơ bản nào trong các hành động đã lên kế hoạch và việc thực hiện các hành động này trên thực tế.

Tất cả các hành động đều được thực hiện một cách trung thực. Những trở ngại như thách thức về thị trường lao động và tình trạng vắng mặt của học sinh/nhân viên đã làm chậm tiến độ thực hiện một số hành động nhất định. Ví dụ, Mục tiêu 1.8 nhằm mục đích cung cấp các cơ hội học tập mở rộng cho học sinh dưới hình thức các chương trình ngoài giờ học, đi học vào Thứ Bảy và chương trình học hè. Do tình trạng không tham dự của học sinh và nhân viên cao nên mức độ tham gia ban đầu rất thấp, nhưng cũng đã được cải thiện trong suốt cả năm. Mặc dù WSD phải đối mặt với nhiều thách thức, việc thực hiện các hành động mục tiêu vẫn được tiếp tục trong suốt cả năm. Ngoài ra, chương trình đã được theo dõi và điều chỉnh liên tục trong suốt năm học nhằm thúc đẩy thành tích học tập của học sinh.

Giải thích về sự khác biệt đáng kể giữa Chi tiêu đã lập ngân sách và Chi tiêu thực tế ước tính và/hoặc Tỷ lệ phần trăm Dịch vụ được cải thiện theo kế hoạch và Tỷ lệ phần trăm Dịch vụ được cải thiện thực tế ước tính.

Khu Học Chánh Westminster không có những khoản khác biệt quá lớn giữa chi tiêu theo ngân sách và chi tiêu thực tế ước tính. Những khác biệt nhỏ là do có sẵn các quỹ thực hiện một lần thay thế cho các khoản chi đã dự trù ngân sách LCFF. Ngoài ra, do những thách thức liên quan đến Covid, một số quỹ được phân bổ đã không được chi hết, do đó, một vài khoản chi thực tế ước tính có thể thấp hơn một chút so với khoản chi đã dự trù ngân sách.

Khu Học Chánh Westminster không có những khác biệt đáng kể giữa tỷ lệ phần trăm dịch vụ được cải thiện theo kế hoạch và tỷ lệ phần trăm dịch vụ được cải thiện thực tế ước tính. WSD đã có một số thay đổi nhỏ do các nguồn quỹ thực hiện một lần.

Mục tiêu 1.3: WSD đang trong quá trình triển khai các chiến lược AVID trên toàn khu học chánh. Các trường đã được chia thành bốn nhóm nhằm nỗ lực triển khai sáng kiến này trên toàn khu học chánh. Một cuộc khảo sát đã được tiến hành để xác định các nhóm trường và ba trường tiểu học đã được chọn để bắt đầu đào tạo trong năm học 2023-2024. Các cơ hội phát triển chuyên môn bổ sung đã được tài trợ thông qua các quỹ thực hiện một lần và Tài trợ nâng cao hiệu quả nhà giáo dục. Hành động này đã được phân bổ \$407,382 nhưng chỉ chi tiêu \$349,212. Khác biệt này là do chi phí phát triển chuyên môn PD lớn đã được cấp kinh phí thông qua Tài trợ nâng cao hiệu quả nhà giáo dục. Tổng cộng, đã chi hơn \$200,000 từ nguồn lực này để hành động này được triển khai và thực hiện đầy đủ.

Mục tiêu 1.8: Chi phí cho các hành động này cao hơn chi phí được lập ngân sách do các chi phí nhân sự được chi tiêu dưới mức ngân sách. WSD đã lập ngân sách cho 13 giáo viên can thiệp bổ sung với mức lương giáo viên trung bình. Chi phí thực tế phản ánh rằng phần lớn giáo viên được thuê tuyển là các giáo viên kỳ cựu, sẽ tốn chi phí cao hơn mức lương giáo viên trung bình đã được dùng để dự báo.

Giải thích về mức độ hiệu quả hoặc không hiệu quả của các hành động cụ thể trong việc đạt được tiến triển hướng tới mục tiêu trong chu kỳ LCAP ba năm.

Hành động 1 (Thực hiện các tiêu chuẩn học thuật của tiểu bang), Hành động 5 (Công nghệ tích hợp) và Hành động 8 (Chương trình can thiệp toàn khu học chánh) đã có ảnh hưởng lớn nhất đến việc nâng cao thành tích học tập của học sinh theo bài đánh giá STAR. Dữ liệu cho thấy có 53% học sinh thành thạo về Môn đọc STAR (lớp 3-8) so với 49,4% vào mùa xuân năm 2021; 60% học sinh thành thạo Biết chữ sớm Star (Mẫu giáo-Lớp 2) so với 49,4% vào mùa xuân năm 2021; và 70% học sinh thành thạo Toán (lớp 1-8) so với 63,5% vào mùa xuân năm 2021.

Thành công này có được là nhờ vào việc tập trung thiết lập một chương trình cốt lõi vững chắc, cam kết nâng cao trình độ hiểu biết về kỹ thuật số và mở rộng các biện pháp can thiệp và hỗ trợ cho gia đình và học sinh. Việc cung cấp môi trường học tập với các kỹ năng của thế kỷ 21, khả năng tiếp cận công nghệ và phương pháp học tập kết hợp đã hỗ trợ thêm để nâng cao thành tích học tập của học sinh. Việc tiếp cận công nghệ có vai trò đặc biệt quan trọng đối với những học sinh có hoàn cảnh kinh tế xã hội khó khăn để giúp các em có thể nâng cao cơ hội học tập.

Các chương trình can thiệp và hỗ trợ cũng có tác động tích cực đến việc nâng cao thành tích học tập của học sinh. Tất cả các trường tiểu học đều có Giáo viên hỗ trợ tiểu học toàn thời gian và tất cả 16 cơ sở đều có Giáo viên hỗ trợ lớp trên toàn thời gian. Cả hai vị trí này đều sẽ

phục vụ cho những học sinh có thứ hạng bách phân vị thấp nhất trong trường. Học sinh được xác định sẽ được giảng dạy theo nhóm nhỏ hoặc cá nhân để giảm thiểu tình trạng thiếu hụt kiến thức và thu hẹp khoảng cách thành tích.

Mô tả về bất kỳ thay đổi nào được thực hiện với mục tiêu, chỉ số, kết quả mong muốn hoặc hành động đã lập kế hoạch cho năm tới từ các phản ánh suy ngẫm dựa trên kết quả thực hiện thực tiễn trước đó.

Khu Học Chánh Westminster không thay đổi bất cứ mục tiêu hoặc kết quả mong đợi nào.

Quý vị có thể tìm thấy báo cáo về Tổng chi tiêu thực tế ước tính cho các hoạt động của năm ngoài trong Bảng cập nhật hàng năm. Quý vị có thể tìm thấy báo cáo về Tỷ lệ phần trăm thực tế ước tính của các dịch vụ được cải thiện cho các hành động năm ngoài trong Bảng cập nhật hàng năm về các hành động đóng góp.

Mục tiêu và Hành động

Mục tiêu

Số mục tiêu	Mô tả
2	Phát triển cá nhân và chuyên môn 2a. Trao quyền cho tất cả học sinh để phát triển tính cách, lòng trắc ẩn, sự lịch sự và ý thức cộng đồng. 2b. Cung cấp cơ hội học tập chuyên môn để thúc đẩy sự cải tiến liên tục và không ngừng.

Đo lường và Báo cáo kết quả

Chỉ số	Mức cơ sở	Kết quả Năm 1	Kết quả Năm 2	Kết quả Năm 3	Kết quả mong muốn cho 2023–24
Dữ liệu giám sát của Liên bang/Tiểu bang toàn khu học chánh: <ul style="list-style-type: none"> Dữ liệu Williams Báo cáo theo Đề mục II 	<p>Kết quả Báo cáo Williams năm 2021:</p> <ul style="list-style-type: none"> Không có phát hiện nào được báo cáo <p>Kết quả theo Đề mục II năm 2021:</p> <ul style="list-style-type: none"> 100% Giáo viên có trình độ cao 	<p>Kết quả Báo cáo Williams năm 2022:</p> <ul style="list-style-type: none"> Không có phát hiện nào được báo cáo <p>Kết quả theo Đề mục II năm 2022:</p> <ul style="list-style-type: none"> 100% Giáo viên có trình độ cao 	<p>Kết quả Báo cáo Williams năm 2023:</p> <ul style="list-style-type: none"> Không có phát hiện nào được báo cáo <p>Kết quả theo Đề mục II năm 2023:</p> <ul style="list-style-type: none"> 100% Giáo viên có trình độ cao 	<p>Kết quả Báo cáo Williams năm 2024:</p> <ul style="list-style-type: none"> Không có phát hiện nào được báo cáo <p>Kết quả theo Đề mục II năm 2024:</p> <ul style="list-style-type: none"> 100% Giáo viên có trình độ cao 	<p>Kết quả Báo cáo Williams năm 2023-2024:</p> <ul style="list-style-type: none"> Không có phát hiện nào được báo cáo <p>Kết quả theo Đề mục II năm 2023-2024:</p> <ul style="list-style-type: none"> 100% Giáo viên có trình độ cao
Dữ liệu triển khai PLC và SLT: <ul style="list-style-type: none"> Tần suất họp PLC Tần suất họp SLT 	<p>Tần suất họp PLC</p> <ul style="list-style-type: none"> 1 lần mỗi tháng <p>Tần suất họp SLT</p> <ul style="list-style-type: none"> Hội thảo cấp học khu: 3 Cuộc họp tại trường: Một 	<p>Tần suất họp PLC</p> <ul style="list-style-type: none"> 1 lần mỗi tháng <p>Tần suất họp SLT</p> <ul style="list-style-type: none"> Hội thảo cấp học khu: 1 	<p>Tần suất họp PLC</p> <ul style="list-style-type: none"> 2 lần mỗi tháng <p>Tần suất họp SLT</p> <ul style="list-style-type: none"> Hội thảo cấp học khu: 0 	<p>Tần suất họp PLC</p> <ul style="list-style-type: none"> 2 lần mỗi tháng <p>Tần suất họp SLT</p> <ul style="list-style-type: none"> Hội thảo cấp học khu: 1 	<p>Tần suất họp PLC năm 2023-2024</p> <ul style="list-style-type: none"> Cuộc họp PLC hàng tuần <p>Tần suất họp SLT năm 2023-2024</p>

Chỉ số	Mức cơ sở	Kết quả Năm 1	Kết quả Năm 2	Kết quả Năm 3	Kết quả mong muốn cho 2023–24
	lần mỗi tam cá nguyệt	<ul style="list-style-type: none"> Cuộc họp tại trường: Một lần mỗi tháng 	<ul style="list-style-type: none"> Cuộc họp tại trường: Một lần mỗi tháng 	<ul style="list-style-type: none"> Cuộc họp tại trường: Một lần mỗi tháng 	<ul style="list-style-type: none"> Hội thảo cấp học khu: 3 Cuộc họp tại trường: Một lần mỗi tháng
Phát triển Chuyên môn: <ul style="list-style-type: none"> Cơ hội PD Chuyên cần PD 	Cơ hội PD năm 2020-2021 <ul style="list-style-type: none"> 123 Chuyên cần PD năm 2020-2021 <ul style="list-style-type: none"> 2399 	Cơ hội PD năm 2021-2022 <ul style="list-style-type: none"> 140 Chuyên cần PD năm 2021-2022 <ul style="list-style-type: none"> 2559 	Cơ hội PD năm 2022-2023 <ul style="list-style-type: none"> 149 Chuyên cần PD năm 2022-2023 <ul style="list-style-type: none"> 2991 	Cơ hội PD năm 2023-2024 <ul style="list-style-type: none"> 36 (tính đến tháng 1/2024) Chuyên cần PD năm 2023-2024 <ul style="list-style-type: none"> 954 (tính đến tháng 1/2024) 	Cơ hội PD năm 2023-2024 <ul style="list-style-type: none"> 100 Chuyên cần PD năm 2023-2024 <ul style="list-style-type: none"> 2500

Phân tích mục tiêu

Phân tích về việc mục tiêu này đã được thực hiện như thế nào trong năm trước.

Mô tả về bất kỳ sự khác biệt cơ bản nào trong các hành động đã lên kế hoạch và việc thực hiện các hành động này trên thực tế.

Tất cả các hành động đều được thực hiện một cách trung thực. Các thách thức như khó khăn về thị trường lao động và tình trạng vắng mặt của học sinh/nhân viên đã làm chậm tiến trình thực hiện một số hành động nhất định. Ví dụ, WSD đã lên kế hoạch tổ chức ba cơ hội phát triển chuyên môn cả ngày với Đội ngũ lãnh đạo trường học (SLT) của chúng tôi. Ban quản lý khu học chánh đã tổ chức một ngày tập huấn ngoài trường cho các SLT do tình trạng thiếu giáo viên thay thế. Thay vì hoạt động PD cả ngày, các cơ sở đã được cấp thêm kinh phí để tổ chức các cuộc họp tại cơ sở vào tối thiểu một ngày theo lịch trình trước đó là Thứ Tư. Điều chỉnh này cho phép ban lãnh đạo trường triển khai hành động trên toàn trường và toàn học khu.

Giải thích về sự khác biệt đáng kể giữa Chi tiêu đã lập ngân sách và Chi tiêu thực tế ước tính và/hoặc Tỷ lệ phần trăm Dịch vụ được cải thiện theo kế hoạch và Tỷ lệ phần trăm Dịch vụ được cải thiện thực tế ước tính.

Khu Học Chánh Westminster không có những khoản khác biệt quá lớn giữa chi tiêu theo ngân sách và chi tiêu thực tế ước tính. Những khác biệt nhỏ là do có sẵn các quỹ thực hiện một lần thay thế cho các khoản chi đã dự trù ngân sách LCFF. Ngoài ra, do có những thách thức, một số nguồn quỹ được phân bổ đã không được chi hết, do đó một vài chi phí thực tế ước tính có thể thấp hơn một chút so với chi phí đã lập ngân sách.

Khu Học Chánh Westminster không có những khác biệt đáng kể giữa tỷ lệ phần trăm dịch vụ được cải thiện theo kế hoạch và tỷ lệ phần trăm dịch vụ được cải thiện thực tế ước tính. WSD đã có một số thay đổi nhỏ do các nguồn quỹ thực hiện một lần.

Mục tiêu 2.1 và 2.3: Cả hai hành động đều có chi phí thực tế thấp hơn so với mức lập ngân sách do các trở ngại về lao động. Các mục đã lập ngân sách bao gồm thời gian cộng tác có phí và kinh phí cho giáo viên thay thế trong những ngày rút khỏi lớp để tham gia các nhóm PLC và SLT. Do số lượng người đăng ký có hạn nên chỉ có một đợt tập huấn bên ngoài được tiến hành và các cuộc họp cộng tác còn lại đã được tiến hành vào những ngày học rút ngắn; không tốn bất cứ chi phí nào. Ngoài ra, do các quy định phòng chống covid, các cuộc họp cộng tác trực tiếp đã bị hủy bỏ.

Mục tiêu 2.4: Các khoản chi tiêu cho năm học 2024-2025 sẽ cao hơn nhiều (khoảng \$300,000) do việc khởi động lại hoàn toàn các PLC và chương trình PD liên tục được cung cấp cho AVID trên toàn khu học chánh.

Mục tiêu 2.5: Thành phần chính của hành động này là thời gian cộng tác để các SLT gặp gỡ và xem xét dữ liệu học sinh. Do đại dịch, số lượng cuộc họp cộng tác đã được tổ chức có hạn. Đối với năm học 2024-2025, chúng tôi đã phân bổ thêm kinh phí bởi sẽ tuyển dụng giáo viên thay thế để có thể thực hiện SLT và cung cấp thời gian cộng tác trong năm học, kỳ nghỉ hè và kỳ nghỉ xuân. Các buổi họp cộng tác này sẽ được thực hiện trên toàn khu học chánh và do đó sẽ tăng nguồn tài trợ.

Mục tiêu 2.6: PD được phân loại nhằm cung cấp cho đội ngũ nhân viên hỗ trợ PD theo chương trình cơ bản. Do số lượng giáo viên thay thế hạn chế, các vị trí tuyển dụng còn trống và hạn chế về lực lượng lao động, WSD chỉ có thể cung cấp cơ hội PD trọn một ngày cho đội ngũ nhân viên hỗ trợ của chúng tôi.

Giải thích về mức độ hiệu quả hoặc không hiệu quả của các hành động cụ thể trong việc đạt được tiến triển hướng tới mục tiêu trong chu kỳ LCAP ba năm.

Mọi hành động trong mục tiêu này đều ảnh hưởng đến tiến trình hướng tới mục tiêu. Hệ thống phát triển chuyên môn liên tục đang là xu hướng chính của WSD. Mỗi giáo viên sẽ được cung cấp thời gian có kế hoạch để cộng tác chuyên môn thông qua khái niệm Cộng đồng học tập chuyên môn. Các đội ngũ lãnh đạo trường học đã được thành lập tại tất cả các trường và được đào tạo liên tục để hỗ trợ các trọng tâm của trường. Quản trị viên cơ sở cũng phối hợp theo các đội ngũ cộng tác chuyên môn và tham gia các hội nghị lãnh đạo hàng tháng để được đào tạo về thực hiện các tiêu chuẩn học thuật của tiểu bang và xây dựng năng lực lãnh đạo.

Dù WSD phải đối mặt với nhiều trở ngại về lực lượng lao động như tình trạng thiếu hụt nhân sự thay thế, các mục hành động đã được sửa đổi để cung cấp cơ hội phát triển chuyên môn và năng lực lãnh đạo cho nhân viên có chứng nhận và nhân viên hỗ trợ. Ví dụ, các quỹ bổ sung đã được cung cấp cho các trường nhằm mang lại cơ hội cộng tác và/hoặc phát triển chuyên môn ngoài giờ làm việc của nhân viên. Kết quả là, tất cả các hành động đều được thực hiện và các chỉ số trong mục tiêu này đều được cải thiện.

Mô tả về bất kỳ thay đổi nào được thực hiện với mục tiêu, chỉ số, kết quả mong muốn hoặc hành động đã lập kế hoạch cho năm tới từ các phản ánh suy ngẫm dựa trên kết quả thực hiện thực tiễn trước đó.

Khu Học Chánh Westminster không thay đổi bất cứ mục tiêu, kết quả mong đợi, các chỉ số hoặc hành động nào.

Quý vị có thể tìm thấy báo cáo về Tổng chi tiêu thực tế ước tính cho các hoạt động của năm ngoài trong Bảng cập nhật hàng năm. Quý vị có thể tìm thấy báo cáo về Tỷ lệ phần trăm thực tế ước tính của các dịch vụ được cải thiện cho các hành động năm ngoài trong Bảng cập nhật hàng năm về các hành động đóng góp.

Mục tiêu và Hành động

Mục tiêu

Số mục tiêu	Mô tả
3	<p>Trách nhiệm quản lý tài chính</p> <p>3a. Học sinh sẽ là trung tâm trong mọi quyết định về tài chính.</p> <p>3b. Bảo đảm sức khỏe tài chính bằng cách đầu tư vào hôm nay trong khi lập kế hoạch cho ngày mai.</p> <p>3c. Đánh giá, giám sát và bảo đảm hiệu quả về chi phí và hiệu suất của các chương trình, nguồn lực và dịch vụ.</p>

Đo lường và Báo cáo kết quả

Chỉ số	Mức cơ sở	Kết quả Năm 1	Kết quả Năm 2	Kết quả Năm 3	Kết quả mong muốn cho 2023–24
Báo Cáo Trách Nhiệm Giải Trình của Trường Học với Công cụ kiểm tra cơ sở - tất cả các cơ sở	<p>SARC năm 2020-2021</p> <ul style="list-style-type: none"> 100% trường học đã hoàn thành, có bản dịch cần thiết. Công cụ kiểm tra cơ sở: Tất cả các cơ sở trong tình trạng tuyệt vời 	<p>SARC năm 2021-2022</p> <ul style="list-style-type: none"> 100% trường học đã hoàn thành, có bản dịch cần thiết. Công cụ kiểm tra cơ sở: Tất cả các cơ sở trong tình trạng tuyệt vời 	<p>SARC năm 2022-2023</p> <ul style="list-style-type: none"> 100% trường học đã hoàn thành, có bản dịch cần thiết. Công cụ kiểm tra cơ sở: Tất cả các cơ sở trong tình trạng tuyệt vời 	<p>SARC năm 2023-2024</p> <ul style="list-style-type: none"> 100% trường học đã hoàn thành, có bản dịch cần thiết. Công cụ kiểm tra cơ sở: Tất cả các cơ sở trong tình trạng tuyệt vời 	<p>SARC năm 2023-2024</p> <ul style="list-style-type: none"> 100% trường học đã hoàn thành, có bản dịch cần thiết. Công cụ kiểm tra cơ sở: Tất cả các cơ sở trong tình trạng tuyệt vời
<p>Báo cáo Williams thường niên</p> <ul style="list-style-type: none"> Phát hiện chung Tỷ lệ phần trăm học sinh có quyền tiếp cận các tài 	<p>Báo cáo Williams năm 2020-2021:</p> <ul style="list-style-type: none"> Không có phát hiện nào <p>Tỷ lệ phần trăm học sinh có quyền tiếp cận</p>	<p>Báo cáo Williams năm 2021-2022:</p> <ul style="list-style-type: none"> Không có phát hiện nào <p>Tỷ lệ phần trăm học sinh có quyền tiếp cận</p>	<p>Báo cáo Williams năm 2022-2023:</p> <ul style="list-style-type: none"> Không có phát hiện nào <p>Tỷ lệ phần trăm học sinh có quyền tiếp cận</p>	<p>Báo cáo Williams năm 2023-2024:</p> <ul style="list-style-type: none"> Không có phát hiện nào <p>Tỷ lệ phần trăm học sinh có quyền tiếp cận</p>	<p>Báo cáo Williams năm 2023-2024:</p> <ul style="list-style-type: none"> Không có phát hiện nào <p>Tỷ lệ phần trăm học sinh có quyền tiếp cận</p>

Chỉ số	Mức cơ sở	Kết quả Năm 1	Kết quả Năm 2	Kết quả Năm 3	Kết quả mong muốn cho 2023–24
liệu giảng dạy phù hợp với tiêu chuẩn	các tài liệu giảng dạy phù hợp với tiêu chuẩn năm 2020-2021 <ul style="list-style-type: none"> 100% 	các tài liệu giảng dạy phù hợp với tiêu chuẩn năm 2021-2022 <ul style="list-style-type: none"> 100% 	các tài liệu giảng dạy phù hợp với tiêu chuẩn năm 2022-2023 <ul style="list-style-type: none"> 100% 	các tài liệu giảng dạy phù hợp với tiêu chuẩn năm 2023-2024 <ul style="list-style-type: none"> 100% 	các tài liệu giảng dạy phù hợp với tiêu chuẩn năm 2023-2024 <ul style="list-style-type: none"> 100%
Báo cáo Ngân sách Học khu	Ngân sách ba năm của Học khu: <ul style="list-style-type: none"> Chứng nhận tích cực 	Ngân sách ba năm của Học khu: <ul style="list-style-type: none"> Chứng nhận tích cực 	Ngân sách ba năm của Học khu: <ul style="list-style-type: none"> Chứng nhận tích cực 	Ngân sách ba năm của Học khu: <ul style="list-style-type: none"> Chứng nhận tích cực 	Ngân sách ba năm của Học khu 2023-2024: <ul style="list-style-type: none"> Chứng nhận tích cực

Phân tích mục tiêu

Phân tích về việc mục tiêu này đã được thực hiện như thế nào trong năm trước.

Mô tả về bất kỳ sự khác biệt cơ bản nào trong các hành động đã lên kế hoạch và việc thực hiện các hành động này trên thực tế.

Tất cả các hành động đều được thực hiện một cách trung thực. Những thách thức trên thị trường lao động đã dẫn đến việc các vị trí tuyển dụng bị bỏ trống trong thời gian dài hơn so với những năm trước đại dịch Covid. Điều này đã dẫn đến chi phí thực tế thấp hơn một chút so với số tiền đã lập ngân sách.

Giải thích về sự khác biệt đáng kể giữa Chi tiêu đã lập ngân sách và Chi tiêu thực tế ước tính và/hoặc Tỷ lệ phần trăm Dịch vụ được cải thiện theo kế hoạch và Tỷ lệ phần trăm Dịch vụ được cải thiện thực tế ước tính.

Khu Học Chánh Westminster không có những khoản khác biệt quá lớn giữa chi tiêu theo ngân sách và chi tiêu thực tế ước tính. Những khác biệt nhỏ là do có sẵn các quỹ thực hiện một lần thay thế cho các khoản chi đã dự trù ngân sách LCFF. Ngoài ra, do các thách thức của thị trường lao động, một số nguồn quỹ được phân bổ đã không được chi hết, do đó một vài chi phí thực tế ước tính có thể thấp hơn một chút so với chi phí đã lập ngân sách.

Khu Học Chánh Westminster không có những khác biệt đáng kể giữa tỷ lệ phần trăm dịch vụ được cải thiện theo kế hoạch và tỷ lệ phần trăm dịch vụ được cải thiện thực tế ước tính. WSD đã có một số thay đổi nhỏ do các nguồn quỹ thực hiện một lần.

Mục tiêu 3.3: Một yếu tố quan trọng của hành động này là bảo đảm tính bền vững của đội ngũ nhân sự tại cơ sở. Rất tiếc, do thị trường lao động khó khăn, các vị trí tuyển dụng vẫn còn bỏ trống trong thời gian kéo dài, dẫn đến các khoản chi tiêu thực tế thấp hơn dự kiến.

Mục tiêu 3.5: WSD cung cấp cho học sinh các tài liệu giảng dạy bổ sung để bảo đảm an toàn cho học sinh/nhân viên và tuân thủ các quy định phòng chống covid. Ngoài ra, với việc các hạn chế do COVID được dỡ bỏ, các trường đã được cấp kinh phí để tổ chức lại các hoạt động thực hành, dã ngoại ngoài trời và các nguồn lực hỗ trợ các chương trình giảng dạy trên toàn khu học chánh. Điều này dẫn đến các chi phí thực tế cao hơn chi phí đã lập ngân sách.

Giải thích về mức độ hiệu quả hoặc không hiệu quả của các hành động cụ thể trong việc đạt được tiến triển hướng tới mục tiêu trong chu kỳ LCAP ba năm.

Hành động 1 (Tiền lương và phúc lợi cạnh tranh) là yếu tố gây ảnh hưởng nhất trong mục tiêu này. Bộ phận nhân sự của Khu Học Chánh Westminster đã không ngừng nỗ lực để tuyển dụng và lấp đầy các vị trí còn trống. Ngoài ra, các cuộc đàm phán với hai nghiệp đoàn của chúng tôi đã dẫn đến việc tăng lương và phúc lợi y tế, giúp Khu Học Chánh Westminster có khả năng cạnh tranh về mức lương với các Khu Học Chánh lân cận. Nhờ vậy, WSD hiện có đội ngũ giáo viên có trình độ cao và do đó đã nhận được điểm số tích cực trong các đánh giá của Williams. Ngoài ra, 16 Báo Cáo Trách Nhiệm Giải Trình của Trường Học (SARC) của WSD đều đáp ứng mọi hướng dẫn của tiểu bang.

Mô tả về bất kỳ thay đổi nào được thực hiện với mục tiêu, chỉ số, kết quả mong muốn hoặc hành động đã lập kế hoạch cho năm tới từ các phản ánh suy ngẫm dựa trên kết quả thực hiện thực tiễn trước đó.

Khu Học Chánh Westminster không thay đổi bất cứ mục tiêu hoặc kết quả mong đợi nào.

Quý vị có thể tìm thấy báo cáo về Tổng chi tiêu thực tế ước tính cho các hoạt động của năm ngoài trong Bảng cập nhật hàng năm. Quý vị có thể tìm thấy báo cáo về Tỷ lệ phần trăm thực tế ước tính của các dịch vụ được cải thiện cho các hành động năm ngoài trong Bảng cập nhật hàng năm về các hành động đóng góp.

Mục tiêu và Hành động

Mục tiêu

Số mục tiêu	Mô tả
4	<p>Môi trường học tập:</p> <p>4a. Tất cả học sinh và nhân viên đều được cung cấp một môi trường vật chất an toàn, chất lượng cao, thúc đẩy phương pháp giảng dạy và học tập của thế kỷ 21.</p> <p>4b. Học sinh và nhân viên sẽ luôn cảm thấy an toàn và được tôn trọng, và sẽ nỗ lực thúc đẩy những mối quan hệ tích cực.</p>

Đo lường và Báo cáo kết quả

Chỉ số	Mức cơ sở	Kết quả Năm 1	Kết quả Năm 2	Kết quả Năm 3	Kết quả mong muốn cho 2023–24
<p>Gắn kết của phụ huynh</p> <ul style="list-style-type: none"> Tham gia các cuộc họp phụ huynh của học khu Sử dụng cổng thông tin dành cho phụ huynh 	<p>DAC & DELAC năm 2020-2021:</p> <ul style="list-style-type: none"> Số cuộc họp đã tổ chức: 3 Số lượng phụ huynh tham dự trung bình: 15 <p>Sử dụng Cổng thông tin dành cho phụ huynh năm 2020-2021:</p> <ul style="list-style-type: none"> % phụ huynh sử dụng PP: 85.9% Số lần đăng nhập trung bình: 49.6 	<p>DAC & DELAC năm 2021-2022:</p> <ul style="list-style-type: none"> Số cuộc họp đã tổ chức: 3 Số lượng phụ huynh tham dự trung bình: 18 <p>Sử dụng Cổng thông tin dành cho phụ huynh năm 2021-2022:</p> <ul style="list-style-type: none"> % phụ huynh sử dụng PP: 87.9% Số lần đăng nhập trung bình: 53 	<p>DAC & DELAC năm 2022-2023:</p> <ul style="list-style-type: none"> Số cuộc họp đã tổ chức: 3 Số lượng phụ huynh tham dự trung bình: 14 <p>Sử dụng Cổng thông tin dành cho phụ huynh năm 2022-2023:</p> <ul style="list-style-type: none"> % phụ huynh sử dụng PP: 86.3% Số lần đăng nhập trung bình: 48 	<p>DAC & DELAC năm 2023-2024:</p> <ul style="list-style-type: none"> Số cuộc họp đã tổ chức: 3 Số lượng phụ huynh tham dự trung bình: 18 <p>Sử dụng Cổng thông tin dành cho phụ huynh năm 2023-2024:</p> <ul style="list-style-type: none"> % phụ huynh sử dụng PP: 87.3% Số lần đăng nhập trung bình: 50 	<p>DAC & DELAC năm 2023-2024:</p> <ul style="list-style-type: none"> Số cuộc họp đã tổ chức: 3 Số phụ huynh tham dự trung bình 30 <p>Sử dụng Cổng thông tin dành cho phụ huynh năm 2023-2024:</p> <ul style="list-style-type: none"> % phụ huynh sử dụng PP: 90% Số lần đăng nhập trung bình: 60

Chỉ số	Mức cơ sở	Kết quả Năm 1	Kết quả Năm 2	Kết quả Năm 3	Kết quả mong muốn cho 2023–24
Chuyên cần: <ul style="list-style-type: none"> Chuyên cần hàng ngày tổng thể Nghỉ học triển miên 	Chuyên cần hàng ngày tổng thể năm 2020-2021: <ul style="list-style-type: none"> Khu Học Chánh: 95.7% SED: 95.1% EL: 94.7% Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 89.5% Nghỉ học triển miên năm 2020-2021: <ul style="list-style-type: none"> Khu Học Chánh: 10.8% SED: 12.9% EL: 13.8% Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 38.2% 	Chuyên cần hàng ngày tổng thể năm 2021-2022: <ul style="list-style-type: none"> Khu Học Chánh: 95.7% SED: 95.1% EL: 94.7% Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 89.5% Nghỉ học triển miên năm 2021-2022: <ul style="list-style-type: none"> Khu Học Chánh: 10.8% SED: 12.9% EL: 13.8% Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 38.2% 	Chuyên cần hàng ngày tổng thể năm 2022-2023: <ul style="list-style-type: none"> Khu Học Chánh: 93.56% SED: 93.26% EL: 93.41% Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 90.57% SWD: 90.51% Người da đen/Người Mỹ gốc Phi: 87.89% Người gốc Tây Ban Nha: 91.99% Người Đảo Thái Bình Dương: 90.37% Nghỉ học triển miên năm 2022-2023: <ul style="list-style-type: none"> Khu Học Chánh: 17.1% SED: 19.5% EL: 19.1% 	Chuyên cần hàng ngày tổng thể năm 2023-2024 (tính đến 5/19/2024): <ul style="list-style-type: none"> Khu Học Chánh: 95.6% SED: 94.20% EL: 94.6% Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 93.3% SWD: 90.7% Người da đen/Người Mỹ gốc Phi: 93.9% Người gốc Tây Ban Nha: 95.76% Người Đảo Thái Bình Dương: 92.9% Nghỉ học triển miên năm 2023-2024 (tính đến 5/19/2024): <ul style="list-style-type: none"> Khu Học Chánh: 7.8% SED: 9% EL: 8% 	Chuyên cần hàng ngày tổng thể năm 2023-2024: <ul style="list-style-type: none"> Khu Học Chánh: 97% SED: 96% EL: 96% Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 93% SWD: 92% Người da đen/Người Mỹ gốc Phi: 94% Người gốc Tây Ban Nha: 97% Người Đảo Thái Bình Dương: 94% Nghỉ học triển miên năm 2023-2024: <ul style="list-style-type: none"> Khu Học Chánh: 8% SED: 10% EL: 11% Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc

Chỉ số	Mức cơ sở	Kết quả Năm 1	Kết quả Năm 2	Kết quả Năm 3	Kết quả mong muốn cho 2023–24
			<ul style="list-style-type: none"> Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 17.6% SWD: 30.9% Người da đen/Người Mỹ gốc Phi: 44.9% Người gốc Tây Ban Nha: 24.3% Người Đảo Thái Bình Dương: 38% 	<ul style="list-style-type: none"> Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 15% SWD: 10% Người da đen/Người Mỹ gốc Phi: 8% Người gốc Tây Ban Nha: 8% Người Đảo Thái Bình Dương: 6% 	<ul style="list-style-type: none"> nuôi dưỡng: 20% SWD: 15% Người da đen/Người Mỹ gốc Phi: 15% Người gốc Tây Ban Nha: 10% Người Đảo Thái Bình Dương: 10%
Kỷ luật: <ul style="list-style-type: none"> Tỷ lệ đình chỉ học Tỷ lệ đuổi học 	Tỷ lệ đình chỉ học năm 2019-2020 <ul style="list-style-type: none"> Khu Học Chánh: 1.5% SED: 1.7% EL: 1.5% Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 12.5% Tỷ lệ đuổi học năm 2019-2020	Tỷ lệ đình chỉ học năm 2021-2022 <ul style="list-style-type: none"> Khu Học Chánh: 1.5% SED: 1.7% EL: 1.5% Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 12.5% Tỷ lệ đuổi học năm 2021-2022	Tỷ lệ đình chỉ học năm 2022-2023: <ul style="list-style-type: none"> Khu Học Chánh: 3.4% SED: 4% EL: 3.7% Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 13.6% SWD: 5.7% Người da đen/Người Mỹ gốc Phi: 11.4% 	Tỷ lệ đình chỉ học năm 2023-2024 (tính đến ngày 5/19/2024): <ul style="list-style-type: none"> Khu Học Chánh: 2.35% SED: 2.20% EL: 2.06% Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 3% SWD: 3.06% Người da đen/Người 	Tỷ lệ đình chỉ học năm 2023-2024 <ul style="list-style-type: none"> Khu Học Chánh: 1% SED: 1% EL: 1% Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 6% SWD: 1% Người da đen/Người Mỹ gốc Phi: 1%

Chỉ số	Mức cơ sở	Kết quả Năm 1	Kết quả Năm 2	Kết quả Năm 3	Kết quả mong muốn cho 2023–24
	<ul style="list-style-type: none"> Khu Học Chánh: 0.01% SED: 0% EL: 0% Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 0% 	<ul style="list-style-type: none"> Khu Học Chánh: 0.01% SED: 0% EL: 0% Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 0% 	<p>Tỷ lệ đuổi học năm 2022-2023 (tính đến ngày 3/10/2023):</p> <ul style="list-style-type: none"> Khu Học Chánh: 0% SED: 0% EL: 0% Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 0% SWD: 0% Người da đen/Người Mỹ gốc Phi: 0% 	<p>Mỹ gốc Phi: 0.11%</p> <p>Tỷ lệ đuổi học năm 2023-2024 (tính đến ngày 5/19/2024):</p> <ul style="list-style-type: none"> Khu Học Chánh: 0% SED: 0% EL: 0% Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 0% SWD: 0% Người da đen/Người Mỹ gốc Phi: 0% 	<p>Tỷ lệ đuổi học năm 2023-2024</p> <ul style="list-style-type: none"> Khu Học Chánh: 0.01% SED: 0% EL: 0% Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 0% SWD: 0% Người da đen/Người Mỹ gốc Phi: 0%
•Tỷ lệ bỏ học lớp 8	<p>Tỷ lệ bỏ học lớp 8 năm 2020-2021</p> <ul style="list-style-type: none"> 0.3% 	<p>Tỷ lệ bỏ học lớp 8 năm 2021-2022</p> <ul style="list-style-type: none"> 0% 	<p>Tỷ lệ bỏ học lớp 8 năm 2022-2023</p> <ul style="list-style-type: none"> 0% 	<p>Tỷ lệ bỏ học lớp 8 năm 2023-2024</p> <ul style="list-style-type: none"> 0% 	<p>Tỷ lệ bỏ học lớp 8 năm 2023-2024</p> <ul style="list-style-type: none"> 0.1%
Khảo sát Môi trường học đường	<p>Khảo sát Môi trường học đường năm 2020-2021</p> <p>Quý vị có cảm thấy mình "thuộc về" nơi này không? (% người đồng ý/hoàn toàn đồng ý)</p>	<p>Khảo sát Môi trường học đường năm 2021-2022</p> <p>Quý vị có cảm thấy mình "thuộc về" nơi này không? (% người đồng ý/hoàn toàn đồng ý)</p>	<p>Khảo sát Môi trường học đường năm 2022-2023</p> <p>Quý vị có cảm thấy mình "thuộc về" nơi này không? (% người đồng ý/hoàn toàn đồng ý)</p>	<p>Khảo sát Môi trường học đường năm 2023-2024</p> <p>Quý vị có cảm thấy mình "thuộc về" nơi này không? (% người đồng ý/hoàn toàn đồng ý)</p>	<p>Khảo sát Môi trường học đường năm 2023-2024</p> <p>Quý vị có cảm thấy mình "thuộc về" nơi này không? (% người đồng ý/hoàn toàn đồng ý)</p>

Chỉ số	Mức cơ sở	Kết quả Năm 1	Kết quả Năm 2	Kết quả Năm 3	Kết quả mong muốn cho 2023–24
	<ul style="list-style-type: none"> Cộng đồng: 79.6% Học sinh: 78.3% <p>Quý vị có cảm thấy trường học của mình an toàn, sạch sẽ và được chăm sóc tốt không? (% người đồng ý/hoàn toàn đồng ý)</p> <ul style="list-style-type: none"> Nhân viên có chứng nhận: 79.4% Nhân viên hỗ trợ: 85.2% Cộng đồng: 85.6% Học sinh: 91.4% 	<ul style="list-style-type: none"> Cộng đồng: 78% Học sinh: 80% <p>Quý vị có cảm thấy trường học của mình an toàn, sạch sẽ và được chăm sóc tốt không? (% người đồng ý/hoàn toàn đồng ý)</p> <ul style="list-style-type: none"> Nhân viên có chứng nhận: 80% Nhân viên hỗ trợ: 85% Cộng đồng: 87% Học sinh: 93% 	<ul style="list-style-type: none"> Cộng đồng: 77% Học sinh: 82% <p>Quý vị có cảm thấy trường học của mình an toàn, sạch sẽ và được chăm sóc tốt không? (% người đồng ý/hoàn toàn đồng ý)</p> <ul style="list-style-type: none"> Nhân viên có chứng nhận: 81% Nhân viên hỗ trợ: 82% Cộng đồng: 84% Học sinh: 92% 	<ul style="list-style-type: none"> Cộng đồng: 79% Học sinh: 87% <p>Quý vị có cảm thấy trường học của mình an toàn, sạch sẽ và được chăm sóc tốt không? (% người đồng ý/hoàn toàn đồng ý)</p> <ul style="list-style-type: none"> Nhân viên có chứng nhận: 85% Nhân viên hỗ trợ: 83% Cộng đồng: 86% Học sinh: 94% 	<ul style="list-style-type: none"> Cộng đồng: 89.6% Học sinh: 88.3% <p>Quý vị có cảm thấy trường học của mình an toàn, sạch sẽ và được chăm sóc tốt không? (% người đồng ý/hoàn toàn đồng ý)</p> <ul style="list-style-type: none"> Nhân viên có chứng nhận: 89.4% Nhân viên hỗ trợ: 95.2% Cộng đồng: 95.6% Học sinh: 99%

Phân tích mục tiêu

Phân tích về việc mục tiêu này đã được thực hiện như thế nào trong năm trước.

Mô tả về bất kỳ sự khác biệt cơ bản nào trong các hành động đã lên kế hoạch và việc thực hiện các hành động này trên thực tế.

Tất cả các hành động đều được thực hiện một cách trung thực. Sáng kiến chuyên cần trên toàn khu học chánh đã giúp cải thiện ADA và giảm tình trạng nghỉ học triền miên trên toàn khu học chánh. WSD đã có kế hoạch tạo nhiều cơ hội hơn để phụ huynh kết nối lại với các trường và Khu học chánh của chúng tôi. WSD đã tăng số lượng các cuộc họp trực tiếp, cơ hội cho tình nguyện viên và lớp học dành cho phụ huynh. Mặc dù WSD phải điều chỉnh để triển khai các hành động như tổ chức họp trực tuyến hay hạn chế số lượng người tham gia, nhưng mọi hành động đều đã được thực hiện.

Giải thích về sự khác biệt đáng kể giữa Chi tiêu đã lập ngân sách và Chi tiêu thực tế ước tính và/hoặc Tỷ lệ phần trăm Dịch vụ được cải thiện theo kế hoạch và Tỷ lệ phần trăm Dịch vụ được cải thiện thực tế ước tính.

Khu Học Chánh Westminster không có những khoản khác biệt quá lớn giữa chi tiêu theo ngân sách và chi tiêu thực tế ước tính. Những khác biệt nhỏ là do có sẵn các quỹ thực hiện một lần thay thế cho các khoản chi đã dự trù ngân sách LCFF. Ngoài ra, do các thách thức của lực lượng lao động, một số nguồn quỹ được phân bổ đã không được chi hết, do đó một vài chi phí thực tế ước tính có thể thấp hơn một chút so với chi phí đã lập ngân sách.

Khu Học Chánh Westminster không có những khác biệt đáng kể giữa tỷ lệ phần trăm dịch vụ được cải thiện theo kế hoạch và tỷ lệ phần trăm dịch vụ được cải thiện thực tế ước tính. WSD đã có một số thay đổi nhỏ do các nguồn quỹ thực hiện một lần.

Mục tiêu 4.1: Cơ hội tham gia của phụ huynh vẫn tiếp tục và tăng lên do các lệnh và quy định liên quan đến covid được dỡ bỏ. Hầu hết các cuộc họp và hội thảo đều đã được tiến hành trực tiếp.

Mục tiêu 4.2: Tỷ lệ học sinh chuyên cần là trọng tâm của năm học 2023-2024. Chúng tôi cung cấp các chương trình đào tạo, khuyến khích và hệ thống phục hồi chuyên cần (Saturday Academy, Independent Study) để giúp học sinh cải thiện tỷ lệ chuyên cần ADA. Chi phí thực tế ước tính đã cao hơn mức lập ngân sách do có thêm các dịch vụ và hỗ trợ bổ sung dành cho các đơn vị trong hệ thống của chúng tôi.

Mục tiêu 4.3: Kế hoạch MTSS tập trung vào hai thành phần chính: nhân viên bổ sung (cố vấn) và PD trên toàn khu học chánh. Do khó khăn về lực lượng lao động, PD theo kế hoạch đã bị hạn chế do không có người thay thế.

Giải thích về mức độ hiệu quả hoặc không hiệu quả của các hành động cụ thể trong việc đạt được tiến triển hướng tới mục tiêu trong chu kỳ LCAP ba năm.

Hành động 1 (Tham gia của phụ huynh) có ảnh hưởng lớn đến các chỉ số trong mục tiêu này. WSD có thể tạo điều kiện cho phụ huynh gặp gỡ trực tiếp để kết nối với các trường học và Khu học chánh của chúng tôi. Những cơ hội này bao gồm các cuộc họp của hội đồng (DELAC, DAC, PTA, v.v.), hội thảo phụ huynh và hai Hội nghị Phụ huynh. Nhìn chung, WSD đã có thể cải thiện khả năng trao đổi thông tin và kết nối với phụ huynh so với năm học 2020-2021.

Hành động 2 (Tỷ lệ chuyên cần của học sinh) và Hành động 3 (Hệ thống hỗ trợ đa bậc) đã đóng góp vào các chỉ số về kết nối trường học như tỷ lệ chuyên cần, tỷ lệ nghỉ học triền miên và tỷ lệ đình chỉ học. Một yếu tố góp phần vào tình trạng thiếu hụt kiến thức là sự sụt giảm tỷ lệ chuyên cần hàng ngày và gia tăng tỷ lệ học sinh nghỉ học thường xuyên. WSD cung cấp các chương trình đào tạo, khuyến khích và hệ thống phục hồi chuyên cần (Saturday Academy, Independent Study) để giúp học sinh cải thiện tỷ lệ chuyên cần ADA. Kết quả là, tình trạng nghỉ học triền miên giảm gần 10 phần trăm và ADA tăng khoảng 2 phần trăm.

Khu Học Chánh Westminster phải tiếp tục nỗ lực nhằm bảo đảm học sinh đi học đều đặn và hành vi thúc đẩy việc học tập của học sinh. Ví dụ, Dự án Giảm tỷ lệ trốn học của Khu học chánh sẽ thông báo cho phụ huynh về tầm quan trọng của việc đi học đều đặn hàng ngày, và đã có sự gắn kết tích cực của phụ huynh ở tất cả các trường khi tham gia vào các sự kiện gia đình và lớp học giáo dục. Chương trình học đọc lập của WSD đã được cải tiến để hỗ trợ học tập cho những học sinh phải nghỉ học. Các biện pháp hỗ trợ này bao gồm hệ thống phục hồi

chuyên cần, kèm cặp, theo dõi điểm danh. Mục đích là để học sinh nhận được các biện pháp hỗ trợ giáo dục khi các em không thể có mặt trực tiếp tại trường.

Mô tả về bất kỳ thay đổi nào được thực hiện với mục tiêu, chỉ số, kết quả mong muốn hoặc hành động đã lập kế hoạch cho năm tới từ các phản ánh suy ngẫm dựa trên kết quả thực hiện thực tiễn trước đó.

Khu Học Chánh Westminster không thay đổi bất cứ mục tiêu hoặc kết quả mong đợi nào.

Quý vị có thể tìm thấy báo cáo về Tổng chi tiêu thực tế ước tính cho các hoạt động của năm ngoài trong Bảng cập nhật hàng năm. Quý vị có thể tìm thấy báo cáo về Tỷ lệ phần trăm thực tế ước tính của các dịch vụ được cải thiện cho các hành động năm ngoài trong Bảng cập nhật hàng năm về các hành động đóng góp.

Hướng dẫn

Nếu quý vị có thắc mắc hoặc cần hỗ trợ kỹ thuật liên quan đến việc hoàn thành mẫu Kế Hoạch Tự Chủ và Trách Nhiệm Giải Trình của Địa Phương (LCAP), vui lòng liên hệ với văn phòng giáo dục quận (COE) địa phương hoặc Văn phòng Hỗ trợ Hệ thống Cơ quan địa phương của Cơ quan Giáo dục California (CDE), bằng cách gọi điện thoại đến số 916-319-0809 hoặc qua email theo địa chỉ lcff@cde.ca.gov. Hoàn thành các lời nhắc theo hướng dẫn cho từng mục tiêu có trong LCAP năm 2023–24. Sao chép các bảng nếu cần. Bản cập nhật thường niên LCAP năm 2023–24 phải được đưa vào LCAP năm 2024–25.

Mục tiêu và Hành động

Mục tiêu

Mô tả:

Sao chép và dán nguyên văn từ LCAP năm 2023–24.

Đo lường và Báo cáo kết quả

- Sao chép và dán nguyên văn từ LCAP năm 2023–24.

Chỉ số:

- Sao chép và dán nguyên văn từ LCAP năm 2023–24.

Mức cơ sở:

- Sao chép và dán nguyên văn từ LCAP năm 2023–24.

Kết quả Năm 1:

- Sao chép và dán nguyên văn từ LCAP năm 2023–24.

Kết quả Năm 2:

- Sao chép và dán nguyên văn từ LCAP năm 2023–24.

Kết quả Năm 3:

- Khi hoàn thành Bản cập nhật thường niên LCAP năm 2023–24, hãy nhập các dữ liệu mới nhất có sẵn. Chỉ rõ năm học mà các dữ liệu được áp dụng.

Kết quả mong muốn cho 2023–24:

- Sao chép và dán nguyên văn từ LCAP năm 2023–24.

Dòng thời gian để hoàn thành phần “Đo lường và báo cáo kết quả” của Mục tiêu.

Chỉ số	Mức cơ sở	Kết quả Năm 1	Kết quả Năm 2	Kết quả Năm 3	Kết quả mong muốn cho Năm 3 (2023–24)
Sao chép và dán nguyên văn từ LCAP năm 2023–24.	Sao chép và dán nguyên văn từ LCAP năm 2023–24.	Sao chép và dán nguyên văn từ LCAP năm 2023–24.	Sao chép và dán nguyên văn từ LCAP năm 2023–24.	Nhập thông tin vào ô này khi hoàn thành Bản cập nhật thường niên LCAP năm 2023–24.	Sao chép và dán nguyên văn từ LCAP năm 2023–24.

Phân tích mục tiêu

Sử dụng dữ liệu kết quả thực tế có thể đo lường hàng năm, bao gồm dữ liệu từ Bảng thông tin để phân tích xem các hành động dự kiến có hiệu quả trong việc đạt được mục tiêu hay không. Phản hồi các nhắc nhở theo hướng dẫn.

Mô tả về bất kỳ sự khác biệt cơ bản nào trong các hành động đã lên kế hoạch và việc thực hiện các hành động này trên thực tế.

- Mô tả việc thực hiện tổng thể các hành động để đạt được mục tiêu rõ ràng. Bao gồm thảo luận về những thách thức liên quan và thành công đã trải qua trong quá trình thực hiện. Điều này phải bao gồm mọi tình huống trong đó LEA không thực hiện một hành động theo kế hoạch hoặc thực hiện một hành động dự kiến nhưng theo một cách thức khác hẳn cách thức được mô tả trong LCAP đã thông qua.

Giải thích về sự khác biệt đáng kể giữa Chi tiêu đã lập ngân sách và Chi tiêu thực tế ước tính và/hoặc Tỷ lệ phần trăm Dịch vụ được cải thiện theo kế hoạch và Tỷ lệ phần trăm Dịch vụ được cải thiện thực tế ước tính.

- Giải thích về sự khác biệt đáng kể giữa Chi tiêu đã lập ngân sách và Chi tiêu thực tế ước tính và giữa Tỷ lệ phần trăm Dịch vụ được cải thiện theo kế hoạch và Tỷ lệ phần trăm Dịch vụ được cải thiện thực tế ước tính, nếu áp dụng. Không cần phải giải quyết những khác biệt nhỏ về chi tiêu hoặc tỷ lệ phần trăm và không cần tính toán từng đồng một.

Giải thích về mức độ hiệu quả hoặc không hiệu quả của các hành động cụ thể trong việc đạt được tiến triển hướng tới mục tiêu trong chu kỳ LCAP ba năm.

- Mô tả tính hiệu quả hoặc không hiệu quả của các hành động cụ thể trong việc đạt được tiến triển hướng tới mục tiêu trong chu kỳ LCAP ba năm. “Hiệu quả” có nghĩa là mức độ mà các hành động thành công trong việc tạo ra kết quả mong muốn, và “không hiệu quả” có nghĩa là các hành động không tạo ra kết quả đáng kể hoặc mong muốn nào.
 - Trong một số trường hợp, không phải tất cả các hành động trong một mục tiêu đều nhằm cải thiện thành tích trên tất cả các chỉ số liên quan đến mục tiêu.
 - Khi phản hồi nhắc nhở này, LEA có thể đánh giá hiệu quả của một hành động hoặc nhóm hành động trong phạm vi mục tiêu trong bối cảnh thành tích dựa trên một chỉ số hoặc nhóm chỉ số cụ thể trong mục tiêu có thể áp dụng cho (các) hành động đó. Việc nhóm các hành động với các chỉ số sẽ cho phép phân tích kỹ hơn về việc liệu chiến lược mà LEA đang sử dụng nhằm tác động đến một nhóm chỉ số cụ thể có hoạt động hay không và tăng tính minh bạch cho các đối tác giáo dục. Các LEA được khuyến khích sử dụng cách tiếp cận này khi các mục tiêu bao gồm nhiều hành động và chỉ số không được liên kết chặt chẽ với nhau.
 - Bắt đầu từ việc xây dựng LCAP năm 2024–25, LEA phải thay đổi những hành động chưa chứng minh được hiệu quả trong khoảng thời gian ba năm.

Mô tả về bất kỳ thay đổi nào được thực hiện với mục tiêu, chỉ số, kết quả mong muốn hoặc hành động đã lập kế hoạch cho năm tới từ các phản ánh suy ngẫm dựa trên kết quả thực hiện thực tiễn trước đó.

- Mô tả mọi thay đổi được thực hiện cho mục tiêu này, kết quả dự kiến, chỉ số hoặc hành động để đạt được mục tiêu này như kết quả phân tích và phân tích dữ liệu được cung cấp trong Bảng thông tin hoặc dữ liệu địa phương khác, nếu có.
 - Như đã lưu ý ở trên, bắt đầu từ việc xây dựng LCAP năm 2024–25, LEA phải thay đổi các hành động chưa chứng minh được hiệu quả trong khoảng thời gian ba năm. Đối với các hành động được xác định là không hiệu quả, LEA phải xác định hành động không hiệu quả đó và phải bao gồm mô tả về những nội dung sau:
 - Các lý do cho sự kém hiệu quả đó, và
 - Các thay đổi cho hành động đó sẽ tạo ra cách tiếp cận mới hoặc mạnh mẽ hơn như thế nào.

Bộ Giáo Dục California

Tháng 11 năm 2023



Kế Hoạch Tự Chủ và Trách Nhiệm Giải Trình của Địa Phương

Hướng dẫn hoàn thành Kế Hoạch Tự Chủ và Trách Nhiệm Giải Trình của Địa Phương (LCAP) tuân theo mẫu.

Tên Cơ Quan Giáo Dục Địa Phương (LEA)	Họ tên và Chức danh Người liên hệ	Email và Điện thoại
Khu Học Chánh Westminister	Moises M. Merlos Giám đốc Điều hành, Hỗ trợ và An toàn trường học	mmerlos@wstk8.us (714) 894-7311 máy lẻ 1100

Tóm tắt Kế hoạch [2024-25]

THÔNG TIN CHUNG

Mô tả về LEA, các trường học và học sinh của LEA ở các lớp chuyển tiếp từ mẫu giáo – lớp 12, nếu áp dụng cho LEA.

Khu Học Chánh Westminster đã xây dựng Kế hoạch Chiến lược 2023-2029 vào mùa hè năm 2023. Nỗ lực hợp tác này đã tạo ra tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi, năm lĩnh vực trọng tâm và 30 mục tiêu mới, trở thành nền tảng cho LCAP năm 2024-2027 của chúng tôi. “Đ dẫn đầu với vai trò là khu học chánh hàng đầu từ Mẫu non đến Lớp 8 tại Quận Cam, CA bằng cách cung cấp những trải nghiệm đặc biệt và sáng tạo, nơi mọi học sinh đều phát triển” chính là tầm nhìn mới của học khu chúng tôi. Sứ mệnh của chúng tôi là... “Trách nhiệm chung của chúng ta là giáo dục và trao quyền cho tất cả học sinh theo đuổi sự xuất sắc thông qua trải nghiệm học tập đặc biệt, nghiêm túc và hấp dẫn.

Khu Học Chánh Westminster (WSD) đang trở thành một học khu sáng tạo tại Quận Cam nhờ mang đến cho học sinh nhiều cơ hội để phát triển kỹ năng trong các lĩnh vực công dân kỹ thuật số, ngôn ngữ thế giới và sẵn sàng vào đại học và đi làm. Khu học chánh hiện phục vụ khoảng 8,000 học sinh thông qua 13 trường tiểu học, 3 trường trung học cơ sở và 1 trung tâm học tập sớm. Thành phần dân tộc của học sinh tại WSD gồm 45.5% người gốc Tây Ban Nha, 0.1% người Mỹ da đỏ/người Alaska bản địa, 1% người Philippines, 37.5% người Châu Á, 0.6% người Mỹ gốc Phi, 0.5% người Hawaii bản địa/người đảo Thái Bình Dương khác, 11.6% người da trắng và 3.0% người đa chủng tộc. Cơ cấu học sinh của WSD bao gồm 37.4% là học viên tiếng Anh, 0.3% là thanh thiếu niên thuộc đối tượng chăm sóc nuôi dưỡng, 76.5% là học sinh có hoàn cảnh kinh tế xã hội khó khăn và 13.1% là học sinh khuyết tật; con số không trùng lặp (Học viên tiếng Anh, Thanh thiếu niên thuộc đối tượng chăm sóc nuôi dưỡng và Học sinh có hoàn cảnh kinh tế xã hội khó khăn) là 78.1%. Sự tập trung của Khu Học Chánh Westminster vào việc phát triển học sinh, nhân viên và các chương trình học đã mang lại các trường học và chương trình đạt giải thưởng trên toàn Khu học chánh. Trường Tiểu học Willmore và Trường Tiểu học DeMille đã đạt Giải thưởng Xuất sắc CABE năm 2022. Trường Tiểu học Schroeder được công nhận là Trường Xuất sắc của California vào năm 2022. Trường Tiểu học Fryberger đã vinh dự nhận Giải thưởng Green Ribbon School năm 2021 của Bộ Giáo dục Hoa Kỳ và Giải thưởng Green Achievers năm 2021 của Bộ Giáo dục California. Trong ba năm qua, ba trường thuộc Khu Học Chánh Westminster đã giành được Giải thưởng Trường học xuất sắc California danh giá: Trường Trung học cơ sở Stacey (2021), Trường Tiểu học Hayden (2020) và Học viện Sequoia (2018). Ngoài ra, Học viện Sequoia còn giành được Giải thưởng Nghệ thuật tiêu biểu California năm 2018. Trong số các giải thưởng danh giá khác, Trường Tiểu học Willmore (năm 2020) và Trường Tiểu học DeMille đã giành được Giải thưởng Chuông vàng của Hiệp hội Hội đồng Trường học California (CSBA). Ngoài ra, WSD và 13 trường khác đã vinh dự nhận Giải thưởng Thực hành Xuất sắc California năm 2022. Giải thưởng này tạm thời thay thế Giải thưởng Xuất sắc California trong năm học có đại dịch COVID-19 vừa qua. Cùng với sự công nhận trên toàn khu học chánh, 13 trường sau đây đã được công nhận bởi các chương trình đào tạo tại trường của mình: Trường Tiểu học Anderson, Trường Tiểu học Clegg, Trường Tiểu học DeMille, Trường Tiểu học Eastwood, Trường Tiểu học Fryberger, Trường Tiểu học Meairs, Trường Tiểu học Schmitt, Trường Tiểu học Schroeder, Trường Tiểu học Sequoia, Trường Tiểu học Webber, Trường Tiểu học Willmore, Trường Trung học cơ sở Johnson và Trường Trung học cơ sở Stacey. Một số học viện chuyên ngành cung cấp các lựa chọn học thuật cho các gia đình; bao gồm các chương trình như STEAM (khoa học, công nghệ, kỹ thuật, nghệ thuật và toán học), GATE (Giáo dục năng khiếu và tài năng), các chương trình Hòa nhập Song ngữ và các Trường chuyên về Khoa học máy tính.

WSD là Khu học chánh đầu tiên trong tiểu bang cung cấp chương trình Hòa nhập Song ngữ tiếng Việt, hỗ trợ ngôn ngữ di sản của cộng đồng địa phương chúng tôi, Little Saigon. Chương trình Hòa nhập Song ngữ tiếng Việt này đã nhận được Giải thưởng Chuông vàng của Hiệp hội Hội đồng Trường học California (CSBA) năm 2017, giải thưởng ghi nhận các chương trình cần thiết để giải quyết các nhu cầu giáo

dục thay đổi của học sinh. Là một Khu học chánh có 79.5% số học sinh được xác định là Học viên tiếng Anh, học sinh có hoàn cảnh kinh tế xã hội khó khăn và học sinh là trẻ được chăm sóc nuôi dưỡng, chúng tôi cũng mang lại khả năng tiếp cận công bằng cho học sinh thông qua các chương trình này và chương trình công nghệ 1:1. Ngoài ra, chúng tôi tự hào có chín trường đạt giải California Gold Ribbon và bảy trường đạt thành tích học tập theo Đề mục I trên toàn Khu học chánh.

Tất cả giáo viên và nhân viên của WSD đều là những chuyên gia được đào tạo bài bản và chúng tôi ưu tiên giữ chân và tuyển dụng đội ngũ nhân viên có trình độ cao nhằm mang đến trải nghiệm giáo dục tốt nhất có thể. WSD sẽ tiếp tục cung cấp các lớp học có sĩ số nhỏ ở cấp tiểu học để chúng tôi có thể chuẩn bị cho tất cả học sinh về mặt học thuật và hỗ trợ các nhu cầu xã hội - cảm xúc của các em. Tầm quan trọng của một giáo viên hiệu quả trong lớp học có tác động mạnh mẽ đến thành tích học tập của học sinh; do đó, phát triển chuyên môn liên tục là mấu chốt nhằm bảo đảm rằng giáo viên có đủ kiến thức và kỹ năng để chuẩn bị cho học sinh bước vào ngưỡng cửa đại học và sau đại học. Giáo viên có thể tham gia chương trình phát triển chuyên môn về Giảng dạy và Học tập Thế kỷ 21 trong suốt cả năm. Giáo viên sẽ học cách thực hiện tốt nhất phương pháp giảng dạy cân bằng, không gian lớp học thế kỷ 21, cũng như cách đưa ra phản hồi có ý nghĩa cho học sinh. Sáng kiến công nghệ này cũng đã nhận được Giải thưởng Chuông vàng của Hiệp hội Hội đồng Trường học California (CSBA) cho chương trình xuất sắc.

WSD luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo và hợp tác chung. Cộng đồng Học tập chuyên môn và Đội ngũ lãnh đạo trường học sẽ cùng nhau tạo nên mô hình lãnh đạo tập thể và hiện diện tại mọi cơ sở trường học. Ở cấp độ học sinh, nhằm mục tiêu đào tạo ra những học sinh có năng lực lãnh đạo, chúng tôi cũng thúc đẩy các kỹ năng hợp tác và lãnh đạo ngay trong các lớp học. Chúng ta biết rằng nếu tạo ra những nhà lãnh đạo, chúng ta sẽ cung cấp cho họ những kỹ năng cần thiết để theo đuổi và đạt được ước mơ của mình. Tuyên bố sứ mệnh của chúng tôi là cam kết đào tạo các nhà lãnh đạo: “Chuẩn bị cho tất cả học sinh trở thành những công dân toàn cầu có trách nhiệm, kiên cường, tháo vát và năng suất trong một xã hội đa dạng và không ngừng thay đổi.” Chúng tôi tập trung mọi hoạt động của mình vào tuyên bố sứ mệnh này, bao gồm các dịch vụ học thuật và xã hội - tình cảm, cũng như các chương trình bảo đảm học sinh sẵn sàng đối mặt với những thách thức có thể xảy ra ở phía trước. Gần đây, trong năm 2020, Khu Học Chánh Westminster đã được Tổ chức Đối tác Kết quả Giáo dục (Educational Results Partnership, ERP) và Chiến dịch vì Sự xuất sắc trong Kinh doanh và Giáo dục (Campaign for Business and Education Excellence, CBEE) lựa chọn là một trong 28 học khu công lập duy nhất tại California nhận danh hiệu Học khu Danh dự năm 2020 dành cho những trường học có thành tích cao.

Suy ngẫm: Hiệu suất hàng năm

Suy ngẫm về hiệu suất hàng năm dựa trên việc xem xét Bảng thông tin trường học California (Bảng thông tin) và dữ liệu địa phương.

WSD tự hào về sự tiến bộ trong học tập của học sinh ở các môn Ngữ văn Anh và Toán. Học sinh đã thể hiện sự tiến bộ trong các bài đánh giá của tiểu bang cũng như của địa phương. Dữ liệu đánh giá của địa phương (Học kỳ 2 năm 2023-2024) cho thấy thành tích của học sinh đang tăng lên so với mức khi có đại dịch (Mùa xuân năm 2021). Dữ liệu cho thấy 53% học sinh thành thạo môn Đọc Star (lớp 3-8) so với 49.4% vào mùa xuân năm 2021; 73% học sinh thành thạo Biết chữ sớm Star (Mẫu giáo-Lớp 2) so với 49.4% vào mùa xuân năm 2021; và 75% học sinh thành thạo Toán (lớp 1-8) so với 63.5% vào mùa xuân năm 2021. Sự thành công này là nhờ vào việc phát triển chuyên môn của giáo viên, cam kết cải thiện kỹ năng sử dụng công nghệ, cùng với việc mở rộng các biện pháp can thiệp và hỗ trợ cho học sinh và gia đình. Phát triển chuyên môn chính là giá trị cốt lõi của khu học chánh. Theo thời gian, một hệ thống phát triển chuyên môn liên tục đã được hình thành. Mỗi giáo viên sẽ được cung cấp thời gian có kế hoạch để cộng tác chuyên môn bằng cách sử dụng Cộng đồng học tập chuyên

môn. Các mô hình này được sử dụng ở cấp cơ sở và cấp Khu học chánh để phát triển chuyên môn liên tục. Các đội ngũ lãnh đạo trường học đã được thành lập tại tất cả các trường và được đào tạo liên tục nhằm hỗ trợ các trọng tâm của trường. Quản trị viên cơ sở cũng phối hợp theo các đội ngũ cộng tác chuyên môn và tham gia các hội nghị lãnh đạo hàng tháng để được đào tạo về thực hiện các tiêu chuẩn học thuật của tiểu bang và xây dựng năng lực lãnh đạo. Giảng dạy kỹ năng số là một yếu tố then chốt để tạo ra môi trường học tập cho tương lai. Để cung cấp môi trường học tập các kỹ năng của thế kỷ 21, chúng tôi đã tăng cường khả năng tiếp cận công nghệ và hình thức học tập kết hợp cho học sinh. Việc tiếp cận công nghệ có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với những học sinh có hoàn cảnh kinh tế - xã hội khó khăn để các em có sự chuẩn bị cho bậc trung học và sau đó. Học sinh từ lớp 3 đến lớp 8 sẽ tham gia chương trình mang Chromebook về nhà 1:1 bắt đầu từ mùa hè năm 2024. Tất cả học sinh từ mẫu giáo đến lớp 2 đều có thể sử dụng công nghệ 1:1 trong lớp học.

Dữ liệu SBAC năm 2023 cho thấy những nỗ lực giảng dạy đã làm giảm bớt một số tình trạng thiếu hụt kiến thức do đại dịch gây ra. Dữ liệu ELA của SBAC cho thấy 53.9% học sinh đạt trình độ thông thạo trở lên, so với 58.1% vào năm 2019. Ở môn Toán, 44.9% học sinh đạt trình độ thông thạo, so với 51.9% vào năm 2019. Tình trạng thiếu hụt kiến thức đang được giải quyết bằng cách thực hiện các chiến lược nhằm đạt được mức trước đại dịch để tiếp tục nâng cao thành tích học tập của học sinh. Xu hướng này được thấy ở mọi khối lớp trong cả môn Ngữ văn Anh và Toán; trung bình, tỷ lệ thông thạo giảm 5 điểm phần trăm so với mức trước đại dịch. Mục tiêu của chúng tôi là tất cả học sinh đạt được trình độ thông thạo theo đúng tiêu chuẩn của tiểu bang và các kỹ năng học tập thế kỷ 21, bao gồm công nghệ, theo đánh giá trong lớp học, chuẩn mực của Khu học chánh và đánh giá của tiểu bang. Dữ liệu SBAC cho thấy có khoảng cách về thành tích giữa tất cả học sinh và nhóm học sinh mục tiêu. Dữ liệu ELA của SBAC năm 2023 cho thấy 53.9% học sinh WSD (lớp 3 - lớp 8) đạt trình độ thông thạo trở lên so với 50.2% Học sinh có hoàn cảnh kinh tế - xã hội khó khăn, 26.5% Học viên tiếng Anh, 33.3% Thanh thiếu niên là đối tượng chăm sóc nuôi dưỡng và 12.6% Học sinh khuyết tật. Về môn Toán, 44.9% học sinh WSD đạt trình độ thông thạo trở lên so với 39% học sinh có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế - xã hội, 22.9% Học viên tiếng Anh, 26.7% Thanh thiếu niên thuộc đối tượng chăm sóc nuôi dưỡng và 11.1% Học sinh khuyết tật.

Một yếu tố góp phần vào tình trạng thiếu hụt kiến thức là sự sụt giảm tỷ lệ chuyên cần hàng ngày và gia tăng tỷ lệ học sinh nghỉ học thường xuyên. Trước đại dịch, tỷ lệ nghỉ học triền miên là 5.6% (năm học 2018-2019), con số này đã tăng lên 7.9% trong năm học 2019-2020 do ảnh hưởng của đại dịch làm tăng tỷ lệ học sinh vắng mặt. Trong năm học 2020-2021, tỷ lệ nghỉ học triền miên của Khu học chánh đã tăng lên 11.9% do ảnh hưởng toàn diện của đại dịch. Năm học 2021-2022 đã mang đến nhiều trở ngại liên quan đến Covid khiến tỷ lệ nghỉ học triền miên tăng lên 17.1%. Dữ liệu giữa năm cho thấy tình trạng nghỉ học triền miên đã giảm trên toàn khu học chánh, hiện ở mức 8.7%. Một xu hướng tiêu cực tương tự cũng được thấy trong tỷ lệ chuyên cần hàng ngày tổng thể; trong đó tỷ lệ chuyên cần giữa năm của WSD đã tăng lên khoảng 96% so với tỷ lệ chuyên cần hàng ngày là 97.5% trước đại dịch. Những yếu tố này đã khiến WSD được xác định là Khu học chánh cần "Hỗ trợ đặc biệt". WSD được xác định là khu học chánh cần hỗ trợ đặc biệt do tình trạng nghỉ học triền miên của thanh thiếu niên thuộc đối tượng chăm sóc nuôi dưỡng, học sinh khuyết tật, người da đen/người Mỹ gốc Phi, người gốc Tây Ban Nha và người đảo Thái Bình Dương. Tỷ lệ đình chỉ học của các nhóm nhỏ gồm thanh thiếu niên được chăm sóc nuôi dưỡng và Người da đen/người Mỹ gốc Phi được xác định là những lĩnh vực cần tập trung. Để cải thiện tỷ lệ đình chỉ học của các nhóm nhỏ thanh thiếu niên được chăm sóc nuôi dưỡng và Người da đen/người Mỹ gốc Phi, Khu học chánh sẽ tập trung các hệ thống PBIS của mình để bảo đảm các nhóm này được hỗ trợ. Cuối cùng, kết quả thi ELA và Toán SBAC của học sinh khuyết tật là chỉ số cuối cùng mà Khu học chánh sẽ giải quyết trong năm học 2024-2025 sắp tới.

Bảng thông tin California cho thấy một số nhóm nhỏ của Khu Học Chánh Westminster (SWD, người Mỹ gốc Phi và người gốc Tây Ban Nha) có Chỉ báo màu đỏ về tình trạng Nghỉ học triền miên. Ngoài ra, Thanh thiếu niên thuộc đối tượng chăm sóc nuôi dưỡng còn nhận được điểm số chỉ báo Đỏ ở hạng mục Tỷ lệ đình chỉ học. Một số trường trong Khu học chánh có một hoặc nhiều nhóm nhỏ đạt Chỉ báo màu đỏ ở một trong các hạng mục được đo lường:

Ngữ văn Anh SBAC

- Trường tiểu học Anderson (Học sinh gốc Tây Ban Nha)
- Trường tiểu học Stacey (Học sinh khuyết tật)
- Trường trung học cơ sở Warner (Học sinh khuyết tật)
- Trường tiểu học Webber (Học sinh gốc Tây Ban Nha)

Toán SBAC

- Trường tiểu học Anderson (Học sinh gốc Tây Ban Nha)
- Trường trung học cơ sở Stacey (Học sinh khuyết tật)
- Trường tiểu học Webber (Học sinh gốc Tây Ban Nha)

Nghỉ học triển miên

- Trường tiểu học Clegg (Học sinh khuyết tật)
- Trường tiểu học Anderson (Toàn trường, Học sinh rối loạn về mặt xã hội và tình cảm, Học sinh khuyết tật, Học sinh gốc Tây Ban Nha)
- Trường tiểu học DeMille (Học sinh gốc Tây Ban Nha)
- Trường tiểu học Eastwood (Toàn trường, Học viên tiếng Anh/EL, Học sinh rối loạn về mặt xã hội và tình cảm/SED, Học sinh khuyết tật/SWD, Người gốc Tây Ban Nha, Người da trắng)
- Stacey MS (Thanh thiếu niên vô gia cư, Học sinh gốc Tây Ban Nha)
- Trường tiểu học Hayden (Học viên tiếng Anh, Thanh thiếu niên vô gia cư, Học sinh rối loạn về mặt xã hội và tình cảm, Học sinh khuyết tật, Người Châu Á)
- Trường trung học cơ sở Johnson (Toàn trường, EL, SED, SWD, Người gốc Tây Ban Nha)
- Trường tiểu học Meairs (Toàn trường, EL, SED, SWD, Người gốc Tây Ban Nha)
- Trường tiểu học Schmitt (Toàn trường, EL, Thanh thiếu niên vô gia cư, SED, SWD, Người gốc Tây Ban Nha)
- Trường trung học cơ sở Warner (SWD, Người gốc Tây Ban Nha)
- Trường tiểu học Webber (Toàn trường, EL, Thanh thiếu niên vô gia cư, SED, SWD, Người gốc Tây Ban Nha)

Tỷ lệ đình chỉ học

- Trường tiểu học Clegg (Học sinh khuyết tật)
- Trường trung học cơ sở Stacey (EL, Thanh thiếu niên vô gia cư)
- Trường trung học cơ sở Johnson (Toàn trường, EL, SED, SWD, Người gốc Tây Ban Nha, Người da trắng)
- Trường trung học cơ sở Warner (EL)

Suy ngẫm: Hỗ trợ kỹ thuật

Nếu có thể, một bản tóm tắt công việc đang được tiến hành như một phần của hỗ trợ kỹ thuật.

Không áp dụng

Hỗ trợ và Cải tiến toàn diện

LEA có một hoặc nhiều trường học đủ điều kiện nhận hỗ trợ và cải tiến toàn diện phải đáp ứng những lời nhắc sau đây.

Xác định trường học

Danh sách các trường trong LEA đủ điều kiện nhận hỗ trợ và cải tiến toàn diện.

Không áp dụng

Hỗ trợ cho các trường đã được xác định

Mô tả về cách LEA đã hoặc sẽ hỗ trợ các trường đủ điều kiện trong việc xây dựng các kế hoạch hỗ trợ và cải tiến toàn diện.

Không áp dụng

Giám sát và Đánh giá Mức độ hiệu quả

Mô tả về cách LEA sẽ giám sát và đánh giá kế hoạch hỗ trợ sự cải thiện của học sinh và trường học.

Không áp dụng

Gắn kết đối tác giáo dục

Bản tóm tắt về quá trình sẽ được sử dụng để thu hút các đối tác giáo dục tham gia phát triển LCAP.

Các khu học chánh và văn phòng giáo dục quận ít nhất phải tham khảo ý kiến của giáo viên, hiệu trưởng, quản trị viên, nhân viên nhà trường khác, đơn vị thương lượng địa phương, phụ huynh và học sinh trong quá trình xây dựng LCAP.

Các trường công đặc cách ít nhất phải tham khảo ý kiến của giáo viên, hiệu trưởng, quản trị viên, nhân viên nhà trường khác, phụ huynh và học sinh trong quá trình xây dựng LCAP.

Một LEA nhận được quỹ Equity Multiplier cũng phải tham khảo ý kiến của các đối tác giáo dục tại các trường tạo ra quỹ Equity Multiplier trong quá trình phát triển LCAP, cụ thể là trong quá trình phát triển mục tiêu trọng tâm bắt buộc cho từng trường học áp dụng.

Đối tác giáo dục	Quy trình tham gia
Đội ngũ lãnh đạo khu học chánh (Ban quản lý khu học chánh và cơ sở)	<p>Đội ngũ lãnh đạo Khu học chánh sẽ họp hàng tháng để thảo luận, lập kế hoạch và phát triển các sáng kiến trên toàn khu học chánh và LCAP. Các cuộc họp đã được tổ chức: 9/12/23, 10/17/23, 12/12/23, 1/30/24, 2/27/24, 3/26/24, 4/16/24, 5/21/24 và 6/18/24.</p> <p>Ngoài ra, Đội ngũ lãnh đạo Khu học chánh đã cung cấp ý kiến đóng góp thông qua việc hoàn thành khảo sát LCAP và cuộc họp tại cơ sở với nhân viên của họ.</p> <p>Đội ngũ lãnh đạo đã được cử đại diện trong các cuộc họp của ủy ban Đội ngũ chiến lược LCAP được tổ chức ba lần (1/31/24, 3/18/24, 4/10/24) trong năm học này. Mục đích của Đội ngũ chiến lược LCAP là phân tích kết quả khảo sát và đưa ra các đề xuất của LCAP.</p> <p>Cuối cùng, việc tham vấn với Quản trị viên Khu vực về Kế hoạch Giáo dục Đặc biệt của chúng tôi đã diễn ra thông qua các cuộc họp chính thức hàng tháng.</p>
Giáo viên và nhân viên hỗ trợ	<p>Giáo viên và nhân viên hỗ trợ đã tham gia vào quá trình hoàn thành khảo sát LCAP. Nhân viên có chứng nhận và Nhân viên hỗ trợ phân loại đã thực hiện cuộc khảo sát riêng.</p> <p>Ngoài ra, các cuộc họp LCAP tại cơ sở đã được tổ chức dưới sự điều hành của Hiệu trưởng cơ sở.</p> <p>Nhân sự có chứng chỉ và hỗ trợ đã được cử đại diện trong các cuộc họp của ủy ban Đội ngũ chiến lược LCAP được tổ chức ba lần (1/31/24, 3/18/24, 4/10/24) trong năm học này. Mục đích của Đội ngũ chiến lược LCAP là phân tích kết quả khảo sát và đưa ra các đề xuất của LCAP.</p>

Đối tác giáo dục	Quy trình tham gia
	Cuối cùng, các đơn vị thương lượng được chứng nhận và phân loại (WTA và CSEA) đã được tham gia thông qua sự hiện diện của họ trong các cuộc họp của Đội ngũ Chiến lược LCAP, SSC và các cuộc họp 1:1 với ban giám hiệu.
Phụ huynh/Thành viên cộng đồng	<p>Phụ huynh và thành viên cộng đồng đã tham gia vào quá trình hoàn thành khảo sát LCAP. Nhân viên có chứng nhận và Nhân viên hỗ trợ phân loại đã thực hiện cuộc khảo sát riêng.</p> <p>Phụ huynh và thành viên cộng đồng đã tham gia thông qua các cuộc họp được lên lịch trước ở cấp học khu và cấp cơ sở bao gồm: Ủy ban cố vấn học khu (DAC), Ủy ban cố vấn Học viên tiếng Anh của học khu (DELAC), Hiệp hội Phụ huynh học sinh (PTA), Hội đồng nhà trường (SSC) và các cuộc họp tại cơ sở với lãnh đạo như chương trình Uống cà phê với Hiệu trưởng.</p> <p>Cuối cùng, Phụ huynh và các thành viên cộng đồng đã được cử đại diện trong các cuộc họp ủy ban của Đội ngũ chiến lược LCAP được tổ chức ba lần (1/31/2024, 3/18/2024, 4/10/2024) trong năm học này. Mục đích của Đội ngũ chiến lược LCAP là phân tích kết quả khảo sát và đưa ra các đề xuất của LCAP.</p>
Học sinh	<p>Học sinh đã tham gia vào quá trình hoàn thành khảo sát LCAP.</p> <p>Các cuộc họp nhóm tập trung của học sinh đã được tổ chức tại trường để thu thập ý kiến đóng góp.</p> <p>Cuối cùng, các học sinh đã được cử đại diện trong các cuộc họp của ủy ban Đội ngũ chiến lược LCAP được tổ chức ba lần (1/31/24, 3/18/24, 4/10/24) trong năm học này. Mục đích của Đội ngũ chiến lược LCAP là phân tích kết quả khảo sát và đưa ra các đề xuất của LCAP.</p>

Giải thích cách những ý kiến đóng góp từ các đối tác giáo dục đã tác động đến LCAP được phê duyệt ra sao.

Trong suốt quá trình LCAP, Khu Học Chánh Westminster đã hợp tác với các đối tác cộng đồng để thu thập ý kiến đóng góp và xây dựng kế hoạch này. Sau đây là tóm tắt các phản hồi được đưa ra bởi các nhóm bên liên quan cụ thể:

Nhân viên có chứng nhận:

- Thu hút và giữ chân đội ngũ giáo viên có trình độ cao là ưu tiên hàng đầu.

- Công nghệ toàn học khu sẽ hỗ trợ hiệu quả các chương trình học tập.
- Trường học cung cấp hỗ trợ về học tập trong suốt ngày học.
- Học sinh cần được tiếp cận với hoạt động giảng dạy về nghệ thuật thị giác, sân khấu, âm nhạc và khiêu vũ để có được nền giáo dục toàn diện.
- Các trường học đang làm rất tốt việc cung cấp các chương trình can thiệp học tập sớm.
- Hoạt động giảng dạy GATE có mục tiêu cần được cải thiện.
- Thời gian cộng tác chuyên môn của giáo viên và cộng đồng học tập chuyên môn (PLC) sẽ ảnh hưởng tích cực đến việc học tập của học sinh.
- Học sinh sẽ được giao các dự án và bài tập giúp các em có cơ hội phát triển các kỹ năng hợp tác, giao tiếp, sáng tạo, tư duy phản biện và giải quyết vấn đề.
- Các trường học cần cung cấp nhiều hỗ trợ hơn cho những học sinh đang gặp khó khăn về mặt xã hội, tình cảm và/hoặc hành vi
- Học sinh cần có cơ hội nâng cao kiến thức thông qua các khóa học tự chọn ở trường trung học cơ sở, bao gồm các chương trình như Robot, Nghệ thuật thị giác và biểu diễn, Ngoại ngữ, v.v.
- Khu học chánh nên tiếp tục hỗ trợ cải thiện và bảo trì liên tục các cơ sở vật chất của mình để bảo đảm môi trường học tập an toàn.

Nhân viên hỗ trợ:

- Các trường học cung cấp nhiều môn tự chọn giúp học sinh chuẩn bị vào trung học và cao đẳng/đại học.
- PD về công nghệ sẽ phát triển năng lực.
- Học sinh cần được tiếp cận với hoạt động giảng dạy về nghệ thuật thị giác, sân khấu, âm nhạc và khiêu vũ để có được nền giáo dục toàn diện.
- Hoạt động giảng dạy GATE có mục tiêu cần được cải thiện.
- Thời gian cộng tác chuyên môn và cộng đồng học tập chuyên môn (PLC) sẽ ảnh hưởng tích cực đến việc học tập của học sinh. Các trường học cần cung cấp nhiều hỗ trợ hơn cho những học sinh đang gặp khó khăn về mặt xã hội, tình cảm và/hoặc hành vi
- Giáo dục STEAM (Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật, Nghệ thuật và Toán học) nên được cung cấp ở tất cả các trường học. Học sinh cần có cơ hội nâng cao kiến thức thông qua các khóa học tự chọn ở trường trung học cơ sở, bao gồm các chương trình như Robot, Nghệ thuật thị giác và biểu diễn, Ngoại ngữ, v.v.
- WSD nên thu hút và giữ chân nhân viên bằng mức lương cạnh tranh cao hơn mức trung bình tại Quận Cam.
- Khu học chánh nên tiếp tục hỗ trợ cải thiện và bảo trì liên tục các cơ sở vật chất của mình để bảo đảm môi trường học tập an toàn.
- Đội ngũ nhân viên nhà trường tin rằng tất cả học sinh đều có thể học tập và thành công.

Phụ huynh/Cộng đồng:

- Chương trình Hòa nhập Song ngữ mang lại giá trị hữu ích đối với các học sinh.
- Hoạt động giảng dạy GATE có mục tiêu cần được cải thiện.
- Các trường học cung cấp nhiều môn tự chọn giúp học sinh chuẩn bị vào trung học và cao đẳng/đại học.
- Các trường học cần cải thiện chương trình ELD của mình.
- Các trường học cần cung cấp nhiều hỗ trợ hơn cho những học sinh đang gặp khó khăn về mặt xã hội, tình cảm và/hoặc hành vi
- Học sinh cần có cơ hội nâng cao kiến thức thông qua các khóa học tự chọn ở trường trung học cơ sở, bao gồm các chương trình như Robot, Nghệ thuật thị giác và biểu diễn, Ngoại ngữ, v.v.
- Đừng cho rằng lớp học có hiệu quả trong việc chống lại kẻ xâm nhập.
- Các trường học nhấn mạnh tầm quan trọng của việc học sinh đi học đầy đủ.

- Nhà trường trao đổi thông tin hiệu quả với phụ huynh thông qua bản tin, tin nhắn điện thoại, tờ rơi và các cuộc họp.
- Hoạt động học tập về xã hội - cảm xúc cần được hỗ trợ tại trường học. Học sinh:
- Học sinh sẽ xây dựng các kỹ năng ứng xử lịch sự ở trường nhờ học cách tôn trọng bản thân và người khác.
- Các trường học có các hệ thống hỗ trợ để thúc đẩy hành vi tích cực cho tất cả học sinh, nhân viên và gia đình.
- Học sinh cần có cơ hội nâng cao kiến thức thông qua các khóa học tự chọn ở trường trung học cơ sở, bao gồm các chương trình như Robot, Nghệ thuật thị giác và biểu diễn, Ngoại ngữ, v.v.
- Khu học chánh nên tiếp tục hỗ trợ cải thiện và bảo trì liên tục các cơ sở vật chất của mình để bảo đảm môi trường học tập an toàn.
- Các trường học đều sạch sẽ và trong tình trạng tốt.
- Điều quan trọng là phải tham gia đầy đủ các lớp học và đến trường hàng ngày.
- Giáo viên khuyến khích học sinh tiến bộ và nỗ lực hết mình mỗi ngày.
- Giáo viên và nhân viên văn phòng ở trường rất thân thiện.
- Bài tập về nhà quá dài.
- Hoạt động học tập về xã hội - cảm xúc cần được hỗ trợ tại trường học.
- Học sinh cảm thấy an toàn ở trường. Các chủ đề chung giữa các nhóm bên liên quan
- Các bên liên quan đánh giá cao sự phát triển và/hoặc biện pháp hỗ trợ thêm cho các chương trình chuyên ngành như Chương trình Hòa nhập Song ngữ, STEAM, các môn tự chọn học thuật như Khoa học robot, ngoại ngữ, GATE và ELD. Hoạt động học tập về mặt cảm xúc xã hội cần được thực hiện trong ngày học.
- Mức độ chuyên cần của học sinh rất quan trọng.

Kết quả khảo sát LCAP năm 2024-2025 cho thấy tỷ lệ tham gia tăng so với khảo sát LCAP năm 2023-2024.

1. Ý kiến đóng góp của đối tác giáo dục thông qua các cuộc khảo sát rất đáng chú ý, với 5,168 cuộc khảo sát được thực hiện, so với 3,773 cuộc khảo sát được thực hiện trong đợt khảo sát LCAP năm 2023-2024.
2. Mức độ tham gia của cộng đồng đã tăng thêm 675 cuộc khảo sát.
3. Sự tham gia của nhân viên có chứng nhận và nhân viên hỗ trợ đã tăng sau 79 cuộc khảo sát.
4. Mức độ tham gia của học sinh đã tăng thêm 641 cuộc khảo sát.

Các mục tiêu đã bị ảnh hưởng trực tiếp bởi các đối tác giáo dục cụ thể thông qua khảo sát ý kiến đóng góp và/hoặc cuộc họp trực tiếp:

Mục tiêu 1: Tiếp tục quan tâm đến việc cung cấp các chương trình chuyên ngành trên toàn khu học chánh. (Nhân viên có chứng nhận, Nhân viên hỗ trợ, phụ huynh/cộng đồng)

Mục tiêu 1: Thời gian cộng tác bổ sung để giáo viên có thể gặp gỡ nhau trong các buổi họp PLC. (Nhân viên có chứng nhận, Nhân viên hỗ trợ)

Mục tiêu 1: Tiếp tục hỗ trợ việc đào tạo nhân viên hỗ trợ (Nhân viên có chứng nhận, Nhân viên hỗ trợ, phụ huynh/cộng đồng)

Mục tiêu 2: Hỗ trợ việc học tập về mặt xã hội và cảm xúc. (Nhân viên có chứng nhận, Nhân viên hỗ trợ, phụ huynh/cộng đồng, Học sinh)

Mục tiêu 2: Tiếp tục các nỗ lực trao đổi thông tin, đặc biệt là các chương trình chuyên ngành. (Nhân viên hỗ trợ, phụ huynh/cộng đồng)

Mục tiêu 3: Mức lương cạnh tranh được các bên liên quan hỗ trợ nhằm thu hút và giữ chân nhân viên có trình độ cao. (Nhân viên có chứng nhận, Nhân viên hỗ trợ, phụ huynh/cộng đồng)

Mục tiêu 4: Tiếp tục hỗ trợ các quan hệ đối tác cộng đồng và cải thiện hoạt động trao đổi thông tin. (Nhân viên có chứng nhận, phụ huynh/cộng đồng)

Mục tiêu 5: Hỗ trợ lộ trình phát triển nghề nghiệp cho nhân viên hỗ trợ và nhân viên có chứng nhận. (Nhân viên có chứng nhận, Nhân viên hỗ trợ)

Kế hoạch LCAP năm 2024-2025 đã được hiệu chỉnh nhằm bảo đảm phản ánh được ý kiến đóng góp của đối tác cộng đồng. Đánh giá và ý kiến đóng góp của các bên liên quan đã trực tiếp góp phần vào việc sửa đổi LCAP. Khi mỗi nhóm xem xét các mục hành động của năm hiện tại, các cuộc thảo luận sâu sắc đã diễn ra giữa các nhóm đối tác cộng đồng. Phản hồi từ các cuộc thảo luận này rất quan trọng để cập nhật các mục hành động LCAP năm 2024-2025. Các mục hành động đã được tinh chỉnh để bao gồm thông tin mới nhất và mọi thay đổi đã xảy ra kể từ kế hoạch lần trước.

Mục tiêu và Hành động

Mục tiêu

Số mục tiêu	Mô tả	Loại mục tiêu
1	Thành tích học tập và Đổi mới liên tục: Chúng tôi cam kết đổi mới liên tục và sử dụng các chiến lược giảng dạy hiệu quả cao nhằm thắm nhuần thói quen ham học hỏi suốt đời. Để đạt được mục tiêu đó, WSD cung cấp nền giáo dục đa dạng, hấp dẫn và toàn diện, nhằm thách thức và truyền cảm hứng cho mỗi học sinh đạt được thành tích cao nhất.	Mục tiêu rộng

Các ưu tiên của tiểu bang được giải quyết theo mục tiêu này.

- Ưu tiên 1: Cơ bản (Điều kiện học tập)
- Ưu tiên 2: Tiêu chuẩn Tiểu bang (Điều kiện học tập)
- Ưu tiên 4: Thành tích học sinh (Kết quả của học sinh)
- Ưu tiên 7: Tiếp cận khóa học (Điều kiện học tập)
- Ưu tiên 8: Kết quả khác của học sinh (Kết quả của học sinh)

Giải thích tại sao LEA lại đề ra mục tiêu này.

Các mục tiêu và hành động của LCAP được xây dựng thông qua một quá trình hợp tác, trong đó mọi đối tác cộng đồng, bao gồm phụ huynh, thành viên cộng đồng và nhân viên, đều có cơ hội tham vấn, tư vấn và giúp xây dựng các mục tiêu và hành động của LCAP. Thông qua nỗ lực hợp tác này, ELA đã chọn ưu tiên Mục tiêu 1 bởi những lý do sau:

- Dữ liệu đánh giá tại địa phương (Học kỳ 2 năm 2023-2024) cho thấy thành tích học sinh đang tăng lên so với mức trong đại dịch (Mùa xuân năm 2021). Dữ liệu cho thấy 53% học sinh thành thạo môn Đọc Star (lớp 3-8) so với 49.4% vào mùa xuân năm 2021; 73% học sinh thành thạo Biết chữ sớm Star (Mẫu giáo-Lớp 2) so với 49.4% vào mùa xuân năm 2021; và 75% học sinh thành thạo Toán (lớp 1-8) so với 63.5% vào mùa xuân năm 2021. Mục tiêu này được xây dựng nhằm giảm thiểu việc thiếu hụt kiến thức trong vài năm trở lại đây cũng như để hỗ trợ các nỗ lực dạy trẻ sớm biết đọc viết.
- Dữ liệu SBAC năm 2023 cho thấy các nỗ lực giảng dạy đã làm giảm bớt một số tình trạng thiếu hụt kiến thức do đại dịch gây ra. Dữ liệu ELA của SBAC cho thấy 53.9% học sinh đạt trình độ thông thạo trở lên, so với 58.1% vào năm 2019. Ở môn Toán, 44.9% học sinh đạt trình độ thông thạo, so với 51.9% vào năm 2019. Tình trạng thiếu hụt kiến thức đang được giải quyết bằng cách thực hiện các chiến lược nhằm đạt được mức trước đại dịch để tiếp tục nâng cao thành tích học tập của học sinh. Mục tiêu này được xây dựng nhằm giảm thiểu việc thiếu hụt kiến thức trong vài năm trở lại đây cũng như để hỗ trợ các nỗ lực dạy trẻ sớm biết đọc viết.
- Dữ liệu SBAC cho thấy có khoảng cách về thành tích giữa tất cả học sinh và nhóm học sinh mục tiêu. Dữ liệu SBAC cho thấy có khoảng cách về thành tích giữa tất cả học sinh và nhóm học sinh mục tiêu. Dữ liệu ELA của SBAC năm 2023 cho thấy 53.9% học sinh WSD (lớp 3 - lớp 8) đạt trình độ thông thạo trở lên so với 50.2% Học sinh có hoàn cảnh kinh tế - xã hội khó khăn, 26.5% Học viên tiếng Anh, 33.3% Thanh thiếu niên là đối tượng chăm sóc nuôi dưỡng và 12.6% Học sinh khuyết tật. Về môn Toán, 44.9% học sinh WSD đạt trình độ thông thạo trở

lên so với 39% học sinh có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế - xã hội, 22.9% Học viên tiếng Anh, 26.7% Thanh thiếu niên thuộc đối tượng chăm sóc nuôi dưỡng và 11.1% Học sinh khuyết tật. Mục tiêu 1 nhằm hỗ trợ tất cả học sinh và thu hẹp khoảng cách về thành tích để bảo đảm tất cả học sinh đều có trình độ thông thạo.

4. Tỷ lệ tái phân loại học viên tiếng Anh vẫn tiếp tục là trọng tâm của toàn khu học chánh. Chúng tôi nghi ngờ rằng tình trạng thiếu hụt kiến thức do đại dịch sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến việc tái phân loại học sinh. Do tỷ lệ học sinh không trùng lặp của Khu học chánh là 78.5%, nên điều quan trọng là phải đáp ứng được nhu cầu của những học sinh mà chúng tôi phục vụ, ví dụ như học viên tiếng Anh, học sinh có hoàn cảnh kinh tế xã hội khó khăn và học sinh được nuôi dưỡng. Ngoài ra, chúng tôi sẽ nỗ lực phối hợp để cung cấp thêm hỗ trợ cho các nhóm nhỏ quan trọng khác đang hoạt động kém hiệu quả, chủ yếu là nhóm học sinh gốc Tây Ban Nha và học sinh khuyết tật. WSD hỗ trợ chương trình EL bằng cách bổ sung ba Chuyên gia hỗ trợ giảng dạy toàn thời gian bắt đầu từ mùa thu năm 2023. Mục tiêu này đã được xây dựng nhằm hỗ trợ cụ thể cho học sinh EL đạt được trình độ thông thạo tiếng Anh trước khi vào cấp trung học.

5. Do tỷ lệ học sinh không trùng lặp của Khu học chánh là 78.6%, nên điều quan trọng là phải đáp ứng được nhu cầu của những học sinh mà chúng tôi phục vụ, ví dụ như học viên tiếng Anh và học sinh có hoàn cảnh kinh tế xã hội khó khăn cũng như học sinh được nuôi dưỡng. Ngoài ra, chúng tôi sẽ nỗ lực phối hợp để cung cấp thêm hỗ trợ cho các nhóm nhỏ quan trọng khác đang hoạt động kém hiệu quả, chủ yếu là nhóm học sinh gốc Tây Ban Nha và học sinh khuyết tật.

6. Mục tiêu sẽ giải quyết các Ưu tiên của Tiểu bang sau đây: Ưu tiên 1: Cơ bản (Điều kiện học tập), Ưu tiên 2: Tiêu chuẩn Tiểu bang (Điều kiện học tập), Ưu tiên 4: Thành tích học sinh (Kết quả của học sinh), Ưu tiên 7: Tiếp cận khóa học (Điều kiện học tập), Ưu tiên 8: Kết quả khác của học sinh (Kết quả của học sinh).

7. Cung cấp cơ hội sẵn sàng vào đại học và đi làm rất quan trọng đối với các đối tác giáo dục của chúng tôi.

8. WSD đã được xác định là có xu hướng coi người gốc Tây Ban Nha là Học sinh khuyết tật (SWD), đặc biệt là các học viên ngôn ngữ. Một mục tiêu cụ thể cho SWD đã được thêm vào theo chỉ định của Khu học chánh và khoảng cách về thành tích đã nêu trong mục số 2 ở trên

Đo lường và Báo cáo kết quả

Mã chỉ số	Chỉ số	Mức cơ sở	Kết quả Năm 1	Kết quả Năm 2	Mục tiêu cho kết quả năm 3	Chênh lệch hiện tại so với mức cơ sở
1.1	Lớp 3-8: <ul style="list-style-type: none"> Tỷ lệ thông thạo ELA và Toán SBAC 	ELA SBAC năm 2023 (Tỷ lệ thông thạo): <ul style="list-style-type: none"> Toàn học khu: 54.0% SED: 48.2% EL: 24.3% 			ELA SBAC năm 2026 (Tỷ lệ thông thạo): <ul style="list-style-type: none"> Toàn học khu: 65% SED: 55% EL: 30% 	

Mã chỉ số	Chỉ số	Mức cơ sở	Kết quả Năm 1	Kết quả Năm 2	Mục tiêu cho kết quả năm 3	Chênh lệch hiện tại so với mức cơ sở
		<ul style="list-style-type: none"> Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 23.1% SWD: 17.2% <p>Toán SBAC 2023 (Tỷ lệ thông thạo):</p> <ul style="list-style-type: none"> Toàn học khu: 44.9% SED: 38.5% EL: 20.9% Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 30.8% SWD: 14.1% 			<ul style="list-style-type: none"> Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 30% SWD: 25% <p>Toán SBAC 2026 (Tỷ lệ thông thạo):</p> <ul style="list-style-type: none"> Toàn học khu: 55% SED: 44% EL: 30% Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 40% SWD: 25% 	
1.2	Lớp 3-8: <ul style="list-style-type: none"> Khoảng cách so với tiêu chuẩn của ELA và Toán SBAC 	SBAC ELA 2023 (Khoảng cách so với tiêu chuẩn): <ul style="list-style-type: none"> Toàn học khu: 4.5 SED: -9.2 EL: -21.2 			ELA SBAC năm 2026 (Khoảng cách so với tiêu chuẩn): <ul style="list-style-type: none"> Toàn học khu: 20 SED: 5 EL: -5 	

Mã chỉ số	Chỉ số	Mức cơ sở	Kết quả Năm 1	Kết quả Năm 2	Mục tiêu cho kết quả năm 3	Chênh lệch hiện tại so với mức cơ sở
		<ul style="list-style-type: none"> Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: -36.4 SWD: -86.1 <p>Toán SBAC 2023 (Khoảng cách so với tiêu chuẩn):</p> <ul style="list-style-type: none"> Toàn khu học chánh: -16.7 SED: -31.7 EL: -40.8 Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: -70.2 SWD: -105.1 			<ul style="list-style-type: none"> Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: -10 SWD: -40 <p>Toán SBAC 2026 (Khoảng cách so với tiêu chuẩn):</p> <ul style="list-style-type: none"> Toàn học khu: 5 SED: -10 EL: -20 Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: -40 SWD: -60 	
1.3	Lớp 3-8: <ul style="list-style-type: none"> Thứ hạng bách phân vị (PR) của ELA và Toán theo STAR 	ELA theo STAR 2024 (bách phân vị 40 trở lên): <ul style="list-style-type: none"> Toàn học khu: 53% SED: 47% EL: 23% Thanh thiếu niên thuộc đối 			ELA theo STAR 2027 (bách phân vị 40 trở lên): <ul style="list-style-type: none"> Toàn học khu: 70% SED: 60% EL: 50% Thanh thiếu niên 	

Mã chỉ số	Chỉ số	Mức cơ sở	Kết quả Năm 1	Kết quả Năm 2	Mục tiêu cho kết quả năm 3	Chênh lệch hiện tại so với mức cơ sở
		tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 41% <ul style="list-style-type: none"> • SWD: 21% Toán theo STAR 2024 (bách phân vị 40 trở lên): <ul style="list-style-type: none"> • Toàn học khu: 70% • SED: 61% • EL: 54% • Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 57% • SWD: 41% 			thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 50% <ul style="list-style-type: none"> • SWD: 40% Toán theo STAR 2027 (bách phân vị 40 trở lên): <ul style="list-style-type: none"> • Toàn học khu: 80% • SED: 70% • EL: 65% • Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 65% • SWD: 60% 	
1.4	Mẫu giáo-Lớp 2: <ul style="list-style-type: none"> • Thứ hạng bách phân vị (PR) Biết chữ sớm theo STAR 	Biết chữ sớm theo STAR 2024 (bách phân vị 40 trở lên) <ul style="list-style-type: none"> • Toàn học khu: 60% • SED: 54% • EL: 45% • Thanh thiếu niên thuộc đối 			Biết chữ sớm theo STAR 2027 (bách phân vị 40 trở lên) <ul style="list-style-type: none"> • Toàn học khu: 70% • SED: 60% • EL: 60% • Thanh thiếu niên 	

Mã chỉ số	Chỉ số	Mức cơ sở	Kết quả Năm 1	Kết quả Năm 2	Mục tiêu cho kết quả năm 3	Chênh lệch hiện tại so với mức cơ sở
		tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 86% • SWD: 37%			thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 90% • SWD: 50%	
1.5	Tiến bộ của Học viên tiếng Anh • Tỷ lệ phần trăm tái phân loại	Tỷ lệ tái phân loại 2023-2024: • 16.1% (503/3118)			Tỷ lệ tái phân loại 2026-2027: • 20%	
1.6	Tiến bộ học tiếng Anh • % tiến bộ về tiếng Anh	% Tiến bộ về trình độ thông thạo tiếng Anh năm 2023: • 53.9%			% Tiến bộ về trình độ thông thạo tiếng Anh năm 2027: • 60%	
1.7	Thực hiện Tiêu chuẩn Học thuật	Thực hiện Tiêu chuẩn Học thuật 2023-2024 • Đáp ứng tiêu chuẩn			Thực hiện Tiêu chuẩn Học thuật 2026-2027 • Đáp ứng tiêu chuẩn	
1.8	Phát triển Chuyên môn: • Cơ hội PD • Chuyên cần PD	Cơ hội PD năm 2023-2024 • 36 Chuyên cần PD năm 2023-2024 • 954			Cơ hội PD năm 2026-2027 • 70 Chuyên cần PD năm 2023-2024 • 2000	

Mã chỉ số	Chỉ số	Mức cơ sở	Kết quả Năm 1	Kết quả Năm 2	Mục tiêu cho kết quả năm 3	Chênh lệch hiện tại so với mức cơ sở
1.9	Dữ liệu triển khai PLC và SLT: <ul style="list-style-type: none"> Tần suất họp PLC Tần suất họp SLT 	Tần suất họp PLC <ul style="list-style-type: none"> 2 lần mỗi tháng Tần suất họp SLT <ul style="list-style-type: none"> Hội thảo cấp học khu: 1 Cuộc họp tại trường: Một lần mỗi tháng 			Tần suất họp PLC <ul style="list-style-type: none"> 1 lần mỗi tuần Tần suất họp SLT <ul style="list-style-type: none"> Hội thảo cấp học khu: 3 Cuộc họp tại trường: Một lần mỗi tháng 	
1.10	Học viên tiếng Anh dài hạn	Số lượng LTEL trên 6 tuổi <ul style="list-style-type: none"> 88 			Số lượng LTEL trên 6 tuổi <ul style="list-style-type: none"> 40 	
1.11	Lớp 5 & 8: <ul style="list-style-type: none"> Tỷ lệ thông thạo CAST 	CAST 2023 (Tỷ lệ thông thạo): <ul style="list-style-type: none"> Toàn học khu: 30.2% SED: 19.3% EL: 2.3% Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 8.8% SWD: 8.7% 			CAST 2026 (Tỷ lệ thông thạo): <ul style="list-style-type: none"> Toàn học khu: 40% SED: 30% EL: 20% Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 20% SWD: 20% 	

Mã chỉ số	Chỉ số	Mức cơ sở	Kết quả Năm 1	Kết quả Năm 2	Mục tiêu cho kết quả năm 3	Chênh lệch hiện tại so với mức cơ sở
1.12	Tài liệu và chương trình giảng dạy thiết kế riêng cho học sinh UPC và SWD	<p>Tài liệu và chương trình giảng dạy thiết kế riêng cho học sinh UPC và SWD năm 2023-2024:</p> <ul style="list-style-type: none"> Nhân sự bổ sung: 39 (ví dụ: Cố vấn, PST, UST, Đầu mối liên lạc cộng đồng, v.v.) Tài liệu giảng dạy bổ sung: 16 (ví dụ Toán ST, READ I80, Imagine Learning, v.v.) Nền tảng về xã hội-cảm xúc: 3 (ví dụ: Mind up, Second Step, v.v.) Hội nghị Phụ huynh: 2 lần mỗi năm Nền tảng truyền thông/giảng dạy: 5 (ví dụ: See Saw, Nearpod, v.v.) 			<p>Tài liệu và chương trình giảng dạy thiết kế riêng cho học sinh UPC và SWD năm 2026-2027:</p> <ul style="list-style-type: none"> Nhân sự bổ sung: 39 (ví dụ: Cố vấn, PST, UST, Đầu mối liên lạc cộng đồng, v.v.) Tài liệu giảng dạy bổ sung: 16 (ví dụ Toán ST, READ I80, Imagine Learning, v.v.) Nền tảng về xã hội-cảm xúc: 3 (ví dụ: Mind up, Second Step, v.v.) Hội nghị Phụ huynh: 3 	

Mã chỉ số	Chỉ số	Mức cơ sở	Kết quả Năm 1	Kết quả Năm 2	Mục tiêu cho kết quả năm 3	Chênh lệch hiện tại so với mức cơ sở
					lần mỗi năm • Nền tảng truyền thông/giảng dạy: 5 (ví dụ: See Saw, Nearpod, v.v.)	

Phân tích mục tiêu [2023-24]

Phân tích về việc mục tiêu này đã được thực hiện như thế nào trong năm trước.

Mô tả về quá trình thực hiện chung, bao gồm mọi khác biệt đáng kể giữa các hành động đã lên kế hoạch và việc triển khai thực tế các hành động này, cũng như mọi thách thức và thành công có liên quan trong quá trình thực hiện.

Không áp dụng.

Giải thích về sự khác biệt đáng kể giữa Chi tiêu đã lập ngân sách và Chi tiêu thực tế ước tính và/hoặc Tỷ lệ phần trăm Dịch vụ được cải thiện theo kế hoạch và Tỷ lệ phần trăm Dịch vụ được cải thiện thực tế ước tính.

Không áp dụng.

Bản mô tả về tính hiệu quả hoặc không hiệu quả của các hành động cụ thể cho đến nay trong việc đạt được tiến triển hướng tới mục tiêu.

Không áp dụng.

Mô tả về bất kỳ thay đổi nào được thực hiện với mục tiêu, chỉ số, kết quả mục tiêu hoặc hành động đã lập kế hoạch cho năm tới từ các phản ánh suy ngẫm dựa trên kết quả thực hiện thực tiễn trước đó.

Không áp dụng.

Hành động

Số hành động	Tiêu đề	Mô tả	Tổng kinh phí	Đóng góp
1.1	CHƯƠNG TRÌNH GIẢNG DẠY	<p>Tạo lập, triển khai và liên tục cải thiện kế hoạch toàn khu học chánh về các chương trình giảng dạy, chiến lược và công cụ đánh giá, bảo đảm tất cả người học đạt được trình độ thông thạo ở mọi môn học cốt lõi (Đọc viết, Ngữ văn, Toán, Khoa học, Khoa học xã hội, Thể dục và Môn tự chọn).</p> <p>a) Tiếp tục hỗ trợ việc thực hiện các tiêu chuẩn học thuật của tiểu bang và các tài liệu giảng dạy phù hợp.</p> <p>b) Phát triển và/hoặc mở rộng các chương trình và sáng kiến giảng dạy nhằm thúc đẩy khả năng sẵn sàng vào đại học và đi làm.</p> <p>c) Tiếp tục mở rộng việc triển khai chương trình AVID (Tiền bộ thông qua Quyết tâm cá nhân) trên toàn khu học chánh.</p> <p>d) Mở rộng các chương trình Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật, Nghệ thuật và Toán học (STEAM).</p> <p>e) Phát triển và mở rộng khoa học máy tính trong và sau giờ học.</p> <p>f) Tài liệu giảng dạy cho các chương trình và sáng kiến chuyên biệt.</p> <p>g) Rèn luyện kỹ năng viết ở nhiều lĩnh vực nội dung</p> <p>h) Triển khai chương trình giảng dạy cho học viên tiếng Anh dựa trên nghiên cứu toàn khu học chánh.</p> <p>i) Tập trung vào việc tăng tỷ lệ thông thạo và khoảng cách so với tiêu chuẩn được đo lường bởi SBAC trên toàn khu học chánh và hỗ trợ các nhóm học sinh có nguy cơ (Học viên tiếng Anh, Thanh thiếu niên được chăm sóc nuôi dưỡng, Học sinh có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế xã hội, học sinh khuyết tật). Ngoài ra, các trường sau đây có ít nhất một nhóm nhỏ đã đạt chỉ báo màu đỏ trong chỉ báo SBAC: Anderson (Toán và Ngữ văn Anh - Người gốc Tây Ban Nha), Trường trung học cơ sở Stacey (Toán và Ngữ văn Anh - SWD), Trường trung học cơ sở Warner (ELA-SWD), và Trường tiểu học Webber (Toán và Ngữ văn Anh - Người gốc Tây Ban Nha).</p>	\$5,717,721.00	Không
1.2	Giảng dạy có phân hóa	<p>Cung cấp các biện pháp giảng dạy có phân hóa kịp thời và hiệu quả để theo dõi tiến bộ, thông báo các biện pháp giảng dạy và bảo đảm sự phát triển của học sinh.</p> <p>a) Xây dựng Kế hoạch tổng thể phát triển tiếng Anh (ELD) của Khu học chánh cho việc giảng dạy và học tập.</p>	\$23,075,315.00	Có

Số hành động	Tiêu đề	Mô tả	Tổng kinh phí	Đóng góp
		<p>b) Tăng cường và hiệu chỉnh các hỗ trợ để thực hiện hiệu quả chương trình giảng dạy ELD được chỉ định và tích hợp cho tất cả học sinh.</p> <p>c) Mở rộng công nghệ tích hợp để hỗ trợ môi trường học tập kết hợp.</p> <p>d) Duy trì chương trình can thiệp có hệ thống trên toàn khu học chánh để hỗ trợ học sinh học tập.</p> <p>e) Chương trình Phục hồi học hè (SLRP) dành riêng cho học sinh có Hoàn cảnh kinh tế - xã hội khó khăn (SED), Học viên tiếng Anh (EL) và Thanh thiếu niên được chăm sóc nuôi dưỡng (FY).</p> <p>(f) Khung Chiều sâu và Phức tạp - tăng cường sử dụng các biểu tượng chiều sâu và phức tạp để hỗ trợ sự phân hóa trong lớp học.</p> <p>g) Cải thiện các chương trình trang bị ngôn ngữ để hỗ trợ Học viên tiếng Anh dài hạn (LTEL)</p>		
1.3	PLC	<p>Cộng tác như một Cộng đồng Học tập chuyên môn để xác định chương trình giảng dạy khả thi được đảm bảo, tạo các bài đánh giá chung, phân tích kết quả, chia sẻ và điều chỉnh các hoạt động giảng dạy.</p> <p>a) Hỗ trợ sự hợp tác chuyên môn ở mọi cấp độ trên toàn khu học chánh bằng thời gian và nguồn lực thông qua một quá trình cộng tác: Quản trị viên cơ sở, các đội ngũ theo cấp lớp, đội ngũ có phân loại, đội ngũ theo phòng ban.</p> <p>b) Dành thời gian cộng tác cho giáo viên trong ngày học.</p>	\$1,650,000.00	Không
1.4	Sáng kiến toàn khu học chánh	<p>Hoàn thiện và xây dựng cam kết về tính nhất quán của các sáng kiến trên toàn khu học chánh và phát triển chuyên môn liên tục nhằm hỗ trợ giảng dạy các tiêu chuẩn và chương trình giảng dạy theo lĩnh vực nội dung.</p> <p>a) Triển khai Môn viết từ đầu để hỗ trợ kỹ năng viết trong nhiều lĩnh vực nội dung</p> <p>b) Mở rộng và hỗ trợ các chiến lược AVID-WICOR (Viết, Tìm hiểu, Cộng tác, Tổ chức và Đọc)</p> <p>c) Hỗ trợ và duy trì quá trình PLC</p> <p>d) Mở rộng việc áp dụng CGI (Giảng dạy dựa trên nhận thức) trong môn Toán</p>	\$654,000.00	Không

Số hành động	Tiêu đề	Mô tả	Tổng kinh phí	Đóng góp
1.5	MTSS	<p>Cung cấp các Hệ thống Hỗ trợ đa bậc và can thiệp có mục tiêu, có chủ đích cho tất cả học sinh để thu hẹp khoảng cách về thành tích thông qua các chiến lược giảng dạy dựa trên bằng chứng và có phân hóa.</p> <p>a) Triển khai hệ thống hỗ trợ MTSS trên toàn khu học chánh để hỗ trợ các nhu cầu học tập, hành vi và xã hội-cảm xúc của học sinh; đặc biệt hướng đến các học sinh SED, EL và FY.</p> <p>b) Tăng cường hỗ trợ và can thiệp học tập Đáp ứng với can thiệp (Rtl) tại tất cả các cơ sở.</p> <p>c) Hỗ trợ các nhu cầu đặc biệt của học sinh McKinney-Vento/học sinh vô gia cư và thanh thiếu niên được chăm sóc nuôi dưỡng: hỗ trợ về học tập và giới thiệu các nguồn lực gia đình.</p> <p>d) Tiếp tục thực hiện kỳ vọng về hành vi trên toàn khu học chánh bằng cách sử dụng khuôn khổ Can thiệp và Hỗ trợ Hành vi Tích cực (PBIS).</p> <p>e) Mở rộng các chương trình hỗ trợ nhằm nâng cao các kỹ năng tình cảm xã hội của học sinh, đặc biệt là hỗ trợ hành vi Bậc II và III và kết nối với trường học.</p> <p>f) Hỗ trợ các Chương trình Cơ hội Học tập Mở rộng dành riêng cho các học sinh có Hoàn cảnh kinh tế - xã hội khó khăn (SED), Học viên tiếng Anh (EL) và Thanh thiếu niên được chăm sóc nuôi dưỡng (FY).</p>	\$8,922,096.00	Có
1.6	Chương trình chuyên ngành	<p>Song song với sự nhất quán trong giảng dạy, mở rộng và tạo ra các chương trình chuyên ngành sáng tạo nhằm mục tiêu trên tất cả các trường trong khu học chánh nhằm bồi dưỡng tư duy phản biện và sáng tạo nhờ kết hợp các cơ hội học tập dựa trên vấn đề để thu hút và giữ chân học sinh.</p> <p>a) WSD sẽ triển khai các trường chuyên tại tất cả các cơ sở trường học</p> <p>b) WSD sẽ tiếp tục hỗ trợ các loại hình Chương trình chuyên ngành sau:</p> <p>i) Hòa nhập Song ngữ</p> <p>ii) STEM</p> <p>iii) Giáo dục nghệ thuật</p> <p>iv) GATE</p> <p>v) Cao đẳng và Nghề nghiệp; đặc biệt nhắm tới các học sinh có Hoàn cảnh khó khăn về kinh tế - xã hội (SED), Học viên tiếng Anh (EL) và Thanh thiếu niên được chăm sóc nuôi dưỡng (FY).</p>	\$1,502,186.00	Có

Số hành động	Tiêu đề	Mô tả	Tổng kinh phí	Đóng góp
		vi) Chương trình Học trực tuyến vii) Chương trình Giảng dạy sáng tạo viii) Chương trình Dịch vụ cộng đồng/Gắn kết		
1.7	Chương trình Nghệ thuật	Thiết lập một chương trình nghệ thuật toàn diện trên toàn khu học chánh dành cho tất cả học sinh. a) Cải thiện các nguồn lực sẵn có để cung cấp cho học sinh cơ hội học tập về âm nhạc. b) Duy trì và mở rộng việc thực hiện chương trình giáo dục âm nhạc trên toàn khu học chánh. c) Mở rộng các ngành nghệ thuật trên toàn khu học chánh	\$1,629,074.00	Không

Mục tiêu và Hành động

Mục tiêu

Số mục tiêu	Mô tả	Loại mục tiêu
2	An toàn và Sức khỏe của Học sinh và Nhân viên: Sự an toàn và sức khỏe của học sinh và nhân viên là những yếu tố thiết yếu của một môi trường thuận lợi cho việc giảng dạy và học tập. WSD luôn thúc đẩy văn hóa sức khỏe tinh thần, an toàn và hạnh phúc tại những nơi cộng đồng giáo dục của chúng tôi phát triển mạnh mẽ.	Mục tiêu rộng

Các ưu tiên của tiểu bang được giải quyết theo mục tiêu này.

- Ưu tiên 1: Cơ bản (Điều kiện học tập)
- Ưu tiên 3: Gắn kết của cha mẹ (Sự gắn kết)
- Ưu tiên 5: Gắn kết của học sinh (Sự gắn kết)
- Ưu tiên 6: Môi trường học đường (Sự gắn kết)

Giải thích tại sao LEA lại đề ra mục tiêu này.

Các mục tiêu và hành động của LCAP được xây dựng thông qua một quá trình hợp tác, trong đó tất cả các bên liên quan, bao gồm phụ huynh, thành viên cộng đồng và nhân viên, đều có cơ hội tham vấn, tư vấn và giúp xây dựng các mục tiêu và hành động của LCAP. Thông qua nỗ lực hợp tác này, ELA đã chọn ưu tiên Mục tiêu 2 bởi những lý do sau:

1. WSD sẽ cung cấp nền giáo dục toàn diện cho học sinh: về mặt học thuật, xã hội và cảm xúc, thể hiện qua các chỉ số học thuật, cơ hội lãnh đạo của học sinh, dữ liệu về chương trình kỹ năng xã hội và dữ liệu kỷ luật. Tỷ lệ bỏ học cấp trung học cơ sở trung bình là dưới ba học sinh mỗi năm. Tuy nhiên, sự kết nối với trường học vẫn tiếp tục là một lĩnh vực đáng quan tâm được xác định dựa trên kết quả Khảo sát trẻ em khỏe mạnh của California.
2. Hiện tại, mỗi cơ sở đều xây dựng một bảng tiêu chí tham gia của phụ huynh hàng năm. Dữ liệu cho thấy cần phải tăng cường việc trao đổi thông tin, sự gắn kết và giáo dục với phụ huynh tại tất cả các cơ sở.
3. Việc đi học đều đặn rất quan trọng để nâng cao thành tích học tập của học sinh và duy trì nguồn tài trợ của tiểu bang dành cho Khu học chánh. Tỷ lệ chuyên cần hiện tại của Khu học chánh là 95.1% (tính đến ngày 3/10/2024) và tỷ lệ Nghỉ học miễn là 17.1% (2022-2023). Tỷ lệ đình chỉ học đã giảm bớt trong năm học này. Cần phải liên tục cải thiện tỷ lệ chuyên cần hiện tại đồng thời giảm tỷ lệ đình chỉ học và tỷ lệ nghỉ học miễn.
4. Mục tiêu sẽ giải quyết các Ưu tiên của Tiểu bang sau đây: Ưu tiên 1: Cơ bản (Điều kiện học tập), Ưu tiên 3: Gắn kết của cha mẹ (Sự gắn kết), Ưu tiên 5: Gắn kết của học sinh (Sự gắn kết), Ưu tiên 6: Môi trường học đường (Sự gắn kết).

5. Hơn 5.000 người trả lời khảo sát đã cho biết rằng họ đánh giá cao và muốn Khu học chánh tài trợ cho các chương trình nhằm cải thiện khả năng trao đổi thông tin giữa phụ huynh, học sinh và nhà trường

- Bao gồm các gia đình trong các quyết định của trường (77% Đồng ý hoặc Hoàn toàn đồng ý)
- Cung cấp các cơ hội tham gia của cộng đồng và gia đình (80% Đồng ý hoặc Hoàn toàn đồng ý)
- Trao đổi thông tin với gia đình thông qua nhiều cách (93% Đồng ý hoặc Hoàn toàn đồng ý)

Đo lường và Báo cáo kết quả

Mã chỉ số	Chỉ số	Mức cơ sở	Kết quả Năm 1	Kết quả Năm 2	Mục tiêu cho kết quả năm 3	Chênh lệch hiện tại so với mức cơ sở
2.1	Gắn kết của phụ huynh <ul style="list-style-type: none"> • Tham gia các cuộc họp phụ huynh của học khu 	DAC & DELAC năm 2023-2024: <ul style="list-style-type: none"> • Số cuộc họp đã tổ chức: 4 • Số lượng phụ huynh tham dự trung bình: 18 			DAC & DELAC năm 2026-2027: <ul style="list-style-type: none"> • Số cuộc họp đã tổ chức: 6 • Số lượng phụ huynh tham dự trung bình: 50 	
2.2	Chuyên cần: <ul style="list-style-type: none"> • Chuyên cần hàng ngày tổng thể 	Chuyên cần hàng ngày tổng thể năm 2022-2023: <ul style="list-style-type: none"> • Khu Học Chánh: 93.56% • SED: 93.26% • EL: 93.41% • Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 90.57% • SWD: 90.51% 			Chuyên cần hàng ngày tổng thể năm 2025-2026: <ul style="list-style-type: none"> • Khu Học Chánh: 97% • SED: 96% • EL: 96% • Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi 	

Mã chỉ số	Chỉ số	Mức cơ sở	Kết quả Năm 1	Kết quả Năm 2	Mục tiêu cho kết quả năm 3	Chênh lệch hiện tại so với mức cơ sở
		<ul style="list-style-type: none"> • Người da đen/Người Mỹ gốc Phi: 87.89% • Người gốc Tây Ban Nha: 91.99% • Người Đảo Thái Bình Dương: 90.37% 			dưỡng: 95% <ul style="list-style-type: none"> • SWD: 95% • Người da đen/Người Mỹ gốc Phi: 95% • Người gốc Tây Ban Nha: 95% • Người Đảo Thái Bình Dương: 95% 	
2.3	Chuyên cần: <ul style="list-style-type: none"> • Nghỉ học triển miên 	Nghỉ học triển miên năm 2022-2023: <ul style="list-style-type: none"> • Khu Học Chánh: 17.1% • SED: 19.5% • EL: 19.1% • Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 17.6% • SWD: 30.9% • Người da đen/Người Mỹ gốc Phi: 44.9% • Người gốc Tây Ban Nha: 24.3% 			Nghỉ học triển miên năm 2025-2026: <ul style="list-style-type: none"> • Khu Học Chánh: 5% • SED: 10% • EL: 10% • Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 10% • SWD: 15% 	

Mã chỉ số	Chỉ số	Mức cơ sở	Kết quả Năm 1	Kết quả Năm 2	Mục tiêu cho kết quả năm 3	Chênh lệch hiện tại so với mức cơ sở
		<ul style="list-style-type: none"> Người Đảo Thái Bình Dương: 38% 			<ul style="list-style-type: none"> Người da đen/Người Mỹ gốc Phi: 20% Người gốc Tây Ban Nha: 10% Người Đảo Thái Bình Dương: 15% 	
2.4	Kỹ luật: <ul style="list-style-type: none"> Tỷ lệ đình chỉ học 	Tỷ lệ đình chỉ học năm 2022-2023 <ul style="list-style-type: none"> Khu Học Chánh: 3.4% SED: 4% EL: 3.7% Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 13.6% SWD: 5.7% Người da đen/Người Mỹ gốc Phi: 11.4% 			Tỷ lệ đình chỉ học năm 2025-2026: <ul style="list-style-type: none"> Khu Học Chánh: 2% SED: 2% EL: 2% Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 2% SWD: 3% Người da đen/Người Mỹ gốc Phi: 3% 	
2.5	Kỹ luật: <ul style="list-style-type: none"> Tỷ lệ đuổi học 	Tỷ lệ đuổi học năm 2022-2023:			Tỷ lệ đuổi học năm 2025-2026:	

Mã chỉ số	Chỉ số	Mức cơ sở	Kết quả Năm 1	Kết quả Năm 2	Mục tiêu cho kết quả năm 3	Chênh lệch hiện tại so với mức cơ sở
		<ul style="list-style-type: none"> Khu Học Chánh: 0% SED: 0% EL: 0% Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 0% SWD: 0% Người da đen/Người Mỹ gốc Phi: 0% 			<ul style="list-style-type: none"> Khu Học Chánh: 0% SED: 0% EL: 0% Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng: 0% SWD: 0% Người da đen/Người Mỹ gốc Phi: 0% 	
2.6	•Tỷ lệ bỏ học lớp 8	Tỷ lệ bỏ học lớp 8 năm 2023-2024 <ul style="list-style-type: none"> 0% 			Tỷ lệ bỏ học lớp 8 năm 2026-2027 <ul style="list-style-type: none"> 0% 	
2.7	Tham gia Khảo sát Môi trường học đường	Tham gia Khảo sát Môi trường học đường năm 2023-2024 <ul style="list-style-type: none"> Nhân viên: 546 Học sinh: 1235 Phụ huynh: 746 			Tham gia Khảo sát Môi trường học đường năm 2026-2027 <ul style="list-style-type: none"> Nhân viên: 700 Học sinh: 1500 Phụ huynh: 1500 	

Phân tích mục tiêu [2023-24]

Phân tích về việc mục tiêu này đã được thực hiện như thế nào trong năm trước.

Mô tả về quá trình thực hiện chung, bao gồm mọi khác biệt đáng kể giữa các hành động đã lên kế hoạch và việc triển khai thực tế các hành động này, cũng như mọi thách thức và thành công có liên quan trong quá trình thực hiện.

Không áp dụng.

Giải thích về sự khác biệt đáng kể giữa Chi tiêu đã lập ngân sách và Chi tiêu thực tế ước tính và/hoặc Tỷ lệ phần trăm Dịch vụ được cải thiện theo kế hoạch và Tỷ lệ phần trăm Dịch vụ được cải thiện thực tế ước tính.

Không áp dụng.

Bản mô tả về tính hiệu quả hoặc không hiệu quả của các hành động cụ thể cho đến nay trong việc đạt được tiến triển hướng tới mục tiêu.

Không áp dụng.

Mô tả về bất kỳ thay đổi nào được thực hiện với mục tiêu, chỉ số, kết quả mục tiêu hoặc hành động đã lập kế hoạch cho năm tới từ các phản ánh suy ngẫm dựa trên kết quả thực hiện thực tiễn trước đó.

Không áp dụng.

Hành động

Số hành động	Tiêu đề	Mô tả	Tổng kinh phí	Đóng góp
2.1	Đa dạng, Công bằng và Hòa nhập	Lồng ghép tầm quan trọng của tính đa dạng, công bằng và hòa nhập vào mọi khía cạnh của đời sống học đường để thúc đẩy sự tôn trọng và chấp nhận. a) Tiếp tục cung cấp đầy đủ các chương trình và dịch vụ trong môi trường giáo dục hòa nhập b) Thúc đẩy các sáng kiến về đa dạng, công bằng và hòa nhập tại tất cả các cơ sở trường học c) Xây dựng mối liên kết với cộng đồng địa phương nhằm thúc đẩy sự đa dạng và hòa nhập. d) Thúc đẩy các cơ hội phát triển chuyên môn cho các nhà giáo dục để họ luôn được cập nhật về tính đa dạng, công bằng và hòa nhập.	\$150,000.00	Không

Số hành động	Tiêu đề	Mô tả	Tổng kinh phí	Đóng góp
2.2	Hỗ trợ về mặt tình cảm xã hội	<p>Triển khai một phương pháp tiếp cận có hệ thống và đo lường được để bảo đảm học sinh và nhân viên được hỗ trợ về mặt xã hội, cảm xúc và hành vi trong tất cả các môi trường học đường.</p> <p>a) Dịch vụ cố vấn tại trường trên toàn khu học chánh</p> <p>b) Cung cấp quyền tiếp cận với các cố vấn học đường có trình độ, những người có thể tư vấn cá nhân và tư vấn tập thể cho học sinh.</p> <p>c) Sử dụng cách tiếp cận dựa trên dữ liệu để đánh giá và giải quyết các vấn đề về hành vi.</p> <p>d) Công nhận và khen thưởng những học sinh thể hiện các đặc điểm hành vi tích cực, đặc biệt là các học sinh có Hoàn cảnh khó khăn về kinh tế - xã hội (SED), Học viên tiếng Anh (EL) và Thanh thiếu niên được chăm sóc nuôi dưỡng (FY).</p> <p>(e) Triển khai chương trình giảng dạy về học tập xã hội và cảm xúc (SEL) trên toàn khu học chánh cùng với các can thiệp SEL theo nhiều cấp độ.</p> <p>f) Lồng ghép các chương trình SEL dựa trên bằng chứng vào chương trình giảng dạy để dạy cho học sinh các kỹ năng sống thiết yếu như nhận thức về bản thân, tự quản lý, nhận thức xã hội, mối quan hệ và ra quyết định có trách nhiệm.</p> <p>g) Cung cấp đào tạo liên tục cho các nhà giáo dục về việc hiểu rõ và thực hiện các chiến lược học tập về xã hội-cảm xúc.</p> <p>h) Thực hiện đánh giá để đo lường môi trường học đường chung và xác định các lĩnh vực cần cải thiện.</p>	\$3,019,702.00	Có
2.3	Hỗ trợ gia đình	<p>Nâng cao nhận thức và hướng dẫn gia đình về các nguồn lực sẵn có và tận dụng các chiến lược để đáp ứng nhu cầu cơ bản của từng học sinh.</p> <p>a) Tiếp tục cung cấp và mở rộng các cơ hội giáo dục cho phụ huynh.</p> <p>b) Tổ chức và tiến hành Hội nghị phụ huynh toàn khu học chánh.</p> <p>c) Tiếp tục cung cấp thông tin liên lạc bằng ngôn ngữ mẹ đẻ của các gia đình; đặc biệt hướng đến học sinh có Hoàn cảnh kinh tế - xã hội khó khăn (SED), Học viên tiếng Anh (EL) và Thanh thiếu niên được chăm sóc nuôi dưỡng (FY).</p>	\$569,854.00	Có

Số hành động	Tiêu đề	Mô tả	Tổng kinh phí	Đóng góp
2.4	An Toàn	<p>Bảo đảm an toàn liên tục cho học sinh và nhân viên bằng các hệ thống toàn diện và nhất quán trên toàn khu học chánh cùng các quy trình cập nhật.</p> <p>a) Duy trì tập trung vào vấn đề an toàn trường học.</p> <p>b) Phân tích và thực hiện các khuyến cáo về an toàn cơ sở/thiết bị.</p> <p>c) Tiếp tục cung cấp các nguồn lực và phát triển chuyên môn liên quan đến công tác phòng ngừa thảm họa và quản lý hành vi của học sinh.</p> <p>d) Viên chức Nguồn lực học đường để hỗ trợ các trường</p> <p>e) Giám sát viên giờ trưa để hỗ trợ các trường</p> <p>f) WSD có một nhóm nhỏ (Thanh thiếu niên được chăm sóc nuôi dưỡng) đang có chỉ báo màu đỏ vì tỷ lệ đình chỉ học. Ngoài ra, các trường sau đây có ít nhất một nhóm nhỏ đã có chỉ báo màu đỏ: Trường trung học cơ sở Clegg (SWD), Stacey (EL và Thanh thiếu niên vô gia cư), Trường trung học cơ sở Johnson (Toàn trường, EL, SED, SWD, Người gốc Tây Ban Nha và Người da trắng) và Warner MS (EL). WSD sẽ thực hiện các chiến lược nhằm giảm tỷ lệ đình chỉ học trên toàn khu học chánh và tập trung nỗ lực hỗ trợ các trường cụ thể có các nhóm học sinh có nguy cơ: Học viên tiếng Anh, Thanh thiếu niên được chăm sóc nuôi dưỡng, Thanh thiếu niên vô gia cư, Học sinh có hoàn cảnh kinh tế xã hội khó khăn, Học sinh khuyết tật, Người gốc Tây Ban Nha và Người Mỹ gốc Phi.</p>	\$1,028,899.00	Không
2.5	Chuyên cần	<p>Tạo ra môi trường thúc đẩy việc đi học hàng ngày, nuôi dưỡng ý thức gắn kết và bảo đảm mọi học sinh đều cảm thấy có động lực và được ủng hộ để đi học thường xuyên thông qua các biện pháp chủ động, hợp tác với gia đình cũng như các biện pháp can thiệp có mục tiêu.</p> <p>a) Thúc đẩy chuyên cần tích cực của học sinh trên toàn khu học chánh.</p> <p>b) Duy trì Chương trình Giảm tỷ lệ trốn học của Khu học chánh.</p> <p>c) Mở rộng chương trình chuyên cần Học viện Thứ Bảy.</p> <p>d) Duy trì các chương trình Đội ngũ đánh giá chuyên cần học sinh (SART) và Hội đồng đánh giá chuyên cần học sinh (SARB).</p> <p>e) Phát triển chuyên môn để hỗ trợ các chương trình chuyên cần tích cực, đặc biệt hướng đến các học sinh có Hoàn cảnh kinh tế - xã hội khó khăn (SED), Học viên tiếng Anh (EL) và Thanh thiếu niên được chăm sóc nuôi dưỡng (FY).</p> <p>f) Đầu mối liên lạc cộng đồng sẽ hỗ trợ và theo dõi về chuyên cần cho phụ huynh.</p>	\$483,026.00	Có

Số hành động	Tiêu đề	Mô tả	Tổng kinh phí	Đóng góp
		g) WSD một số nhóm nhỏ được đánh dấu màu đỏ vì tình trạng nghỉ học triền miên (SWD, người Mỹ gốc Phi và người gốc Tây Ban Nha). Ngoài ra, một số trường WSD đang có ít nhất một nhóm nhỏ nhận được chỉ báo màu đỏ: Trường tiểu học Clegg (SWD), Trường tiểu học Anderson (Toàn trường, SED, SWD, người gốc Tây Ban Nha), Trường tiểu học DeMille (Người gốc Tây Ban Nha), Trường tiểu học Eastwood (Toàn trường, EL, SED, SWD, Người gốc Tây Ban Nha, Người da trắng), Trường trung học phổ thông Stacey (Thanh thiếu niên vô gia cư, Người gốc Tây Ban Nha), Trường tiểu học Hayden (EL, Thanh thiếu niên vô gia cư, SED, SWD, Người châu Á), Trường trung học cơ sở Johnson (Toàn trường, EL, SED, SWD, người gốc Tây Ban Nha), Trường tiểu học Meairs (Toàn trường, EL, SED, SWD, Người gốc Tây Ban Nha), Trường tiểu học Schmitt (Toàn trường, EL, Thanh thiếu niên vô gia cư, SED, SWD, Người gốc Tây Ban Nha), Trường trung học cơ sở Warner (SWD, Người gốc Tây Ban Nha), Trường tiểu học Webber (Toàn trường, EL, Thanh thiếu niên vô gia cư, SED, SWD, Người gốc Tây Ban Nha). WSD sẽ thực hiện các chiến lược để cải thiện tình trạng nghỉ học triền miên trên toàn khu học chánh và tập trung nỗ lực vào việc hỗ trợ các nhóm học sinh có nguy cơ: Học viên tiếng Anh, Thanh thiếu niên được chăm sóc nuôi dưỡng, Thanh thiếu niên vô gia cư, Học sinh có hoàn cảnh kinh tế xã hội khó khăn, Học sinh khuyết tật, Người gốc Tây Ban Nha và Người Mỹ gốc Phi.		
2.6	Dịch vụ dinh dưỡng	Đảm bảo dịch vụ Nhà ăn tự phục vụ cung cấp cho học sinh các lựa chọn tươi ngon và bổ dưỡng, tuân thủ hoặc vượt mức Hướng dẫn của Tiểu bang và Liên bang hiện hành. a) Bảo đảm học sinh được nuôi dưỡng và sẵn sàng học tập trên lớp. b) Cung cấp bữa sáng và bữa trưa miễn phí cho học sinh. c) Tăng cường giáo dục dinh dưỡng cho học sinh để xây dựng các thói quen lành mạnh. d) Duy trì hoạt động tuân thủ đầy đủ quy định của Chương trình Dinh dưỡng học đường USDA/CDE.	\$6,164,334.00	Không

Mục tiêu và Hành động

Mục tiêu

Số mục tiêu	Mô tả	Loại mục tiêu
3	Khả năng tài chính và Tình hình hoạt động tổ chức: Chúng tôi bảo đảm cộng đồng luôn tin tưởng bằng cách cung cấp các dịch vụ và hệ thống chất lượng cao, sử dụng nguồn lực hiệu quả và công bằng. WSD cam kết bảo đảm quản lý hiệu quả các nguồn lực về con người và tài chính nhằm hỗ trợ hành trình giáo dục của mỗi học sinh.	Mục tiêu Duy trì tiến bộ

Các ưu tiên của tiểu bang được giải quyết theo mục tiêu này.

Ưu tiên 1: Cơ bản (Điều kiện học tập)

Giải thích tại sao LEA lại đề ra mục tiêu này.

Các mục tiêu và hành động của LCAP được xây dựng thông qua một quá trình hợp tác, trong đó tất cả các bên liên quan, bao gồm phụ huynh, thành viên cộng đồng và nhân viên, đều có cơ hội tham vấn, tư vấn và giúp xây dựng các mục tiêu và hành động của LCAP. Thông qua nỗ lực hợp tác này, ELA đã chọn ưu tiên Mục tiêu 3 bởi những lý do sau:

1. Khu học chánh phải duy trì một khoản dự trữ thích hợp để bảo vệ trước những thay đổi lớn về nguồn tài trợ của tiểu bang dựa trên biến động của nguồn kinh phí giáo dục của tiểu bang trong thập niên vừa qua. Khu học chánh sẽ tăng mức dự trữ hàng năm để tiếp tục vượt mức tối thiểu của tiểu bang.
2. Cần phải xem xét hàng năm tất cả các nguồn lực của Khu học chánh và các khoản chi tiêu liên tục để cung cấp các chương trình giáo dục và hỗ trợ tốt nhất. Các báo cáo hiện tại của Williams không cho thấy có phát hiện tiêu cực nào về cơ sở vật chất hoặc tài liệu giảng dạy.
3. Mục tiêu sẽ giải quyết Ưu tiên 1 của Tiểu bang: Cơ bản (Điều kiện học tập) và Ưu tiên tại địa phương: Tính ổn định về tài chính.

Đo lường và Báo cáo kết quả

Mã chỉ số	Chỉ số	Mức cơ sở	Kết quả Năm 1	Kết quả Năm 2	Mục tiêu cho kết quả năm 3	Chênh lệch hiện tại so với mức cơ sở
3.1	Báo Cáo Trách Nhiệm Giải Trình của Trường Học với Công cụ kiểm	SARC năm 2023-2024 <ul style="list-style-type: none">• 100% trường học đã hoàn			SARC năm 2026-2027 <ul style="list-style-type: none">• 100% trường	

Mã chỉ số	Chỉ số	Mức cơ sở	Kết quả Năm 1	Kết quả Năm 2	Mục tiêu cho kết quả năm 3	Chênh lệch hiện tại so với mức cơ sở
	tra cơ sở - tất cả các trường	<p>thành, có bản dịch cần thiết</p> <ul style="list-style-type: none"> Công cụ kiểm tra cơ sở: Tất cả các cơ sở trong tình trạng tuyệt vời 			<p>học đã hoàn thành, có bản dịch cần thiết</p> <ul style="list-style-type: none"> Công cụ kiểm tra cơ sở: Tất cả các cơ sở trong tình trạng tuyệt vời 	
3.2	<p>Báo cáo Williams thường niên</p> <ul style="list-style-type: none"> Phát hiện chung Tỷ lệ phần trăm học sinh có quyền tiếp cận các tài liệu giảng dạy phù hợp với tiêu chuẩn 	<p>Báo cáo Williams năm 2023-2024:</p> <ul style="list-style-type: none"> Không có phát hiện nào <p>Tỷ lệ phần trăm học sinh có quyền tiếp cận các tài liệu giảng dạy phù hợp với tiêu chuẩn năm 2023-2024</p> <ul style="list-style-type: none"> 100% 			<p>Báo cáo Williams năm 2026-2027:</p> <ul style="list-style-type: none"> Không có phát hiện nào <p>Tỷ lệ phần trăm học sinh có quyền tiếp cận các tài liệu giảng dạy phù hợp với tiêu chuẩn năm 2026-2027</p> <ul style="list-style-type: none"> 100% 	
3.3	Báo cáo Ngân sách Học khu	<p>Ngân sách ba năm của Học khu:</p> <ul style="list-style-type: none"> Chứng nhận tích cực 			<p>Ngân sách ba năm của Học khu:</p> <ul style="list-style-type: none"> Chứng nhận tích cực 	

Phân tích mục tiêu [2023-24]

Phân tích về việc mục tiêu này đã được thực hiện như thế nào trong năm trước.

Mô tả về quá trình thực hiện chung, bao gồm mọi khác biệt đáng kể giữa các hành động đã lên kế hoạch và việc triển khai thực tế các hành động này, cũng như mọi thách thức và thành công có liên quan trong quá trình thực hiện.

Không áp dụng.

Giải thích về sự khác biệt đáng kể giữa Chi tiêu đã lập ngân sách và Chi tiêu thực tế ước tính và/hoặc Tỷ lệ phần trăm Dịch vụ được cải thiện theo kế hoạch và Tỷ lệ phần trăm Dịch vụ được cải thiện thực tế ước tính.

Không áp dụng.

Bản mô tả về tính hiệu quả hoặc không hiệu quả của các hành động cụ thể cho đến nay trong việc đạt được tiến triển hướng tới mục tiêu.

Không áp dụng.

Mô tả về bất kỳ thay đổi nào được thực hiện với mục tiêu, chỉ số, kết quả mục tiêu hoặc hành động đã lập kế hoạch cho năm tới từ các phản ánh suy ngẫm dựa trên kết quả thực hiện thực tiễn trước đó.

Không áp dụng.

Hành động

Số hành động	Tiêu đề	Mô tả	Tổng kinh phí	Đóng góp
3.1	Các hệ thống toàn khu học chánh	Hợp tác chặt chẽ một cách minh bạch để sắp xếp hợp lý các hệ thống trên toàn khu học chánh nhằm nâng cao hiệu quả và hiệu suất. a. Tiếp tục duy trì các thiết bị công nghệ phù hợp để bảo đảm học sinh có thể tiếp cận chương trình giảng dạy và nguồn lực giảng dạy; đặc biệt hướng đến SED, EL và FY. b. Hỗ trợ về công nghệ, phần cứng, cơ sở hạ tầng trên toàn khu học chánh để trợ giúp cho trọng tâm giảng dạy trên toàn học khu. c. Bảo trì liên tục cơ sở hạ tầng công nghệ. d. Hỗ trợ tiếp cận và đào tạo về công nghệ giảng dạy dành riêng cho học sinh có Hoàn cảnh kinh tế - xã hội khó khăn (SED), Học viên tiếng Anh (EL) và Thanh thiếu niên được chăm sóc nuôi dưỡng (FY).	\$10,494,203.00	Có

Số hành động	Tiêu đề	Mô tả	Tổng kinh phí	Đóng góp
3.2	Kế hoạch tiếp thị: Tuyển dụng và Giữ chân	Hoàn thiện và cấp vốn cho kế hoạch tiếp thị để thúc đẩy việc tuyển dụng và giữ chân học sinh và nhân viên. a) Tạo ra nhiều quảng cáo sáng tạo hơn để thu hút cộng đồng b) Tiếp tục mở rộng kế hoạch tiếp thị và thực hiện trên toàn khu học chánh c) Lên chiến lược với bộ phận Nhân sự để phát triển nhận thức tích cực cho khu học chánh	\$300,000.00	Không
3.3	Cộng tác	Hợp tác với tất cả các phòng ban của khu học chánh và các đối tác cộng đồng phù hợp để tối ưu hóa các nguồn lực tài chính, bảo đảm phù hợp với tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi và mục tiêu của khu học chánh. a) Hỗ trợ dựa trên nhu cầu của cơ sở, số lượng ghi danh và các chương trình chuyên biệt. b) Rà soát đội ngũ nhân sự, dịch vụ và vật tư dựa trên số lượng ghi danh, các nhu cầu cơ sở và kinh phí sẵn có. c) Duy trì nhân sự và dịch vụ của cơ sở chỗ dựa trên lượng ghi danh và các nhu cầu của cơ sở.	\$750,174.00	Không
3.4	Giám sát tài chính và Trách nhiệm giải trình	Cung cấp các biện pháp giám sát tài chính và trách nhiệm giải trình được thực hiện và theo dõi một cách nhất quán nhằm bảo đảm các hoạt động hiệu quả tại trường học và cơ sở của khu học chánh. a) Duy trì khả năng tài chính thông qua mức dự trữ phù hợp.	\$2,457,619.00	Không
3.5	Kế hoạch tổng thể về Cơ sở vật chất	Xây dựng và triển khai Kế hoạch tổng thể về cơ sở vật chất trong dài hạn để bảo đảm sử dụng hiệu quả mọi cơ sở vật chất của khu học chánh, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc hiện đại hóa phòng học, nâng cấp cơ sở hạ tầng công nghệ và tăng cường an toàn tại mọi khu học xá. a) Xây dựng và triển khai kế hoạch tổng thể về cơ sở vật chất.	\$20,435,390.00	Không

Số hành động	Tiêu đề	Mô tả	Tổng kinh phí	Đóng góp
		<p>b) Tiếp tục trang bị đầy đủ thiết bị và nhân viên cần thiết bảo đảm việc đưa đón học sinh an toàn.</p> <p>c) Sử dụng các cơ hội tài trợ sẵn có để hỗ trợ các sáng kiến hiện đại hóa của Khu học chánh.</p> <p>d) Phát triển cơ sở vật chất phục vụ việc mở rộng giáo dục mầm non.</p>		
3.6	Đầu tư và Cơ cấu nợ	Xem xét các chiến lược đầu tư và cơ cấu nợ để bảo đảm khu học chánh được hưởng lợi từ các điều khoản và điều kiện tài chính lành mạnh nhất.	\$150,000.00	Không

Mục tiêu và Hành động

Mục tiêu

Số mục tiêu	Mô tả	Loại mục tiêu
4	Kết nối cộng đồng: Chúng tôi coi trọng sự tham gia của gia đình, học sinh và cộng đồng cũng như khuyến khích những quan điểm đa dạng từ các đối tác giáo dục của chúng tôi. Chúng tôi tận dụng các nguồn lực truyền thông của mình để phát triển mối quan hệ đôi bên cùng có lợi với cộng đồng giáo dục.	Mục tiêu rộng

Các ưu tiên của tiểu bang được giải quyết theo mục tiêu này.

Ưu tiên 3: Gắn kết của cha mẹ (Sự gắn kết)

Ưu tiên 6: Môi trường học đường (Sự gắn kết)

Ưu tiên 8: Kết quả khác của học sinh (Kết quả của học sinh)

Giải thích tại sao LEA lại đề ra mục tiêu này.

Các mục tiêu và hành động của LCAP được xây dựng thông qua một quá trình hợp tác, trong đó tất cả các bên liên quan, bao gồm phụ huynh, thành viên cộng đồng và nhân viên, đều có cơ hội tham vấn, tư vấn và giúp xây dựng các mục tiêu và hành động của LCAP. Thông qua nỗ lực hợp tác này, ELA đã chọn ưu tiên Mục tiêu 4 bởi những lý do sau:

- Hiện tại, mỗi cơ sở đều xây dựng một bảng tiêu chí tham gia của phụ huynh hàng năm. Dữ liệu cho thấy cần phải tăng cường việc trao đổi thông tin, sự gắn kết và giáo dục với phụ huynh tại tất cả các cơ sở. Mục tiêu này nhằm hỗ trợ sự gắn kết của phụ huynh trên toàn khu học chánh.
- Mục tiêu sẽ giải quyết các Ưu tiên của Tiểu bang sau đây: Ưu tiên 3: Gắn kết của cha mẹ (Sự gắn kết), Ưu tiên 6: Môi trường học đường (Sự gắn kết), và Ưu tiên 8: Kết quả khác của học sinh (Kết quả của học sinh). Mục tiêu này giải quyết các ưu tiên của tiểu bang phù hợp với kế hoạch chiến lược của WSD... vốn đã được phát triển với sự đóng góp của đối tác giáo dục. Các ý kiến đóng góp đưa ra thông qua việc phát triển kế hoạch chiến lược đã chứng minh nhu cầu hỗ trợ và tăng cường sự tham gia của phụ huynh.
- Hơn 5.000 người trả lời khảo sát đã cho biết rằng họ đánh giá cao và muốn Khu học chánh tài trợ cho các chương trình nhằm cải thiện khả năng trao đổi thông tin giữa phụ huynh, học sinh và nhà trường
 - Bao gồm các gia đình trong các quyết định của trường (77% Đồng ý hoặc Hoàn toàn đồng ý)
 - Cung cấp các cơ hội tham gia của cộng đồng và gia đình (80% Đồng ý hoặc Hoàn toàn đồng ý)
 - Trao đổi thông tin với gia đình thông qua nhiều cách (93% Đồng ý hoặc Hoàn toàn đồng ý)

Đo lường và Báo cáo kết quả

Mã chỉ số	Chỉ số	Mức cơ sở	Kết quả Năm 1	Kết quả Năm 2	Mục tiêu cho kết quả năm 3	Chênh lệch hiện tại so với mức cơ sở
4.1	Gắn kết của phụ huynh <ul style="list-style-type: none"> Tham gia các cuộc họp phụ huynh của học khu 	DAC & DELAC năm 2023-2024: <ul style="list-style-type: none"> Số cuộc họp đã tổ chức: 4 Số lượng phụ huynh tham dự trung bình: 18 			DAC & DELAC năm 2026-2027: <ul style="list-style-type: none"> Số cuộc họp đã tổ chức: 6 Số lượng phụ huynh tham dự trung bình: 50 	
4.2	Gắn kết của phụ huynh <ul style="list-style-type: none"> Hội nghị Phụ huynh Khu học chánh 	Hội nghị Phụ huynh năm 2023-2024: <ul style="list-style-type: none"> Số lượng hội nghị đã tổ chức: 2 			Hội nghị Phụ huynh năm 2026-2027: <ul style="list-style-type: none"> Số lượng hội nghị đã tổ chức: 2 	
4.3	Tham gia Khảo sát Môi trường học đường	Tham gia Khảo sát Môi trường học đường năm 2023-2024 <ul style="list-style-type: none"> Nhân viên: 546 Học sinh: 1235 Phụ huynh: 746 			Tham gia Khảo sát Môi trường học đường năm 2026-2027 <ul style="list-style-type: none"> Nhân viên: 700 Học sinh: 1500 Phụ huynh: 1500 	

Mã chỉ số	Chỉ số	Mức cơ sở	Kết quả Năm 1	Kết quả Năm 2	Mục tiêu cho kết quả năm 3	Chênh lệch hiện tại so với mức cơ sở
4.4	Tham gia khảo sát LCAP	Tham gia Khảo sát LCAP năm 2024-2025 <ul style="list-style-type: none"> Toàn học khu: 5168 Nhân viên có chứng nhận: 220 Nhân viên hỗ trợ: 118 Học sinh: 2986 Phụ huynh: 1844 			Tham gia Khảo sát LCAP năm 2027-2028 <ul style="list-style-type: none"> Toàn học khu: 6000 Nhân viên có chứng nhận: 300 Nhân viên hỗ trợ: 300 Học sinh: 3000 Phụ huynh: 2400 	
4.5	Trao đổi thông tin với phụ huynh toàn khu học chánh	Số lượng tin nhắn gửi qua email, điện thoại, tin nhắn văn bản (toàn khu học chánh) năm 2023-2024 <ul style="list-style-type: none"> Tiếng Anh: 79 Tiếng Tây Ban Nha: 79 Tiếng Việt: 79 Số lượng tin nhắn gửi qua email, điện thoại, tin nhắn văn bản (có mục tiêu) năm 2023-2024 <ul style="list-style-type: none"> UPC: 89% SWD: 84% 			Số lượng tin nhắn gửi qua email, điện thoại, tin nhắn văn bản (toàn khu học chánh) năm 2026-2027 <ul style="list-style-type: none"> Tiếng Anh: 100 Tiếng Tây Ban Nha: 100 Tiếng Việt: 100 Số lượng tin nhắn gửi qua email, điện thoại, tin nhắn văn bản (có mục tiêu) năm 2026-2027	

Mã chỉ số	Chỉ số	Mức cơ sở	Kết quả Năm 1	Kết quả Năm 2	Mục tiêu cho kết quả năm 3	Chênh lệch hiện tại so với mức cơ sở
					<ul style="list-style-type: none"> UPC: 95% SWD: 93% 	

Phân tích mục tiêu [2023-24]

Phân tích về việc mục tiêu này đã được thực hiện như thế nào trong năm trước.

Mô tả về quá trình thực hiện chung, bao gồm mọi khác biệt đáng kể giữa các hành động đã lên kế hoạch và việc triển khai thực tế các hành động này, cũng như mọi thách thức và thành công có liên quan trong quá trình thực hiện.

Không áp dụng.

Giải thích về sự khác biệt đáng kể giữa Chi tiêu đã lập ngân sách và Chi tiêu thực tế ước tính và/hoặc Tỷ lệ phần trăm Dịch vụ được cải thiện theo kế hoạch và Tỷ lệ phần trăm Dịch vụ được cải thiện thực tế ước tính.

Không áp dụng.

Bản mô tả về tính hiệu quả hoặc không hiệu quả của các hành động cụ thể cho đến nay trong việc đạt được tiến triển hướng tới mục tiêu.

Không áp dụng.

Mô tả về bất kỳ thay đổi nào được thực hiện với mục tiêu, chỉ số, kết quả mục tiêu hoặc hành động đã lập kế hoạch cho năm tới từ các phản ánh suy ngẫm dựa trên kết quả thực hiện thực tiễn trước đó.

Không áp dụng.

Hành động

Số hành động	Tiêu đề	Mô tả	Tổng kinh phí	Đóng góp
4.1	Vinh danh và Công nhận	Tôn vinh và ghi nhận những thành tích của học sinh, nhân viên và nhà trường thông qua nhiều kênh truyền thông khác nhau. a) Tiếp tục nêu bật sự ghi nhận của nhân viên và học sinh trên toàn khu học chánh	\$150,000.00	Không

Số hành động	Tiêu đề	Mô tả	Tổng kinh phí	Đóng góp
		<p>(b) Chia sẻ những thành tích và sự ghi nhận trong nội bộ lẫn cộng đồng bên ngoài thông qua mạng xã hội và các kênh thông tin của khu học chánh</p> <p>c) Phát triển nhiều nội dung tập trung cao độ hơn để ghi nhận nhân viên ở tất cả các phòng ban không chỉ khi họ nhận được giải thưởng</p> <p>d) Phối hợp với tất cả các phòng ban để tôn vinh Nhân viên có chứng nhận và Nhân viên hỗ trợ</p>		
4.2	Trao đổi thông tin toàn khu học chánh	<p>Tinh giản hóa các nỗ lực trao đổi thông tin toàn khu học chánh để cải thiện và bảo đảm tính nhất quán trong việc quảng bá thông điệp và thương hiệu của khu học chánh thông qua việc sử dụng các nền tảng truyền thông khác nhau.</p> <p>a) Tiếp tục triển khai hệ thống đăng ký tuyển sinh trực tuyến tại tất cả các cơ sở.</p> <p>b) Tiếp tục cung cấp quyền truy cập cổng thông tin Aeries dành cho phụ huynh.</p> <p>c) Sử dụng nhiều hệ thống truyền thông khác nhau để thu hút phụ huynh và gia đình trên toàn khu học chánh.</p> <p>d) Cung cấp thông tin để tiếp cận liên quan đến các chương trình của Khu học chánh</p>	\$500,000.00	Không
4.3	Đối tác giáo dục	<p>Tạo cơ hội cho học sinh và thành viên cộng đồng bày tỏ ý kiến, khuyến khích tham gia vào quá trình ra quyết định, đồng thời ghi nhận mọi ý tưởng từ các đối tác cộng đồng.</p> <p>a) Cải thiện hoạt động trao đổi thông tin để cho phép cộng đồng và gia đình tham gia và đóng góp ý kiến; đặc biệt nhắm đến học sinh có Hoàn cảnh khó khăn về kinh tế - xã hội (SED), Học viên tiếng Anh (EL) và Thanh thiếu niên được chăm sóc nuôi dưỡng (FY).</p> <p>b) Tiếp tục phát triển các ủy ban phụ huynh toàn khu học chánh (DAC/DELAC).</p> <p>c) Thực hiện các khảo sát thường niên toàn khu học chánh (LCAP/CAHKS) để thu thập ý kiến đóng góp</p>	\$701,809.00	Có

Số hành động	Tiêu đề	Mô tả	Tổng kinh phí	Đóng góp
4.4	Quan hệ đối tác cộng đồng	Củng cố các mối quan hệ mạnh mẽ về giáo dục, kinh doanh và cộng đồng để vun đắp những kết nối sâu sắc với cộng đồng giáo dục của chúng tôi. a) Phát triển quan hệ đối tác cộng đồng để hỗ trợ các sáng kiến trên toàn khu học chánh b) Duy trì các kết nối cộng đồng với các thành viên hiện tại của cộng đồng	\$79,026.00	Không
4.5	Kế hoạch tiếp thị: Tăng số lượng ghi danh	Tiếp tục phát triển các kế hoạch tiếp thị chiến lược của khu học chánh và nhà trường để gia tăng nhận thức tích cực của công chúng, thu hút và giữ chân các gia đình nhằm tăng số lượng học sinh ghi danh. d) Tạo ra nhiều quảng cáo sáng tạo hơn để thu hút cộng đồng e) Tiếp tục mở rộng kế hoạch tiếp thị và thực hiện trên toàn khu học chánh f) Cải tiến các kỹ thuật quảng bá để thu hút thêm nhiều nhân tài và học sinh vào khu học chánh g) Chủ động gắn kết mọi phòng ban để đảm bảo kế hoạch tiếp thị luôn được cập nhật và hiệu quả	\$185,848.00	Không

Mục tiêu và Hành động

Mục tiêu

Số mục tiêu	Mô tả	Loại mục tiêu
5	Phát triển Khả năng lãnh đạo và Thành công của nhân viên: WSD coi trọng và hỗ trợ đội ngũ giáo dục của chúng tôi, đồng thời tạo ra một môi trường tích cực nơi tất cả nhân viên đều phát triển. Để đạt được điều đó, chúng tôi nỗ lực thu hút, đào tạo và giữ chân nhân viên cũng như phát triển các nhà lãnh đạo chiến lược, những người nắm bắt được tầm nhìn và giá trị của khu học chánh của chúng tôi.	Mục tiêu rộng

Các ưu tiên của tiểu bang được giải quyết theo mục tiêu này.

- Ưu tiên 1: Cơ bản (Điều kiện học tập)
- Ưu tiên 2: Tiêu chuẩn Tiểu bang (Điều kiện học tập)
- Ưu tiên 4: Thành tích học sinh (Kết quả của học sinh)
- Ưu tiên 7: Tiếp cận khóa học (Điều kiện học tập)
- Ưu tiên 8: Kết quả khác của học sinh (Kết quả của học sinh)

Giải thích tại sao LEA lại đề ra mục tiêu này.

Các mục tiêu và hành động của LCAP được xây dựng thông qua một quá trình hợp tác, trong đó tất cả các bên liên quan, bao gồm phụ huynh, thành viên cộng đồng và nhân viên, đều có cơ hội tham vấn, tư vấn và giúp xây dựng các mục tiêu và hành động của LCAP. Thông qua nỗ lực hợp tác này, ELA đã chọn ưu tiên Mục tiêu 2 bởi những lý do sau:

1. WSD sẽ cung cấp cho học sinh quyền tiếp cận với đội ngũ giáo viên có trình độ cao, sử dụng các chiến lược giảng dạy dựa trên nghiên cứu phù hợp với tiêu chuẩn giảng dạy và học tập của thế kỷ 21 để đáp ứng nhu cầu của tất cả học sinh. (Đặc biệt là nhóm học sinh mục tiêu mà chúng tôi xác định: Học viên tiếng Anh, học sinh có hoàn cảnh kinh tế xã hội khó khăn và thanh thiếu niên được chăm sóc nuôi dưỡng). Báo cáo Williams của chúng tôi chỉ ra rằng 100% giáo viên đều có trình độ cao. Do đó, việc tiếp tục tuyển dụng và duy trì đội ngũ giáo viên có trình độ cao và bảo đảm họ có đủ bằng cấp chuyên môn có ý nghĩa cực kỳ quan trọng.
2. Khi giáo viên chuyển đổi lớp học của họ sang môi trường dạy và học của thế kỷ 21, việc phát triển chuyên môn (PD) liên tục cho tất cả nhân viên là rất cần thiết. Nhu cầu về PD hiệu quả cũng được xác định dựa trên ý kiến đóng góp của giáo viên, các cuộc khảo sát và đánh giá PD trong suốt năm. Ủy ban phát triển chuyên môn của Khu học chánh đã xác định các lĩnh vực cần phát triển chuyên môn liên tục trong các lĩnh vực công nghệ, CCSS và các chiến lược can thiệp dành cho giảng dạy có phân hóa và để thu hút học sinh.
3. 78.5% học sinh của WSD là các học sinh không trùng lặp với các nhu cầu vô cùng đa dạng. Do đó, dựa trên ý kiến đóng góp của các thành viên có phân loại, nhu cầu phát triển chuyên môn trong các lĩnh vực chuyên ngành của họ đã được xác định.

4. Mục tiêu sẽ giải quyết các Ưu tiên của Tiểu bang sau đây: Ưu tiên 1: Cơ bản (Điều kiện học tập), Ưu tiên 2: Tiêu chuẩn Tiểu bang (Điều kiện học tập), Ưu tiên 4: Thành tích học sinh (Kết quả của học sinh), Ưu tiên 7: Tiếp cận khóa học (Điều kiện học tập), Ưu tiên 8: Kết quả khác của học sinh (Kết quả của học sinh). Mục tiêu này giải quyết các ưu tiên của tiểu bang phù hợp với kế hoạch chiến lược của WSD... vốn đã được phát triển với sự đóng góp của đối tác giáo dục. Thông tin đóng góp ý kiến có được qua việc phát triển kế hoạch chiến lược đã chứng minh nhu cầu cần hỗ trợ và tăng cường cơ hội phát triển chuyên môn và năng lực lãnh đạo cho đội ngũ nhân viên có chứng nhận và nhân viên hỗ trợ của chúng tôi.

Đo lường và Báo cáo kết quả

Mã chỉ số	Chỉ số	Mức cơ sở	Kết quả Năm 1	Kết quả Năm 2	Mục tiêu cho kết quả năm 3	Chênh lệch hiện tại so với mức cơ sở
5.1	Dữ liệu triển khai PLC và SLT: <ul style="list-style-type: none"> Tần suất họp PLC Tần suất họp SLT 	Tần suất họp PLC <ul style="list-style-type: none"> 2 lần mỗi tháng Tần suất họp SLT <ul style="list-style-type: none"> Hội thảo cấp học khu: 1 Cuộc họp tại trường: Một lần mỗi tháng 			Tần suất họp PLC <ul style="list-style-type: none"> 1 lần mỗi tuần Tần suất họp SLT <ul style="list-style-type: none"> Hội thảo cấp học khu: 3 Cuộc họp tại trường: Một lần mỗi tháng 	
5.2	Phát triển Chuyên môn: <ul style="list-style-type: none"> Cơ hội PD Chuyên cần PD 	Cơ hội PD năm 2023-2024 <ul style="list-style-type: none"> 36 Chuyên cần PD năm 2023-2024 <ul style="list-style-type: none"> 954 			Cơ hội PD năm 2026-2027 <ul style="list-style-type: none"> 70 Chuyên cần PD năm 2026-2027 <ul style="list-style-type: none"> 2000 	
5.3	Cơ hội phát triển vai trò lãnh đạo:	Tham gia Học viện Lãnh đạo cho nhân viên			Tham gia Học viện Lãnh đạo cho nhân viên không	

Mã chỉ số	Chỉ số	Mức cơ sở	Kết quả Năm 1	Kết quả Năm 2	Mục tiêu cho kết quả năm 3	Chênh lệch hiện tại so với mức cơ sở
	<ul style="list-style-type: none"> Tham gia Học viện Lãnh đạo cho nhân viên không giảng dạy Tham gia Học viện Quản trị viên tiềm năng 	không giảng dạy năm 2023-2024 <ul style="list-style-type: none"> 18 Tham gia Học viện Quản trị viên tiềm năng năm 2023-2024 <ul style="list-style-type: none"> 20 			giảng dạy năm 2026-2027 <ul style="list-style-type: none"> 25 Tham gia Học viện Quản trị viên tiềm năng năm 2026-2027 <ul style="list-style-type: none"> 30 	
5.4	Tỷ lệ phần trăm giáo viên có bằng cấp phù hợp	Tỷ lệ phần trăm giáo viên có bằng cấp phù hợp <ul style="list-style-type: none"> 100% 			Tỷ lệ phần trăm giáo viên có bằng cấp phù hợp <ul style="list-style-type: none"> 100% 	
5.5	Tỷ lệ phần trăm giáo viên được phân công thích hợp (phân công lớp/môn học)	Tỷ lệ phần trăm giáo viên có bằng cấp phù hợp (phân công lớp/môn học) <ul style="list-style-type: none"> 100% 			Tỷ lệ phần trăm giáo viên có bằng cấp phù hợp (phân công lớp/môn học) <ul style="list-style-type: none"> 100% 	

Phân tích mục tiêu [2023-24]

Phân tích về việc mục tiêu này đã được thực hiện như thế nào trong năm trước.

Mô tả về quá trình thực hiện chung, bao gồm mọi khác biệt đáng kể giữa các hành động đã lên kế hoạch và việc triển khai thực tế các hành động này, cũng như mọi thách thức và thành công có liên quan trong quá trình thực hiện.

Không áp dụng.

Giải thích về sự khác biệt đáng kể giữa Chi tiêu đã lập ngân sách và Chi tiêu thực tế ước tính và/hoặc Tỷ lệ phần trăm Dịch vụ được cải thiện theo kế hoạch và Tỷ lệ phần trăm Dịch vụ được cải thiện thực tế ước tính.

Không áp dụng.

Bản mô tả về tính hiệu quả hoặc không hiệu quả của các hành động cụ thể cho đến nay trong việc đạt được tiến triển hướng tới mục tiêu.

Không áp dụng.

Mô tả về bất kỳ thay đổi nào được thực hiện với mục tiêu, chỉ số, kết quả mục tiêu hoặc hành động đã lập kế hoạch cho năm tới từ các phản ánh suy ngẫm dựa trên kết quả thực hiện thực tiễn trước đó.

Không áp dụng.

Hành động

Số hành động	Tiêu đề	Mô tả	Tổng kinh phí	Đóng góp
5.1	Kế hoạch PLC	<p>Tạo ra một kế hoạch Cộng đồng học tập chuyên môn thống nhất trên toàn khu học chánh, làm rõ các mục tiêu và biện pháp giải trình cho các nhóm cộng tác dựa trên dữ liệu và củng cố các chiến lược giảng dạy hiệu quả nhằm nâng cao thành tích học tập của học sinh.</p> <p>a) Sử dụng các Đội ngũ lãnh đạo trường học (SLT) để tiếp tục xây dựng năng lực lãnh đạo tại cơ sở.</p> <p>b) Duy trì và xây dựng năng lực cho các thành viên SLT tại mỗi cơ sở hàng năm.</p> <p>c) Duy trì các cuộc họp của đội ngũ SLT nhằm hỗ trợ hoạt động lãnh đạo và ra quyết định tại cơ sở.</p> <p>d) Triển khai các mô hình xây dựng năng lực lãnh đạo, tức là Thời gian cộng tác, giảng dạy thực hành và thăm lớp học, đặc biệt hướng đến các hoạt động giảng dạy hỗ trợ học sinh có Hoàn cảnh kinh tế - xã hội khó khăn (SED), Học viên tiếng Anh (EL) và Thanh thiếu niên được chăm sóc nuôi dưỡng (FY).</p>	\$700,000.00	Có
5.2	Kế hoạch Nhân sự	<p>Thiết lập các hệ thống và quy trình về nhân sự nhằm hỗ trợ toàn bộ nhân viên cũng như đưa ra các hướng dẫn và định hướng cho các nhà quản trị tập trung vào việc triển khai các biện pháp tốt nhất trong các lĩnh vực sau:</p> <p>a) Tuyển dụng</p> <p>b) Thuê tuyển</p> <p>c) Tiếp nhận</p> <p>d) Quản lý khiếu nại</p> <p>e) Kỷ luật tăng dần cho nhân viên</p> <p>f) Cách tiếp cận dựa trên lợi ích để giải quyết vấn đề</p>	\$150,000.00	Không

Số hành động	Tiêu đề	Mô tả	Tổng kinh phí	Đóng góp
		g) Tuân thủ h) Đào tạo lãnh đạo		
5.3	Đánh giá nhân viên	Thiết kế và triển khai các công cụ đánh giá cho toàn thể nhân viên phù hợp với các tiêu chuẩn chuyên môn hiện hành và mục đích chiến lược. a) Quy trình đánh giá Giáo viên có chứng nhận b) Quy trình đánh giá Nhân viên hỗ trợ c) Quy trình đánh giá Nhân viên quản lý	\$150,000.00	Không
5.4	Lộ trình phát triển nghề nghiệp	Tạo lộ trình phát triển nghề nghiệp cho nhân viên hỗ trợ và nhân viên có chứng nhận để nâng cao năng lực trong học khu. a) Xây dựng năng lực cho đội ngũ giáo viên lãnh đạo thông qua đào tạo, cấp chứng chỉ, chức vụ có trợ cấp và phân giao nhiệm vụ chuyên môn. b) Xây dựng và triển khai Học viện Quản trị viên tiềm năng (AAA) c) Xây dựng và triển khai Học viện Lãnh đạo cho nhân viên không giảng dạy (CLA)	\$11,094.00	Không
5.5	Phát triển Chuyên môn	Đào tạo và hướng dẫn cho toàn thể đội ngũ nhân viên (nhân viên hỗ trợ, có chứng nhận và quản lý) để thúc đẩy việc học tập chuyên môn liên tục và hỗ trợ nền văn hóa hiệu suất cao. a) Nâng cao thành tích học tập của học sinh và thúc đẩy khả năng sẵn sàng vào đại học và đi làm bằng cách cung cấp các cơ hội phát triển chuyên môn cụ thể cho công việc theo các danh mục sau: b) Các tiêu chuẩn của tiểu bang California c) Các hệ thống dữ liệu học sinh, ví dụ: School City, Renaissance STAR 360, Aeries, SEIS, Beyond SST d) Học tập về cảm xúc xã hội, ví dụ, MTSS, PBIS e) Các chiến lược giảng dạy, ví dụ, Học tập kết hợp, PBL, DBL f) Các chương trình chuyên biệt, ví dụ, DLI, AVID, GATE, STEAM, Sẵn sàng vào đại học và đi làm (Lộ trình)	\$3,334,331.00	Có

Số hành động	Tiêu đề	Mô tả	Tổng kinh phí	Đóng góp
		<p>g) Hỗ trợ cho các nhóm mục tiêu (học sinh có Hoàn cảnh kinh tế - xã hội khó khăn (SED), Học viên tiếng Anh (EL) và Thanh thiếu niên được chăm sóc nuôi dưỡng (FY)).</p> <p>h) Mở rộng đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ nhân viên hỗ trợ. Triển khai các cấu trúc và mô hình hỗ trợ đào tạo liên quan đến công việc nhằm nâng cao hiệu quả và năng suất.</p>		
5.6	Tuyển dụng và Giữ chân	<p>Tuyển dụng, thu hút, thuê tuyển và giữ chân các nhân viên quản lý, nhân viên có chứng nhận và nhân viên hỗ trợ chất lượng cao thông qua mức lương và phúc lợi cạnh tranh.</p> <p>a) Mức lương cạnh tranh b) Gói phúc lợi cạnh tranh cho nhân viên</p>	\$53,739,421.00	Không

Dịch vụ tăng cường hoặc cải thiện dành cho Thanh thiếu niên thuộc diện Chăm sóc nuôi dưỡng, Học viên tiếng Anh và Học sinh có thu nhập thấp [2024-25]

Tổng số tiền tài trợ bổ sung và/hoặc tập trung LCFF dự kiến	Khoản tài trợ tập trung LCFF 15 phần trăm bổ sung dự kiến
\$24,938,853	\$2,819,415

Tỷ lệ phần trăm bắt buộc để tăng hoặc cải thiện dịch vụ cho năm LCAP

Tỷ lệ phần trăm dự kiến để tăng hoặc cải thiện dịch vụ cho năm học tiếp theo	Kết chuyển LCFF — Phần trăm	Kết chuyển LCFF — Số tiền	Tổng phần trăm để tăng hoặc cải thiện dịch vụ cho năm học tiếp theo
30.271%	0.000%	\$0.00	30.271%

Quý vị có thể tìm thấy Ngân sách Chi tiêu dự kiến cho các Hành động được xác định là Đóng góp trong Bảng Hành động đóng góp.

Mô tả bắt buộc

Hành động trên toàn LEA và toàn trường

Đối với mỗi hành động được cung cấp cho toàn bộ LEA hoặc trường học, đưa ra giải thích về (1) các nhu cầu riêng biệt đã được xác định của nhóm học sinh không trùng lặp mà hành động đó chủ yếu nhắm đến, (2) cách thức hành động được thiết kế để giải quyết các nhu cầu đã xác định và lý do tại sao nó được cung cấp trên cơ sở LEA hoặc toàn trường, và (3) chỉ số dùng để đo lường hiệu quả hành động khi cải thiện kết quả cho nhóm học sinh không trùng lặp.

Mục tiêu và Số hành động	Nhu cầu đã xác định	Cách thức Hành động giải quyết các nhu cầu và lý do đưa ra hành động trên toàn LEA hoặc toàn trường	Chỉ số để theo dõi hiệu quả
1.2	<p>Hành động: Giảng dạy có phân hóa</p> <p>Nhu cầu: Mục tiêu của chúng tôi là tất cả học sinh đạt được trình độ thông thạo theo đúng tiêu chuẩn của tiểu bang và các kỹ năng học tập thế kỷ 21, bao gồm công nghệ, theo đánh giá trong lớp học, chuẩn mực của Khu học chánh và đánh giá của tiểu bang. Dữ liệu SBAC cho</p>	Do tỷ lệ học sinh không trùng lặp của Khu học chánh là 78.5%, nên điều quan trọng là phải cải thiện chương trình cơ bản để bảo đảm mọi học sinh đều được học. Chúng tôi cũng hiểu rằng việc tập trung vào đáp ứng nhu cầu của các học sinh có nguy cơ mà chúng tôi phục vụ như học viên tiếng Anh, học sinh có hoàn cảnh kinh tế xã hội khó khăn và thanh thiếu niên được chăm sóc nuôi dưỡng là điều bắt buộc.	Trình độ thông thạo SBAC, Khoảng cách so với chuẩn SABC, trình độ thông thạo START, Tiến triển EL, số lượng ELTEL và dữ liệu thành tích học sinh theo nhóm nhỏ.

Mục tiêu và Số hành động	Nhu cầu đã xác định	Cách thức Hành động giải quyết các nhu cầu và lý do đưa ra hành động trên toàn LEA hoặc toàn trường	Chỉ số để theo dõi hiệu quả
	<p>thấy có khoảng cách về thành tích giữa tất cả học sinh và nhóm học sinh mục tiêu. Dữ liệu ELA của SBAC năm 2023 cho thấy 53.9% học sinh WSD (lớp 3 - lớp 8) đạt trình độ thông thạo trở lên so với 50.2% Học sinh có hoàn cảnh kinh tế - xã hội khó khăn, 26.5% Học viên tiếng Anh và 33.3% Thanh thiếu niên là đối tượng chăm sóc nuôi dưỡng. Về môn Toán, 44.9% học sinh WSD đạt trình độ thông thạo trở lên so với 39% học sinh có Hoàn cảnh khó khăn về kinh tế - xã hội, 22.9% Học viên tiếng Anh và 26.7% Thanh thiếu niên thuộc đối tượng chăm sóc nuôi dưỡng.</p> <p>Dữ liệu cho thấy 53% học sinh thành thạo môn Đọc Star (lớp 3-8) so với 49.4% vào mùa xuân năm 2021; 73% học sinh thành thạo Biết chữ sớm Star (Mẫu giáo-Lớp 2) so với 49.4% vào mùa xuân năm 2021; và 75% học sinh thành thạo Toán (lớp 1-8) so với 63.5% vào mùa xuân năm 2021</p> <p>Phạm vi: Toàn LEA</p>	<p>Hành động này sẽ giải quyết các nhu cầu riêng biệt đã xác định của học sinh không trùng lặp bằng cách:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Việc triển khai giảng dạy có phân hóa trên toàn LEA sẽ bảo đảm rằng tất cả học sinh, bất kể xuất thân hay hoàn cảnh nào, đều có quyền tiếp cận bình đẳng với nền giáo dục chất lượng cao. Bằng cách giải quyết những nhu cầu riêng biệt của các nhóm học sinh không trùng lặp, chúng tôi nỗ lực tạo ra sự công bằng và mang đến cho mọi học sinh cơ hội thành công trong học tập. • Nghiên cứu chỉ ra rằng các nhóm học sinh không trùng lặp thường gặp phải trở ngại về thành tích học tập do các yếu tố như rào cản ngôn ngữ, sang chấn tâm lý hoặc thiếu các nguồn lực. Bằng cách điều chỉnh hoạt động giảng dạy để đáp ứng nhu cầu cụ thể của học sinh, chúng tôi mong muốn thu hẹp khoảng cách về thành tích và bảo đảm rằng mọi học sinh đều đạt được trình độ cấp lớp hoặc cao hơn. • Phương pháp giảng dạy có phân hóa không chỉ tập trung vào thành tích học tập mà còn xem xét đến các nhu cầu xã hội, tình cảm và văn hóa của học sinh. Bằng cách mang đến trải nghiệm học tập được cá nhân hóa, chúng tôi hỗ trợ sự phát triển toàn diện của mỗi học sinh, nuôi dưỡng hạnh phúc và ý thức gắn bó của các em trong cộng đồng trường học. • Sửa đổi các tài liệu và nguồn tư liệu chương trình giảng dạy để phù hợp với 	

Mục tiêu và Số hành động	Nhu cầu đã xác định	Cách thức Hành động giải quyết các nhu cầu và lý do đưa ra hành động trên toàn LEA hoặc toàn trường	Chỉ số để theo dõi hiệu quả
		<p>nhiều phong cách học tập, trình độ thông thạo ngôn ngữ và nền tảng văn hóa khác nhau, bảo đảm rằng tất cả học sinh đều có thể tiếp cận và tham gia vào quá trình học tập.</p>	
<p>1.5</p>	<p>Hành động: MTSS</p> <p>Nhu cầu: Mục tiêu của chúng tôi là tất cả học sinh đạt được trình độ thông thạo theo đúng tiêu chuẩn của tiểu bang và các kỹ năng học tập thế kỷ 21, bao gồm công nghệ, theo đánh giá trong lớp học, chuẩn mực của Khu học chánh và đánh giá của tiểu bang. Dữ liệu SBAC cho thấy có khoảng cách về thành tích giữa tất cả học sinh và nhóm học sinh mục tiêu. Dữ liệu ELA của SBAC năm 2023 cho thấy 53.9% học sinh WSD (lớp 3 - lớp 8) đạt trình độ thông thạo trở lên so với 50.2% Học sinh có hoàn cảnh kinh tế - xã hội khó khăn, 26.5% Học viên tiếng Anh và 33.3% Thanh thiếu niên là đối tượng chăm sóc nuôi dưỡng. Về môn Toán, 44.9% học sinh WSD đạt trình độ thông thạo trở lên so với 39% học sinh có Hoàn cảnh khó khăn về kinh tế - xã hội, 22.9% Học viên tiếng Anh và 26.7% Thanh thiếu niên thuộc đối tượng chăm sóc nuôi dưỡng.</p> <p>Dữ liệu cho thấy 53% học sinh thành thạo môn Đọc Star (lớp 3-8) so với 49.4% vào mùa xuân năm 2021; 73% học sinh thành thạo Biết chữ sớm Star (Mẫu giáo-Lớp 2) so với 49.4% vào mùa xuân năm 2021; và 75% học sinh</p>	<p>Do tỷ lệ học sinh không trùng lặp của Khu học chánh là 78.5%, nên điều quan trọng là phải cải thiện chương trình cơ bản để bảo đảm mọi học sinh đều được học. Chúng tôi cũng hiểu rằng việc tập trung vào đáp ứng nhu cầu của các học sinh có nguy cơ mà chúng tôi phục vụ như học viên tiếng Anh, học sinh có hoàn cảnh kinh tế xã hội khó khăn và thanh thiếu niên được chăm sóc nuôi dưỡng là điều bắt buộc.</p> <p>Hành động này sẽ giải quyết các nhu cầu riêng biệt đã xác định của học sinh không trùng lặp bằng cách:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Việc triển khai các chiến lược MTSS trên toàn LEA sẽ bảo đảm rằng tất cả các học sinh, bao gồm cả những học sinh có hoàn cảnh lịch sử bị thiệt thòi, đều có quyền tiếp cận bình đẳng với các hệ thống hỗ trợ đáp ứng nhu cầu đa dạng của các em. Bằng cách ưu tiên nhu cầu của các nhóm học sinh không trùng lặp, chúng tôi duy trì các nguyên tắc về công bằng và hòa nhập, nỗ lực xóa bỏ sự chênh lệch về kết quả và cơ hội học tập. • MTSS đưa ra cách tiếp cận chủ động hỗ trợ học sinh nhờ cung cấp một loạt các biện pháp can thiệp dựa trên bằng chứng phù hợp với nhu cầu cụ thể của các em. Bằng cách xác định các điểm mạnh và 	<p>Trình độ thông thạo SBAC, Khoảng cách so với chuẩn SABC, trình độ thông thạo START, Tiến triển EL, số lượng ELTEL và dữ liệu thành tích học sinh theo nhóm nhỏ.</p>

Mục tiêu và Số hành động	Nhu cầu đã xác định	Cách thức Hành động giải quyết các nhu cầu và lý do đưa ra hành động trên toàn LEA hoặc toàn trường	Chỉ số để theo dõi hiệu quả
	<p>thành thạo Toán (lớp 1-8) so với 63.5% vào mùa xuân năm 2021</p> <p>Phạm vi: Toàn LEA</p>	<p>lĩnh vực cần phát triển của học sinh ngay từ đầu, chúng tôi có thể can thiệp hiệu quả để ngăn ngừa tình trạng học kém, giảm các vấn đề về hành vi và thúc đẩy kết quả tích cực cho tất cả học sinh.</p> <ul style="list-style-type: none"> • MTSS không chỉ chú trọng vào thành tích học tập mà còn đến sức khỏe xã hội-cảm xúc của học sinh. Bằng cách đáp ứng các nhu cầu toàn diện của Học viên ngôn ngữ, Thanh thiếu niên được chăm sóc nuôi dưỡng và Học sinh có hoàn cảnh kinh tế xã hội khó khăn, chúng tôi xây dựng một môi trường học tập hỗ trợ, thúc đẩy khả năng phục hồi, tự tin và các mối quan hệ tích cực, từ đó nâng cao thành công và hạnh phúc tổng thể của học sinh. • Sàng lọc toàn diện: Thực hiện các quy trình sàng lọc chung để xác định những học sinh có thể được hưởng lợi từ các hỗ trợ bổ sung trong các lĩnh vực học tập, hành vi và xã hội-cảm xúc. Sử dụng dữ liệu để đưa ra quyết định và can thiệp mục tiêu một cách hiệu quả. • Cung cấp các biện pháp can thiệp theo từng cấp bậc phù hợp với khuôn khổ MTSS để giải quyết các nhu cầu đa dạng của học sinh. Cung cấp hoạt động giảng dạy có phân hóa, can thiệp nhóm nhỏ, dịch vụ tư vấn và các hỗ trợ khác phù hợp với nhu cầu cá nhân của Học viên ngôn ngữ, Thanh thiếu niên được chăm sóc nuôi dưỡng và Học sinh có hoàn cảnh kinh tế xã hội khó khăn. 	

Mục tiêu và Số hành động	Nhu cầu đã xác định	Cách thức Hành động giải quyết các nhu cầu và lý do đưa ra hành động trên toàn LEA hoặc toàn trường	Chỉ số để theo dõi hiệu quả
<p>1.6</p>	<p>Hành động: Chương trình chuyên ngành</p> <p>Nhu cầu: Mục tiêu của chúng tôi là tất cả học sinh đạt được trình độ thông thạo theo đúng tiêu chuẩn của tiểu bang và các kỹ năng học tập thế kỷ 21, bao gồm công nghệ, theo đánh giá trong lớp học, chuẩn mực của Khu học chánh và đánh giá của tiểu bang. Dữ liệu SBAC cho thấy có khoảng cách về thành tích giữa tất cả học sinh và nhóm học sinh mục tiêu. Dữ liệu ELA của SBAC năm 2023 cho thấy 53.9% học sinh WSD (lớp 3 - lớp 8) đạt trình độ thông thạo trở lên so với 50.2% Học sinh có hoàn cảnh kinh tế - xã hội khó khăn, 26.5% Học viên tiếng Anh và 33.3% Thanh thiếu niên là đối tượng chăm sóc nuôi dưỡng. Về môn Toán, 44.9% học sinh WSD đạt trình độ thông thạo trở lên so với 39% học sinh có Hoàn cảnh khó khăn về kinh tế - xã hội, 22.9% Học viên tiếng Anh và 26.7% Thanh thiếu niên thuộc đối tượng chăm sóc nuôi dưỡng.</p> <p>Dữ liệu cho thấy 53% học sinh thành thạo môn Đọc Star (lớp 3-8) so với 49.4% vào mùa xuân năm 2021; 73% học sinh thành thạo Biết chữ sớm Star (Mẫu giáo-Lớp 2) so với 49.4% vào mùa xuân năm 2021; và 75% học sinh thành thạo Toán (lớp 1-8) so với 63.5% vào mùa xuân năm 2021</p> <p>Phạm vi: Toàn LEA</p>	<p>Do tỷ lệ học sinh không trùng lặp của Khu học chánh là 78.5%, nên điều quan trọng là phải cải thiện chương trình cơ bản để bảo đảm mọi học sinh đều được học. Chúng tôi cũng hiểu rằng việc tập trung vào đáp ứng nhu cầu của các học sinh có nguy cơ mà chúng tôi phục vụ như học viên tiếng Anh, học sinh có hoàn cảnh kinh tế xã hội khó khăn và thanh thiếu niên được chăm sóc nuôi dưỡng là điều bắt buộc.</p> <p>Hành động này sẽ giải quyết các nhu cầu riêng biệt đã xác định của học sinh không trùng lặp bằng cách:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Bằng cách cung cấp các chương trình chuyên ngành trên toàn LEA, chúng tôi bảo đảm quyền tiếp cận công bằng với các trải nghiệm học tập phong phú cho tất cả học sinh, bất kể tình trạng kinh tế xã hội hoặc xuất thân của các em. Các chương trình chuyên ngành sẽ mang đến cơ hội thúc đẩy học tập, phát triển kỹ năng và nâng cao kiến thức mà những nhóm học sinh khó khăn thường không có được. • Các chương trình chuyên ngành có thể giúp thu hẹp khoảng cách về thành tích nhờ cung cấp các biện pháp can thiệp có mục tiêu và cơ hội bồi dưỡng phù hợp với nhu cầu riêng của Học viên ngôn ngữ, Thanh thiếu niên được chăm sóc nuôi dưỡng và Học sinh có hoàn cảnh kinh tế xã hội khó khăn. Bằng cách cung cấp hỗ trợ và nguồn lực chuyên biệt, chúng tôi hướng tới mục tiêu tạo sự cân 	<p>Trình độ thông thạo SBAC, Khoảng cách so với chuẩn SABC, trình độ thông thạo START, Tiến triển EL, số lượng ELTEL và dữ liệu thành tích học sinh theo nhóm nhỏ.</p>

Mục tiêu và Số hành động	Nhu cầu đã xác định	Cách thức Hành động giải quyết các nhu cầu và lý do đưa ra hành động trên toàn LEA hoặc toàn trường	Chỉ số để theo dõi hiệu quả
		<p>bằng và thúc đẩy thành công trong học tập cho mọi học sinh.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Các chương trình chuyên ngành thường bao gồm nhiều lĩnh vực khác nhau, trong đó có STEM (Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật và Toán học), nghệ thuật, âm nhạc, thể thao và các hoạt động ngoại khóa. Các chương trình này không chỉ nâng cao kỹ năng học thuật mà còn thúc đẩy sự phát triển về xã hội-cảm xúc, khả năng sáng tạo, tư duy phản biện và kỹ năng lãnh đạo, mang lại lợi ích cho sự phát triển toàn diện của học sinh đến từ nhiều hoàn cảnh khác nhau. • Mở rộng các chương trình chuyên ngành hiện có và phát triển các chương trình mới để đáp ứng nhu cầu và sở thích đa dạng của Học viên ngôn ngữ, Thanh thiếu niên được chăm sóc nuôi dưỡng và Học sinh có hoàn cảnh kinh tế xã hội khó khăn. Cung cấp các chương trình hỗ trợ học tập, bồi dưỡng, cố vấn, khám phá nghề nghiệp và các sáng kiến sẵn sàng vào đại học. • Lồng ghép các hoạt động thực hành phù hợp với văn hóa vào các chương trình chuyên ngành để tôn vinh bản sắc và nền tảng văn hóa của tất cả học sinh. Tạo cơ hội cho học sinh khám phá di sản nền văn hóa của mình trong khi tham gia vào các trải nghiệm học tập liên ngành. 	
2.2	Hành động: Hỗ trợ về mặt tình cảm xã hội	Do tỷ lệ học sinh không trùng lặp của Khu học chánh là 78.5%, nên điều quan trọng là phải cải thiện chương trình cơ bản để bảo đảm mọi học	Tỷ lệ đình chỉ học, Tỷ lệ chuyên cần, Nghỉ học triền miên

Mục tiêu và Số hành động	Nhu cầu đã xác định	Cách thức Hành động giải quyết các nhu cầu và lý do đưa ra hành động trên toàn LEA hoặc toàn trường	Chỉ số để theo dõi hiệu quả
	<p>Nhu cầu: Mục tiêu của chúng tôi là tất cả học sinh đạt được trình độ thông thạo theo đúng tiêu chuẩn của tiểu bang và các kỹ năng học tập thế kỷ 21, bao gồm công nghệ, theo đánh giá trong lớp học, chuẩn mực của Khu học chánh và đánh giá của tiểu bang. Việc đi học đều đặn rất quan trọng để nâng cao thành tích học tập của học sinh và duy trì nguồn tài trợ của tiểu bang dành cho Khu học chánh. Tỷ lệ chuyên cần hiện tại của Khu học chánh là 95.1% (tính đến ngày 3/10/2024) và tỷ lệ Nghỉ học triền miên là 17.1% (2022-2023). Tỷ lệ đình chỉ học đã giảm bớt trong năm học này. Cần phải liên tục cải thiện tỷ lệ chuyên cần hiện tại đồng thời giảm tỷ lệ đình chỉ học và tỷ lệ nghỉ học triền miên.</p> <p>Dữ liệu về tình trạng Nghỉ học triền miên sẽ cho thấy khoảng cách về thành tích giữa tất cả học sinh và nhóm học sinh mục tiêu. Dữ liệu về tình trạng Nghỉ học triền miên năm 2023 cho thấy 17.1% học sinh WSD đã vắng mặt thường xuyên so với 19.5% học sinh có Hoàn cảnh kinh tế xã hội khó khăn, 19.1% Học viên tiếng Anh và 17.6% thanh thiếu niên được chăm sóc nuôi dưỡng.</p> <p>Phạm vi: Toàn LEA</p>	<p>sinh đều được học. Chúng tôi cũng hiểu rằng việc tập trung vào đáp ứng nhu cầu của các học sinh có nguy cơ mà chúng tôi phục vụ như học viên tiếng Anh, học sinh có hoàn cảnh kinh tế xã hội khó khăn và thanh thiếu niên được chăm sóc nuôi dưỡng là điều bắt buộc.</p> <p>Hành động này sẽ giải quyết các nhu cầu riêng biệt đã xác định của học sinh không trùng lặp bằng cách:</p> <ul style="list-style-type: none"> Hỗ trợ xã hội-cảm xúc rất cần thiết để tạo ra một môi trường học tập hòa nhập và hỗ trợ, nơi mọi học sinh đều cảm thấy được coi trọng, tôn trọng và gắn bó với cộng đồng trường học của mình. Bằng cách ưu tiên sức khỏe về xã hội-cảm xúc trên toàn LEA, chúng tôi thúc đẩy sự công bằng và bảo đảm rằng các nhóm học sinh thiệt thòi sẽ nhận được sự hỗ trợ cần thiết để phát triển về mặt học tập và cảm xúc. Nhiều học sinh từ các nhóm học sinh không trùng lặp, ví dụ như Thanh thiếu niên được chăm sóc nuôi dưỡng, có thể đã trải qua sang chấn hoặc trải nghiệm tiêu cực thời thơ ấu (ACE), ảnh hưởng đến sự phát triển xã hội-cảm xúc và kết quả học tập của các em. Bằng cách thực hiện các biện pháp phòng ngừa sang chấn tâm lý và cung cấp hỗ trợ có mục tiêu, chúng tôi có thể tạo ra một môi trường an toàn và nuôi dưỡng giúp thúc đẩy quá trình chữa lành, khả năng phục hồi và các kỹ năng ứng phó tích cực. 	

Mục tiêu và Số hành động	Nhu cầu đã xác định	Cách thức Hành động giải quyết các nhu cầu và lý do đưa ra hành động trên toàn LEA hoặc toàn trường	Chỉ số để theo dõi hiệu quả
		<ul style="list-style-type: none"> • Nghiên cứu đã chỉ ra rằng các kỹ năng xã hội-cảm xúc có liên hệ chặt chẽ với thành công trong học tập và mang lại kết quả lâu dài. Bằng cách giải quyết các nhu cầu xã hội-cảm xúc của Học viên ngôn ngữ, Thanh thiếu niên được chăm sóc nuôi dưỡng và Học sinh có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế - xã hội, chúng tôi không chỉ hỗ trợ sức khỏe tổng thể của các em mà còn nâng cao khả năng tham gia học tập, xây dựng các mối quan hệ tích cực và đạt được thành tích học tập xuất sắc. • Triển khai các chương trình giảng dạy và SEL dựa trên bằng chứng nhằm thúc đẩy nhận thức về bản thân, khả năng tự quản lý, nhận thức về xã hội, các kỹ năng mối quan hệ và ra quyết định có trách nhiệm. Bảo đảm rằng hoạt động giảng dạy SEL phù hợp với văn hóa và đáp ứng nhu cầu đa dạng của học sinh từ các nhóm học sinh không trùng lặp. • Thiết lập khuôn khổ PBIS trên toàn trường nhằm củng cố các hành vi tích cực, nuôi dưỡng ý thức cộng đồng và đưa ra kỳ vọng rõ ràng về hành vi trên khắp tất cả các môi trường học đường. Cung cấp các biện pháp can thiệp và hỗ trợ nhắm mục tiêu cho những học sinh cần hỗ trợ thêm trong việc phát triển các kỹ năng xã hội-cảm xúc và việc kiểm soát các hành vi gặp khó khăn. • Mở rộng khả năng tiếp cận dịch vụ tư vấn tại trường và dịch vụ sức khỏe tâm thần cho học sinh thuộc các nhóm học sinh không trùng lặp. Cung cấp tư vấn cá 	

Mục tiêu và Số hành động	Nhu cầu đã xác định	Cách thức Hành động giải quyết các nhu cầu và lý do đưa ra hành động trên toàn LEA hoặc toàn trường	Chỉ số để theo dõi hiệu quả
		<p>nhân và nhóm, can thiệp khủng hoảng và giới thiệu đến các nguồn lực cộng đồng để giải quyết các vấn đề về xã hội-cảm xúc và thúc đẩy sức khỏe hạnh phúc tổng thể.</p>	
<p>2.3</p>	<p>Hành động: Hỗ trợ gia đình</p> <p>Nhu cầu: Mục tiêu của chúng tôi là tất cả học sinh đạt được trình độ thông thạo theo đúng tiêu chuẩn của tiểu bang và các kỹ năng học tập thế kỷ 21, bao gồm công nghệ, theo đánh giá trong lớp học, chuẩn mực của Khu học chánh và đánh giá của tiểu bang. Việc đi học đều đặn rất quan trọng để nâng cao thành tích học tập của học sinh và duy trì nguồn tài trợ của tiểu bang dành cho Khu học chánh. Tỷ lệ chuyên cần hiện tại của Khu học chánh là 95.1% (tính đến ngày 3/10/2024) và tỷ lệ Nghỉ học triền miên là 17.1% (2022-2023). Tỷ lệ đình chỉ học đã giảm bớt trong năm học này. Cần phải liên tục cải thiện tỷ lệ chuyên cần hiện tại đồng thời giảm tỷ lệ đình chỉ học và tỷ lệ nghỉ học triền miên.</p> <p>Dữ liệu về tình trạng Nghỉ học triền miên sẽ cho thấy khoảng cách về thành tích giữa tất cả học sinh và nhóm học sinh mục tiêu. Dữ liệu về tình trạng Nghỉ học triền miên năm 2023 cho thấy 17.1% học sinh WSD đã vắng mặt thường xuyên so với 19.5% học sinh có Hoàn cảnh kinh tế xã hội khó khăn, 19.1% Học viên</p>	<p>Do tỷ lệ học sinh không trùng lặp của Khu học chánh là 78.5%, nên điều quan trọng là phải cải thiện chương trình cơ bản để bảo đảm mọi học sinh đều được học. Chúng tôi cũng hiểu rằng việc tập trung vào đáp ứng nhu cầu của các học sinh có nguy cơ mà chúng tôi phục vụ như học viên tiếng Anh, học sinh có hoàn cảnh kinh tế xã hội khó khăn và thanh thiếu niên được chăm sóc nuôi dưỡng là điều bắt buộc.</p> <p>Hành động này sẽ giải quyết các nhu cầu riêng biệt đã xác định của học sinh không trùng lặp bằng cách:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Sự gắn kết của gia đình đóng vai trò thiết yếu trong việc thúc đẩy công bằng và bảo đảm mọi học sinh đều có quyền tiếp cận với sự hỗ trợ và nguồn lực cần thiết để thành công trong học tập và phát triển về mặt xã hội. Bằng cách ưu tiên hỗ trợ gia đình trên toàn LEA, chúng tôi công nhận vai trò quan trọng của gia đình trong việc giáo dục học sinh và tìm cách thiết lập quan hệ đối tác hợp tác giúp trao quyền cho gia đình trở thành những người tham gia tích cực vào hành trình học tập của con em mình. • Nhiều gia đình từ các nhóm học sinh không trùng lặp, ví dụ như Học viên ngôn ngữ, có thể gặp phải rào cản ngôn ngữ, 	<p>Tỷ lệ đình chỉ học, Tỷ lệ chuyên cần, Nghỉ học triền miên</p>

Mục tiêu và Số hành động	Nhu cầu đã xác định	Cách thức Hành động giải quyết các nhu cầu và lý do đưa ra hành động trên toàn LEA hoặc toàn trường	Chỉ số để theo dõi hiệu quả
	<p>tiếng Anh và 17.6% thanh thiếu niên được chăm sóc nuôi dưỡng.</p> <p>Phạm vi: Toàn LEA</p>	<p>khác biệt văn hóa và những thách thức mang tính hệ thống ảnh hưởng đến khả năng gắn kết với cộng đồng trường học. Bằng cách cung cấp sự hỗ trợ phù hợp về văn hóa và ngôn ngữ cho gia đình, chúng tôi hướng đến việc thu hẹp khoảng cách về giao tiếp, tôn vinh sự đa dạng văn hóa và bảo đảm rằng tất cả các gia đình đều cảm thấy được coi trọng, tôn trọng và chào đón trong môi trường học đường.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Gia đình các học sinh có Hoàn cảnh khó khăn về kinh tế xã hội và Thanh thiếu niên được chăm sóc nuôi dưỡng có thể cần đến các dịch vụ hỗ trợ bổ sung để giải quyết nhu cầu và hoàn cảnh riêng của mình. Bằng cách cung cấp hỗ trợ toàn diện cho gia đình bao gồm hỗ trợ về học tập, xã hội-cảm xúc và nhu cầu cơ bản, chúng tôi nỗ lực tạo ra một mạng lưới chăm sóc hỗ trợ thúc đẩy sự ổn định, khả năng phục hồi và hạnh phúc cho các học sinh và gia đình. 	
2.5	<p>Hành động: Chuyên cần</p> <p>Nhu cầu: Mục tiêu của chúng tôi là tất cả học sinh đều đạt được trình độ thông thạo theo cấp lớp đúng tiêu chuẩn do tiểu bang thông qua và các kỹ năng học tập cho Thế kỷ 21, bao gồm công nghệ, như được xác định bởi các bài đánh giá trong lớp học, chuẩn mực của Khu học chánh và bài đánh giá của tiểu bang. Việc</p>	<p>Do tỷ lệ học sinh không trùng lặp của Khu học chánh là 78.5%, nên điều quan trọng là phải cải thiện chương trình cơ bản để bảo đảm mọi học sinh đều được học. Chúng tôi cũng hiểu rằng việc tập trung vào đáp ứng nhu cầu của các học sinh có nguy cơ mà chúng tôi phục vụ như học viên tiếng Anh, học sinh có hoàn cảnh kinh tế xã hội khó khăn và thanh thiếu niên được chăm sóc nuôi dưỡng là điều bắt buộc.</p> <p>Hành động này sẽ giải quyết các nhu cầu riêng</p>	Tỷ lệ chuyên cần, Nghỉ học triển miên

Mục tiêu và Số hành động	Nhu cầu đã xác định	Cách thức Hành động giải quyết các nhu cầu và lý do đưa ra hành động trên toàn LEA hoặc toàn trường	Chỉ số để theo dõi hiệu quả
	<p>đi học đều đặn rất quan trọng để nâng cao thành tích học tập của học sinh và duy trì nguồn tài trợ của tiểu bang dành cho Khu học chánh. Tỷ lệ chuyên cần hiện tại của Khu học chánh là 95.1% (tính đến ngày 3/10/2024) và tỷ lệ Nghỉ học triền miên là 17.1% (2022-2023). Cần phải liên tục cải thiện tỷ lệ chuyên cần hiện tại đồng thời giảm tỷ lệ đình chỉ học và tỷ lệ nghỉ học triền miên.</p> <p>Dữ liệu về tình trạng Nghỉ học triền miên sẽ cho thấy khoảng cách về thành tích giữa tất cả học sinh và nhóm học sinh mục tiêu. Dữ liệu về tình trạng Nghỉ học triền miên năm 2023 cho thấy 17.1% học sinh WSD đã vắng mặt thường xuyên so với 19.5% học sinh có Hoàn cảnh kinh tế xã hội khó khăn, 19.1% Học viên tiếng Anh và 17.6% thanh thiếu niên được chăm sóc nuôi dưỡng.</p> <p>Phạm vi: Toàn LEA</p>	<p>biệt đã xác định của học sinh không trùng lặp bằng cách:</p> <ul style="list-style-type: none"> Cải thiện tỷ lệ chuyên cần là điều thiết yếu để thúc đẩy sự công bằng và bảo đảm tất cả học sinh đều có cơ hội tiếp cận nền giáo dục như nhau. Tình trạng nghỉ học triền miên sẽ ảnh hưởng không cân xứng đến học sinh từ các nhóm học sinh không trùng lặp, làm trầm trọng thêm khoảng cách về thành tích hiện có và cản trở thành công trong học tập. Bằng cách giải quyết các vấn đề về chuyên cần trên toàn LEA, chúng tôi mong muốn thúc đẩy sự công bằng và bảo đảm rằng tất cả học sinh đều có cơ hội tham gia đầy đủ và thành công trong học tập. Đi học thường xuyên có mối tương quan chặt chẽ với thành tích học tập và kết quả học tập của học sinh. Học sinh thường xuyên vắng mặt sẽ có nguy cơ cao bị tụt hậu về học tập, mất hứng thú với trường học và bỏ học. Bằng cách thực hiện các chiến lược có mục tiêu nhằm cải thiện tỷ lệ chuyên cần của các học sinh là Học viên ngôn ngữ, Thanh thiếu niên được chăm sóc nuôi dưỡng và Học sinh có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế xã hội, chúng tôi mong muốn giảm thiểu tác động tiêu cực của tình trạng nghỉ học triền miên đối với tiến độ học tập và thành công lâu dài của các em. Tình trạng nghỉ học triền miên thường là triệu chứng của các vấn đề tiềm ẩn liên quan đến sức khỏe, hạnh phúc và hoàn cảnh kinh tế xã hội của học sinh. Bằng 	

Mục tiêu và Số hành động	Nhu cầu đã xác định	Cách thức Hành động giải quyết các nhu cầu và lý do đưa ra hành động trên toàn LEA hoặc toàn trường	Chỉ số để theo dõi hiệu quả
		<p>cách giải quyết các vấn đề về tỷ lệ chuyên cần một cách toàn diện và cung cấp dịch vụ hỗ trợ để đáp ứng các nhu cầu đa dạng của học sinh từ các nhóm học sinh không trùng lặp, chúng tôi thúc đẩy sự phát triển và hạnh phúc toàn diện của các em, bảo đảm rằng trẻ được hỗ trợ cần thiết để vượt qua các rào cản về tỷ lệ chuyên cần và phát triển ở trường.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Triển khai hệ thống cảnh báo sớm để xác định những học sinh có nguy cơ nghỉ học triền miên và cung cấp các biện pháp can thiệp và dịch vụ hỗ trợ nhằm mục tiêu. Cung cấp các kế hoạch hỗ trợ cá nhân hóa, cố vấn, tư vấn và hỗ trợ học tập để giải quyết nguyên nhân gốc rễ của tình trạng nghỉ học cũng như giúp học sinh tiếp tục đến trường. • Gắn kết các gia đình và đối tác cộng đồng tham gia thúc đẩy việc đi học thường xuyên và giải quyết các rào cản về chuyên cần. Cung cấp các nguồn lực, hội thảo và dịch vụ hỗ trợ để trao quyền cho các gia đình, giúp họ ưu tiên việc đi học đều đặn và đấu tranh cho sự thành công trong giáo dục của con em mình. • Xây dựng môi trường học tập tích cực và hỗ trợ, nhằm coi trọng việc đi học đều đặn và thúc đẩy ý thức gắn kết và thân thuộc giữa tất cả các học sinh. Thực hiện các chương trình khuyến khích, công nhận và thử thách về chuyên cần để thúc đẩy học sinh đi học đều đặn và đúng giờ. • Thiết lập sự hợp tác liên ngành với các cơ quan cộng đồng, nhà cung cấp dịch vụ 	

Mục tiêu và Số hành động	Nhu cầu đã xác định	Cách thức Hành động giải quyết các nhu cầu và lý do đưa ra hành động trên toàn LEA hoặc toàn trường	Chỉ số để theo dõi hiệu quả
		<p>chăm sóc sức khỏe, dịch vụ xã hội và hệ thống tư pháp vị thành niên để hỗ trợ việc đi học của học sinh và giải quyết các vấn đề cơ bản dẫn đến tình trạng nghỉ học triền miên. Giám sát dữ liệu chuyên cần đều đặn để xác định xu hướng, theo dõi tiến độ và điều chỉnh các biện pháp can thiệp khi cần thiết để cải thiện tỷ lệ chuyên cần.</p>	
<p>3.1</p>	<p>Hành động: Các hệ thống toàn khu học chánh</p> <p>Nhu cầu: Mục tiêu của chúng tôi là tất cả học sinh đạt được trình độ thông thạo theo đúng tiêu chuẩn của tiểu bang và các kỹ năng học tập thế kỷ 21, bao gồm công nghệ, theo đánh giá trong lớp học, chuẩn mực của Khu học chánh và đánh giá của tiểu bang. Dữ liệu SBAC cho thấy có khoảng cách về thành tích giữa tất cả học sinh và nhóm học sinh mục tiêu. Dữ liệu ELA của SBAC năm 2023 cho thấy 53.9% học sinh WSD (lớp 3 - lớp 8) đạt trình độ thông thạo trở lên so với 50.2% Học sinh có hoàn cảnh kinh tế - xã hội khó khăn, 26.5% Học viên tiếng Anh và 33.3% Thanh thiếu niên là đối tượng chăm sóc nuôi dưỡng. Về môn Toán, 44.9% học sinh WSD đạt trình độ thông thạo trở lên so với 39% học sinh có Hoàn cảnh khó khăn về kinh tế - xã hội, 22.9% Học viên tiếng Anh và 26.7% Thanh thiếu niên thuộc đối tượng chăm sóc nuôi dưỡng.</p>	<p>Do tỷ lệ học sinh không trùng lặp của Khu học chánh là 78.5%, nên điều quan trọng là phải cải thiện chương trình cơ bản để bảo đảm mọi học sinh đều được học. Chúng tôi cũng hiểu rằng việc tập trung vào đáp ứng nhu cầu của các học sinh có nguy cơ mà chúng tôi phục vụ như học viên tiếng Anh, học sinh có hoàn cảnh kinh tế xã hội khó khăn và thanh thiếu niên được chăm sóc nuôi dưỡng là điều bắt buộc.</p> <p>Hành động này sẽ giải quyết các nhu cầu riêng biệt đã xác định của học sinh không trùng lặp bằng cách:</p> <ul style="list-style-type: none"> Việc tiếp cận công nghệ là điều thiết yếu để thúc đẩy sự công bằng và bảo đảm mọi học sinh đều có cơ hội bình đẳng để tham gia học tập kỹ thuật số, tiếp cận các nguồn lực giáo dục và phát triển các kỹ năng của thế kỷ 21. Bằng cách ưu tiên các hệ thống công nghệ trên toàn khu học chánh trên cơ sở toàn LEA, chúng tôi hướng đến việc thu hẹp khoảng cách kỹ thuật số và cung cấp khả năng tiếp cận công bằng với các nguồn lực công nghệ và cơ hội học tập kỹ thuật số cho mọi học 	<p>Trình độ thông thạo SBAC, Khoảng cách so với chuẩn SABC, trình độ thông thạo START, Tiến triển EL, số lượng ELTEL và dữ liệu thành tích học sinh theo nhóm nhỏ, Tỷ lệ chuyên cần, Nghỉ học triền miên.</p>

Mục tiêu và Số hành động	Nhu cầu đã xác định	Cách thức Hành động giải quyết các nhu cầu và lý do đưa ra hành động trên toàn LEA hoặc toàn trường	Chỉ số để theo dõi hiệu quả
	<p>Dữ liệu cho thấy 53% học sinh thành thạo môn Đọc Star (lớp 3-8) so với 49.4% vào mùa xuân năm 2021; 73% học sinh thành thạo Biết chữ sớm Star (Mẫu giáo-Lớp 2) so với 49.4% vào mùa xuân năm 2021; và 75% học sinh thành thạo Toán (lớp 1-8) so với 63.5% vào mùa xuân năm 2021</p> <p>Phạm vi: Toàn LEA</p>	<p>sinh, bất kể hoàn cảnh kinh tế xã hội hay xuất thân.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Công nghệ có thể là công cụ vô cùng mạnh mẽ hỗ trợ các học viên ngôn ngữ trong hành trình trang bị ngôn ngữ. Bằng cách cấp quyền truy cập vào phần mềm học ngôn ngữ, thư viện kỹ thuật số, công cụ dịch thuật và tài nguyên đa phương tiện, chúng tôi có thể tạo ra môi trường học tập tương tác và nhập vai hơn, hỗ trợ phát triển ngôn ngữ và các kỹ năng đọc viết cho người học ngôn ngữ. • Trong thời đại số ngày nay, công nghệ đóng vai trò cực kỳ quan trọng nhằm bảo đảm tính liên tục của việc học, đặc biệt trong thời kỳ gián đoạn như đại dịch COVID-19. Bằng cách đầu tư vào hệ thống công nghệ trên toàn khu học chánh, chúng ta có thể chuẩn bị tốt hơn cho học sinh về hình thức học từ xa, mô hình học tập kết hợp và giảng dạy kỹ thuật số, bảo đảm rằng tất cả học sinh đều có đủ nguồn lực công nghệ và sự hỗ trợ cần thiết để tiếp tục học tập bất kể địa điểm hoặc hoàn cảnh thực tế của mình. • Triển khai và tích hợp các nền tảng học tập kỹ thuật số, phần mềm giáo dục và tài nguyên trực tuyến hỗ trợ việc học tập cá nhân hóa, giảng dạy thích ứng và phát triển ngôn ngữ cho Học viên ngôn ngữ. Cung cấp chương trình phát triển chuyên môn cho giáo viên về cách sử dụng hiệu quả các công cụ kỹ thuật số để đáp ứng nhu cầu đa dạng của học sinh. 	

Mục tiêu và Số hành động	Nhu cầu đã xác định	Cách thức Hành động giải quyết các nhu cầu và lý do đưa ra hành động trên toàn LEA hoặc toàn trường	Chỉ số để theo dõi hiệu quả
		<ul style="list-style-type: none"> • Cung cấp dịch vụ hỗ trợ và đào tạo về kỹ năng số cho học sinh, gia đình và nhà giáo dục nhằm xây dựng các kỹ năng và năng lực công nghệ thiết yếu. Cung cấp các nguồn lực và hội thảo về an toàn trên internet, quyền công dân số có trách nhiệm, các kỹ năng nghiên cứu trực tuyến và sản xuất nội dung media để trao quyền cho học sinh sử dụng thế giới kỹ thuật số một cách an toàn và có trách nhiệm. • Thiết lập hệ thống hỗ trợ công nghệ mạnh mẽ để cung cấp hỗ trợ kỹ thuật, khắc phục sự cố và các tiện nghi thích ứng trợ năng cho học sinh khuyết tật hoặc có nhu cầu đặc biệt. Bảo đảm rằng tất cả học sinh, bao gồm cả những học sinh có nhu cầu học tập và nền tảng ngôn ngữ đa dạng, đều có thể tiếp cận được các nguồn lực công nghệ và nội dung số. 	
4.3	<p>Hành động: Đối tác giáo dục</p> <p>Nhu cầu: Sự tham gia của phụ huynh đã bị hạn chế sau đại dịch. Tăng cường sự tham gia của phụ huynh là ưu tiên hàng đầu vì học sinh cần đến sự hỗ trợ của phụ huynh để có thể học tập tốt ở trường.</p> <p>Hiện nay, số lượng các ủy ban cấp Học khu và cấp cơ sở tập trung vào các học sinh EL rất thấp. Ví dụ, mức tham gia của DELAC trung bình là khoảng 5 phụ huynh của học sinh EL</p>	<p>Do tỷ lệ học sinh không trùng lặp của Khu học chánh là 78.5%, nên điều quan trọng là phải cải thiện chương trình cơ bản để bảo đảm mọi học sinh đều được học. Chúng tôi cũng hiểu rằng việc tập trung vào đáp ứng nhu cầu của các học sinh có nguy cơ mà chúng tôi phục vụ như học viên tiếng Anh, học sinh có hoàn cảnh kinh tế xã hội khó khăn và thanh thiếu niên được chăm sóc nuôi dưỡng là điều bắt buộc.</p> <p>Hành động này sẽ giải quyết các nhu cầu riêng biệt đã xác định của học sinh không trùng lặp bằng cách:</p>	Dữ liệu tham gia của phụ huynh, số lần hoàn thành khảo sát, hội nghị phụ huynh

Mục tiêu và Số hành động	Nhu cầu đã xác định	Cách thức Hành động giải quyết các nhu cầu và lý do đưa ra hành động trên toàn LEA hoặc toàn trường	Chỉ số để theo dõi hiệu quả
	<p>so với 15 phụ huynh của học sinh không phải EL. Ngoài ra, tỷ lệ hoàn thành khảo sát LCAP bằng tiếng Tây Ban Nha và tiếng Việt chỉ bằng khoảng một nửa so với khảo sát LCAP bằng tiếng Anh.</p> <p>Phạm vi: Toàn LEA</p>	<ul style="list-style-type: none"> Thực hiện các chiến lược tiếp cận có mục tiêu nhằm thu hút các gia đình từ các nhóm học sinh không trùng lặp và xây dựng mối quan hệ tin cậy. Cung cấp thông tin trao đổi rõ ràng và nhất quán bằng nhiều ngôn ngữ, dùng nhiều kênh truyền thông khác nhau để tiếp cận gia đình tại nơi họ sinh sống. Cung cấp các buổi hội thảo, khóa đào tạo và nguồn lực để trang bị cho gia đình các kiến thức và kỹ năng hỗ trợ trẻ học tập thành công, sử dụng hệ thống giáo dục và bảo vệ nhu cầu của con em mình. Cung cấp thông tin về các chủ đề như sẵn sàng vào cao đẳng/đại học, lộ trình nghề nghiệp, học tập về xã hội - cảm xúc và các nguồn lực cộng đồng. Phân công nhân viên chuyên trách, ví dụ như người liên lạc giữa cha/mẹ và gia đình hoặc điều phối viên tiếp cận cộng đồng, để làm cầu nối giữa nhà trường và gia đình từ các nhóm học sinh không trùng lặp. Những nhân viên này có thể cung cấp hỗ trợ cá nhân, tạo thuận lợi cho việc giao tiếp và kết nối các gia đình với nhà trường và nguồn lực cộng đồng. Lồng ghép các hoạt động phù hợp về mặt văn hóa vào các biện pháp hỗ trợ gia đình để tôn vinh bản sắc văn hóa và nguồn gốc của tất cả các gia đình. Công nhận và tôn vinh sự đa dạng, khuyến khích các gia đình tham gia vào quá trình ra quyết định và tạo cơ hội cho các gia đình chia sẻ kiến thức, truyền thống và quan điểm của họ. 	

Mục tiêu và Số hành động	Nhu cầu đã xác định	Cách thức Hành động giải quyết các nhu cầu và lý do đưa ra hành động trên toàn LEA hoặc toàn trường	Chỉ số để theo dõi hiệu quả
<p>5.1</p>	<p>Hành động: Kế hoạch PLC</p> <p>Nhu cầu: Mục tiêu của chúng tôi là tất cả học sinh đạt được trình độ thông thạo theo đúng tiêu chuẩn của tiểu bang và các kỹ năng học tập thế kỷ 21, bao gồm công nghệ, theo đánh giá trong lớp học, chuẩn mực của Khu học chánh và đánh giá của tiểu bang. Dữ liệu SBAC cho thấy có khoảng cách về thành tích giữa tất cả học sinh và nhóm học sinh mục tiêu. Dữ liệu ELA của SBAC năm 2023 cho thấy 53.9% học sinh WSD (lớp 3 - lớp 8) đạt trình độ thông thạo trở lên so với 50.2% Học sinh có hoàn cảnh kinh tế - xã hội khó khăn, 26.5% Học viên tiếng Anh và 33.3% Thanh thiếu niên là đối tượng chăm sóc nuôi dưỡng. Về môn Toán, 44.9% học sinh WSD đạt trình độ thông thạo trở lên so với 39% học sinh có Hoàn cảnh khó khăn về kinh tế - xã hội, 22.9% Học viên tiếng Anh và 26.7% Thanh thiếu niên thuộc đối tượng chăm sóc nuôi dưỡng.</p> <p>Dữ liệu cho thấy 53% học sinh thành thạo môn Đọc Star (lớp 3-8) so với 49.4% vào mùa xuân năm 2021; 73% học sinh thành thạo Biết chữ sớm Star (Mẫu giáo-Lớp 2) so với 49.4% vào mùa xuân năm 2021; và 75% học sinh thành thạo Toán (lớp 1-8) so với 63.5% vào mùa xuân năm 2021</p>	<p>Do tỷ lệ học sinh không trùng lặp của Khu học chánh là 78.5%, nên điều quan trọng là phải cải thiện chương trình cơ bản để bảo đảm mọi học sinh đều được học. Chúng tôi cũng hiểu rằng việc tập trung vào đáp ứng nhu cầu của các học sinh có nguy cơ mà chúng tôi phục vụ như học viên tiếng Anh, học sinh có hoàn cảnh kinh tế xã hội khó khăn và thanh thiếu niên được chăm sóc nuôi dưỡng là điều bắt buộc.</p> <p>Hành động này sẽ giải quyết các nhu cầu riêng biệt đã xác định của học sinh không trùng lặp bằng cách:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Xây dựng kế hoạch PLC nhằm hỗ trợ phát triển chuyên môn và điều chỉnh chương trình giảng dạy để tối đa hóa việc học tập của học sinh, đặc biệt là các học sinh có Hoàn cảnh kinh tế xã hội khó khăn, EL và Thanh thiếu niên được chăm sóc nuôi dưỡng • Phát triển Chuyên môn: Xác định các cơ hội phát triển chuyên môn cho đội ngũ nhân viên nhằm hỗ trợ các chiến lược giảng dạy giúp hỗ trợ việc học tập của học sinh, đặc biệt là các học sinh có Hoàn cảnh kinh tế - xã hội khó khăn, EL và Thanh thiếu niên được chăm sóc nuôi dưỡng. • Điều chỉnh chương trình giảng dạy: Xác định các cơ hội phát triển chuyên môn để sửa đổi các tài liệu và nguồn tư liệu chương trình giảng dạy để phù hợp với nhiều phong cách học tập, trình độ thông thạo ngôn ngữ và nền tảng văn hóa khác 	<p>Cuộc họp PLC, các dịch vụ PD, tham gia PD</p>

Mục tiêu và Số hành động	Nhu cầu đã xác định	Cách thức Hành động giải quyết các nhu cầu và lý do đưa ra hành động trên toàn LEA hoặc toàn trường	Chỉ số để theo dõi hiệu quả
	<p>Phạm vi: Toàn LEA</p>	<p>nghĩa, bảo đảm rằng tất cả học sinh đều có thể tiếp cận và tham gia vào quá trình học tập.</p> <ul style="list-style-type: none"> Ủy ban Chương trình giảng dạy: Hợp tác với các đối tác giáo dục để phát triển PLC và các kế hoạch phát triển chuyên môn nhằm tối đa hóa việc học tập của học sinh. 	
<p>5.5</p>	<p>Hành động: Phát triển Chuyên môn</p> <p>Nhu cầu: Mục tiêu của chúng tôi là tất cả học sinh đạt được trình độ thông thạo theo đúng tiêu chuẩn của tiểu bang và các kỹ năng học tập thế kỷ 21, bao gồm công nghệ, theo đánh giá trong lớp học, chuẩn mực của Khu học chánh và đánh giá của tiểu bang. Dữ liệu SBAC cho thấy có khoảng cách về thành tích giữa tất cả học sinh và nhóm học sinh mục tiêu. Dữ liệu ELA của SBAC năm 2023 cho thấy 53.9% học sinh WSD (lớp 3 - lớp 8) đạt trình độ thông thạo trở lên so với 50.2% Học sinh có hoàn cảnh kinh tế - xã hội khó khăn, 26.5% Học viên tiếng Anh và 33.3% Thanh thiếu niên là đối tượng chăm sóc nuôi dưỡng. Về môn Toán, 44.9% học sinh WSD đạt trình độ thông thạo trở lên so với 39% học sinh có Hoàn cảnh khó khăn về kinh tế - xã hội, 22.9% Học viên tiếng Anh và 26.7% Thanh thiếu niên thuộc đối tượng chăm sóc nuôi dưỡng.</p> <p>Dữ liệu cho thấy 53% học sinh thành thạo môn Đọc Star (lớp 3-8) so với 49.4% vào mùa</p>	<p>Do tỷ lệ học sinh không trùng lặp của Khu học chánh là 78.5%, nên điều quan trọng là phải cải thiện chương trình cơ bản để bảo đảm mọi học sinh đều được học. Chúng tôi cũng hiểu rằng việc tập trung vào đáp ứng nhu cầu của các học sinh có nguy cơ mà chúng tôi phục vụ như học viên tiếng Anh, học sinh có hoàn cảnh kinh tế xã hội khó khăn và thanh thiếu niên được chăm sóc nuôi dưỡng là điều bắt buộc.</p> <p>Hành động này sẽ giải quyết các nhu cầu riêng biệt đã xác định của học sinh không trùng lặp bằng cách:</p> <ul style="list-style-type: none"> Phát triển Chuyên môn: Cung cấp các cơ hội phát triển chuyên môn liên tục cho giáo viên để học hỏi và triển khai các chiến lược giảng dạy có phân hóa hiệu quả, bao gồm các bài tập theo từng cấp bậc, tạo nhóm linh hoạt và giảng dạy theo giáo án. Điều chỉnh chương trình giảng dạy: Sửa đổi các tài liệu và nguồn tư liệu chương trình giảng dạy để phù hợp với nhiều phong cách học tập, trình độ thông thạo ngôn ngữ và nền tảng văn hóa khác nhau, bảo đảm rằng tất cả học sinh đều 	<p>Cuộc họp PLC, các dịch vụ PD, tham gia PD</p>

Mục tiêu và Số hành động	Nhu cầu đã xác định	Cách thức Hành động giải quyết các nhu cầu và lý do đưa ra hành động trên toàn LEA hoặc toàn trường	Chỉ số để theo dõi hiệu quả
	<p>xuân năm 2021; 73% học sinh thành thạo Biết chữ sớm Star (Mẫu giáo-Lớp 2) so với 49.4% vào mùa xuân năm 2021; và 75% học sinh thành thạo Toán (lớp 1-8) so với 63.5% vào mùa xuân năm 2021</p> <p>Phạm vi: Toàn LEA</p>	<p>có thể tiếp cận và tham gia vào quá trình học tập.</p> <ul style="list-style-type: none"> Ra quyết định dựa trên dữ liệu: Sử dụng dữ liệu về học sinh, bao gồm kết quả bài đánh giá và thông tin nhân khẩu học, để xác định các lĩnh vực cần thiết và điều chỉnh hoạt động giảng dạy cho phù hợp. Áp dụng cách tiếp cận dựa trên dữ liệu để theo dõi tiến bộ của học sinh và điều chỉnh phương pháp giảng dạy khi cần thiết. 	

Hành động hạn chế

Đối với mỗi hành động chỉ được cung cấp cho một hoặc nhiều nhóm học sinh không trùng lặp, hãy giải thích (1) nhu cầu riêng biệt đã được xác định của nhóm học sinh không trùng lặp được phục vụ, (2) cách thức hành động được thiết kế để giải quyết các nhu cầu đã xác định và (3) cách thức đánh giá hiệu quả của hành động trong việc cải thiện kết quả cho các nhóm học sinh không trùng lặp.

Mục tiêu và Số hành động	Nhu cầu đã xác định	Cách thức thiết kế hành động để giải quyết nhu cầu	Chỉ số để theo dõi hiệu quả

Với bất kỳ hành động bị giới hạn nào góp phần đáp ứng yêu cầu của các dịch vụ tăng cường hoặc cải thiện liên quan đến Tỷ lệ phần trăm Dịch vụ được cải thiện theo kế hoạch trong Bảng tóm tắt đóng góp thay vì chi tiêu các quỹ LCFF, hãy mô tả phương pháp được sử dụng để xác định mức độ đóng góp của hành động đó vào tỷ lệ phần trăm, nếu có thể.

--

Cấp kinh phí tài trợ tập trung bổ sung

Mô tả kế hoạch về cách sử dụng nguồn kinh phí bổ sung khoản trợ cấp tập trung được xác định ở trên để tăng số lượng nhân viên cung cấp dịch vụ trực tiếp cho học sinh tại các trường có tỷ lệ tập trung cao của các nhóm thanh niên thuộc diện chăm sóc nuôi dưỡng, người học tiếng Anh và học sinh có thu nhập thấp, nếu áp dụng (trên 55%).

Khu Học Chánh Westminster đã cam kết nâng cao thành tích học tập của học sinh thông qua việc tăng cường các dịch vụ trực tiếp dành cho học sinh. Các nguồn quỹ tài trợ tập trung bổ sung sẽ được sử dụng để tăng cường các dịch vụ trực tiếp cho học sinh và hướng đến những người có thu nhập thấp, học viên tiếng Anh và/hoặc thanh thiếu niên được chăm sóc nuôi dưỡng thông qua các hoạt động sau:

1) Mục tiêu 1 Hành động 2 (Giảng dạy có phân hóa): Nhân viên bổ sung tại cơ sở để hỗ trợ các chương trình can thiệp Bậc II và III, kèm cặp và hướng dẫn giáo dục.

2) Mục tiêu 1 Hành động 6 (Chương trình chuyên ngành): Nhân viên bổ sung để hỗ trợ chương trình DLI khi chương trình này mở rộng. Chương trình DLI tiếng Tây Ban Nha sẽ cần thêm giáo viên khi mở rộng sang bậc Trung học cơ sở. Chương trình DLI tiếng Việt sẽ cần thêm giáo viên khi chương trình ở bậc trung học cơ sở được mở rộng lên lớp 8.

3) Mục tiêu 1 Hành động 5 (MTSS): Bổ sung một Y tá Hành nghề có Giấy phép (LVN) hoặc Trợ lý Dịch vụ Y tế cho mỗi địa điểm để cung cấp hỗ trợ dịch vụ y tế tại mỗi địa điểm từ Mẫu giáo đến Lớp 8 (tổng cộng 17 vị trí)

Tỷ lệ nhân viên trên học sinh theo loại trường và mức độ tập trung của các nhóm học sinh không trùng lặp	Các trường có tỷ lệ tập trung học sinh là 55% trở xuống	Các trường có tỷ lệ tập trung học sinh trên 55%
Tỷ lệ nhân viên trên học sinh của các nhân viên được phân loại cung cấp dịch vụ trực tiếp cho học sinh	không áp dụng	1 đến 14.90
Tỷ lệ nhân viên trên học sinh của các nhân viên có chứng chỉ cung cấp dịch vụ trực tiếp cho học sinh	không áp dụng	1 đến 17.43

Bảng tổng chi tiêu năm học 2024-25

Năm LCAP	1. Khoản tài trợ cơ bản LCFF dự kiến (Tổng số tiền đầu vào)	2. Khoản tài trợ bổ sung và/hoặc tập trung LCFF dự kiến (Tổng số tiền đầu vào)	3. Tỷ lệ phần trăm dự kiến để tăng hoặc cải thiện dịch vụ cho năm học tiếp theo (2 chia cho 1)	Kết chuyển LCFF — Phần trăm (Phần trăm đầu vào từ năm trước)	Tổng phần trăm để tăng hoặc cải thiện dịch vụ cho năm học tiếp theo (3 + % kết chuyển)
Tổng	\$82,385,993	24,938,853	30.271%	0.000%	30.271%

Tổng	Quỹ LCFF	Quỹ tiểu bang khác	Quỹ địa phương	Quỹ liên bang	Tổng kinh phí	Tổng số nhân sự	Tổng số không phải nhân sự
Tổng	\$100,889,246.00	\$24,950,379.00	\$773,889.00	\$22,241,608.00	\$148,855,122.00	\$118,029,231.00	\$30,825,891.00

Số mục tiêu	Số hành động	Tiêu đề Hành động	Nhóm Học sinh	Đóng góp để tăng cường hoặc cải thiện dịch vụ?	Phạm Vi	Nhóm học sinh không trùng lặp	Địa điểm	Khoảng thời gian	Tổng số nhân sự	Tổng số không phải nhân sự	Quỹ LCFF	Quỹ tiểu bang khác	Quỹ địa phương	Quỹ liên bang	Tổng kinh phí	Phần trăm dự kiến Các dịch vụ được cải thiện
1	1.1	CHƯƠNG TRÌNH GIẢNG DẠY	Tất cả	Không			Tất cả các trường học	2024-2025	\$1,613,190.00	\$4,104,531.00	\$2,575,703.00	\$3,129,541.00		\$12,477.00	\$5,717,721.00	
1	1.2	Giảng dạy có phân hóa	Học viên tiếng Anh Thanh thiếu niên thuộc đối tượng chăm sóc nuôi dưỡng Thu nhập thấp	Có	Toàn LEA	Học viên tiếng Anh Thanh thiếu niên thuộc đối tượng chăm sóc nuôi dưỡng Thu nhập thấp	Tất cả các trường học	2024-2025	\$19,305,872.00	\$3,769,443.00	\$13,652,098.00	\$3,248,017.00		\$6,175,200.00	\$23,075,315.00	
1	1.3	PLC	Tất cả	Không			Tất cả các trường học	2024-2025	\$1,000,000.00	\$650,000.00	\$150,000.00	\$1,200,000.00		\$300,000.00	\$1,650,000.00	
1	1.4	Sáng kiến toàn khu học chánh	Tất cả	Không			Tất cả các trường học	2024-2025	\$0.00	\$654,000.00	\$450,000.00	\$204,000.00			\$654,000.00	
1	1.5	MTSS	Học viên tiếng Anh Thanh thiếu niên thuộc đối tượng chăm sóc nuôi dưỡng Thu nhập thấp	Có	Toàn LEA	Học viên tiếng Anh Thanh thiếu niên thuộc đối tượng chăm sóc nuôi dưỡng Thu nhập thấp	Tất cả các trường học	2024-2025	\$3,470,206.00	\$5,451,890.00	\$508,697.00	\$8,409,899.00	\$3,500.00		\$8,922,096.00	
1	1.6	Chương trình chuyên ngành	Học viên tiếng Anh Thanh thiếu niên thuộc đối tượng chăm sóc nuôi dưỡng	Có	Toàn LEA	Học viên tiếng Anh Thanh thiếu niên thuộc đối tượng chăm	Tất cả các trường học	2024-2025	\$920,052.00	\$582,134.00	\$907,180.00	\$380,000.00		\$215,006.00	\$1,502,186.00	

Số mục tiêu	Số hành động	Tiêu đề Hành động	Nhóm Học sinh	Đóng góp để tăng cường hoặc cải thiện dịch vụ?	Phạm Vi	Nhóm học sinh không trùng lặp	Địa điểm	Khoảng thời gian	Tổng số nhân sự	Tổng số không phải nhân sự	Quỹ LCFF	Quỹ tiểu bang khác	Quỹ địa phương	Quỹ liên bang	Tổng kinh phí	Phần trăm dự kiến Các dịch vụ được cải thiện
			Thu nhập thấp			sóc nuôi dưỡng Thu nhập thấp										
1	1.7	Chương trình Nghệ thuật	Tất cả	Không			Tất cả các trường học	2024-2025	\$1,521,369.00	\$107,705.00	\$1,537,274.00	\$91,800.00			\$1,629,074.00	
2	2.1	Đa dạng, Công bằng và Hòa nhập	Tất cả	Không			Tất cả các trường học	2024-2025	\$0.00	\$150,000.00	\$150,000.00				\$150,000.00	
2	2.2	Hỗ trợ về mặt tinh cảm xã hội	Học viên tiếng Anh Thanh thiếu niên thuộc đối tượng chăm sóc nuôi dưỡng Thu nhập thấp	Có	Toàn LEA	Học viên tiếng Anh Thanh thiếu niên thuộc đối tượng chăm sóc nuôi dưỡng Thu nhập thấp	Tất cả các trường học	2024-2025	\$2,809,608.00	\$210,094.00	\$2,210,438.00	\$154,178.00		\$655,086.00	\$3,019,702.00	
2	2.3	Hỗ trợ gia đình	Học viên tiếng Anh Thanh thiếu niên thuộc đối tượng chăm sóc nuôi dưỡng Thu nhập thấp	Có	Toàn LEA	Học viên tiếng Anh Thanh thiếu niên thuộc đối tượng chăm sóc nuôi dưỡng Thu nhập thấp	Tất cả các trường học	2024-2025	\$359,433.00	\$210,421.00	\$150,391.00		\$128,320.00	\$291,143.00	\$569,854.00	
2	2.4	An Toàn	Tất cả	Không			Tất cả các trường học	2024-2025	\$559,051.00	\$469,848.00	\$897,081.00	\$96,737.00	\$35,081.00		\$1,028,899.00	
2	2.5	Chuyên cần	Học viên tiếng Anh Thanh thiếu niên thuộc đối tượng chăm sóc nuôi dưỡng Thu nhập thấp	Có	Toàn LEA	Học viên tiếng Anh Thanh thiếu niên thuộc đối tượng chăm sóc nuôi dưỡng Thu nhập thấp	Tất cả các trường học	2024-2025	\$333,026.00	\$150,000.00	\$483,026.00				\$483,026.00	
2	2.6	Dịch vụ dinh dưỡng	Tất cả	Không			Tất cả các trường học	2024-2025	\$4,873,410.00	\$1,290,924.00	\$923,850.00	\$352,074.00	\$15,000.00	\$4,873,410.00	\$6,164,334.00	

Số mục tiêu	Số hành động	Tiêu đề Hành động	Nhóm Học sinh	Đóng góp để tăng cường hoặc cải thiện dịch vụ?	Phạm Vi	Nhóm học sinh không trùng lặp	Địa điểm	Khoảng thời gian	Tổng số nhân sự	Tổng số không phải nhân sự	Quỹ LCFF	Quỹ tiểu bang khác	Quỹ địa phương	Quỹ liên bang	Tổng kinh phí	Phần trăm dự kiến Các dịch vụ được cải thiện
3	3.1	Các hệ thống toàn khu học chánh	Học viên tiếng Anh Thanh thiếu niên thuộc đối tượng chăm sóc nuôi dưỡng Thu nhập thấp	Có	Toàn LEA	Học viên tiếng Anh Thanh thiếu niên thuộc đối tượng chăm sóc nuôi dưỡng Thu nhập thấp	Tất cả các trường học	2024-2025	\$6,478,948.00	\$4,015,255.00	\$5,511,234.00	\$60,950.00	\$124,759.00	\$4,797,260.00	\$10,494,203.00	
3	3.2	Kế hoạch tiếp thị: Tuyển dụng và Giữ chân	Tất cả	Không			Tất cả các trường học	2024-2025	\$150,000.00	\$150,000.00	\$300,000.00				\$300,000.00	
3	3.3	Cộng tác	Tất cả	Không			Tất cả các trường học	2024-2025	\$403,999.00	\$346,175.00	\$750,174.00				\$750,174.00	
3	3.4	Giám sát tài chính và Trách nhiệm giải trình	Tất cả	Không			Tất cả các trường học	2024-2025	\$0.00	\$2,457,619.00	\$2,457,619.00				\$2,457,619.00	
3	3.5	Kế hoạch tổng thể về Cơ sở vật chất	Tất cả	Không			Tất cả các trường học	2024-2025	\$18,430,287.00	\$2,005,103.00	\$20,430,287.00	\$5,103.00			\$20,435,390.00	
3	3.6	Đầu tư và Cơ cấu nợ	Tất cả	Không			Tất cả các trường học	2024-2025	\$0.00	\$150,000.00	\$150,000.00				\$150,000.00	
4	4.1	Vinh danh và Công nhận	Tất cả	Không			Tất cả các trường học	2024-2025	\$0.00	\$150,000.00	\$150,000.00				\$150,000.00	
4	4.2	Trao đổi thông tin toàn khu học chánh	Tất cả	Không			Tất cả các trường học	2024-2025	\$400,000.00	\$100,000.00	\$500,000.00				\$500,000.00	
4	4.3	Đối tác giáo dục	Học viên tiếng Anh Thanh thiếu niên thuộc đối tượng chăm sóc nuôi dưỡng Thu nhập thấp	Có	Toàn LEA	Học viên tiếng Anh Thanh thiếu niên thuộc đối tượng chăm sóc nuôi dưỡng Thu nhập thấp	Tất cả các trường học	2024-2025	\$589,933.00	\$111,876.00	\$600,781.00			\$101,028.00	\$701,809.00	

Số mục tiêu	Số hành động	Tiêu đề Hành động	Nhóm Học sinh	Đóng góp để tăng cường hoặc cải thiện dịch vụ?	Phạm Vi	Nhóm học sinh không trùng lặp	Địa điểm	Khoảng thời gian	Tổng số nhân sự	Tổng số không phải nhân sự	Quỹ LCFF	Quỹ tiểu bang khác	Quỹ địa phương	Quỹ liên bang	Tổng kinh phí	Phần trăm dự kiến Các dịch vụ được cải thiện
4	4.4	Quan hệ đối tác cộng đồng	Tất cả	Không			Tất cả các trường học	2024-2025	\$0.00	\$79,026.00	\$79,026.00				\$79,026.00	
4	4.5	Kế hoạch tiếp thị: Tăng số lượng ghi danh	Tất cả	Không			Tất cả các trường học	2024-2025	\$126,855.00	\$58,993.00	\$185,848.00				\$185,848.00	
5	5.1	Kế hoạch PLC	Học viên tiếng Anh Thanh thiếu niên thuộc đối tượng chăm sóc nuôi dưỡng Thu nhập thấp	Có	Toàn LEA	Học viên tiếng Anh Thanh thiếu niên thuộc đối tượng chăm sóc nuôi dưỡng Thu nhập thấp	Tất cả các trường học	2024-2025	\$400,000.00	\$300,000.00	\$700,000.00				\$700,000.00	
5	5.2	Kế hoạch Nhân sự	Tất cả	Không			Tất cả các trường học	2024-2025	\$0.00	\$150,000.00	\$150,000.00				\$150,000.00	
5	5.3	Đánh giá nhân viên	Tất cả	Không			Tất cả các trường học	2024-2025	\$0.00	\$150,000.00	\$150,000.00				\$150,000.00	
5	5.4	Lộ trình phát triển nghề nghiệp	Tất cả	Không			Tất cả các trường học	2024-2025	\$10,094.00	\$1,000.00	\$11,094.00				\$11,094.00	
5	5.5	Phát triển Chuyên môn	Học viên tiếng Anh Thanh thiếu niên thuộc đối tượng chăm sóc nuôi dưỡng Thu nhập thấp	Có	Toàn LEA	Học viên tiếng Anh Thanh thiếu niên thuộc đối tượng chăm sóc nuôi dưỡng Thu nhập thấp	Tất cả các trường học	2024-2025	\$990,224.00	\$2,344,107.00	\$215,008.00	\$2,247,549.00		\$871,774.00	\$3,334,331.00	
5	5.6	Tuyển dụng và Giữ chân	Tất cả	Không			Tất cả các trường học	2024-2025	\$53,283,674.00	\$455,747.00	\$43,952,437.00	\$5,370,531.00	\$467,229.00	\$3,949,224.00	\$53,739,421.00	

Bảng Hành động đóng góp năm 2024-25

1. Khoản tài trợ cơ bản LCFF dự kiến	2. Khoản tài trợ bổ sung và/hoặc tập trung LCFF dự kiến	3. Tỷ lệ phần trăm dự kiến để tăng hoặc cải thiện dịch vụ cho năm học tiếp theo (2 chia cho 1)	Kết chuyển LCFF — Phần trăm (Phần trăm từ năm trước)	Tổng phần trăm để tăng hoặc cải thiện dịch vụ cho năm học tiếp theo (3 + % kết chuyển)	4. Tổng Chi tiêu đóng góp dự kiến (Quỹ LCFF)	5. Tổng phần trăm dự kiến Các dịch vụ được cải thiện (%)	Phần trăm dự kiến để tăng cường hoặc cải thiện dịch vụ cho năm học tiếp theo (4 chia cho 1, cộng 5)	Tổng số theo Loại	Tổng quỹ LCFF
\$82,385,993	24,938,853	30.271%	0.000%	30.271%	\$24,938,853.00	0.000%	30.271 %	Tổng:	\$24,938,853.00
								Tổng số trên toàn LEA:	\$24,938,853.00
								Tổng số hạn chế:	\$0.00
								Tổng số trên toàn trường:	\$0.00

Mục tiêu	Số hành động	Tiêu đề Hành động	Đóng góp để tăng cường hoặc cải thiện dịch vụ?	Phạm Vi	Nhóm học sinh không trùng lặp	Địa điểm	Chi tiêu dự kiến cho Các hành động đóng góp (Quỹ LCFF)	Phần trăm dự kiến Các dịch vụ được cải thiện (%)
1	1.2	Giảng dạy có phân hóa	Có	Toàn LEA	Người học tiếng Anh Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng Thu nhập thấp	Tất cả trường học	\$13,652,098.00	
1	1.5	MTSS	Có	Toàn LEA	Người học tiếng Anh Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng Thu nhập thấp	Tất cả trường học	\$508,697.00	
1	1.6	Chương trình chuyên ngành	Có	Toàn LEA	Người học tiếng Anh Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng Thu nhập thấp	Tất cả trường học	\$907,180.00	

Mục tiêu	Số hành động	Tiêu đề Hành động	Đóng góp để tăng cường hoặc cải thiện dịch vụ?	Phạm Vi	Nhóm học sinh không trùng lặp	Địa điểm	Chi tiêu dự kiến cho Các hành động đóng góp (Quỹ LCFF)	Phần trăm dự kiến Các dịch vụ được cải thiện (%)
2	2.2	Hỗ trợ về mặt tình cảm xã hội	Có	Toàn LEA	Người học tiếng Anh Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng Thu nhập thấp	Tất cả trường học	\$2,210,438.00	
2	2.3	Hỗ trợ gia đình	Có	Toàn LEA	Người học tiếng Anh Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng Thu nhập thấp	Tất cả trường học	\$150,391.00	
2	2.5	Chuyên cần	Có	Toàn LEA	Người học tiếng Anh Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng Thu nhập thấp	Tất cả trường học	\$483,026.00	
3	3.1	Các hệ thống toàn khu học chánh	Có	Toàn LEA	Người học tiếng Anh Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng Thu nhập thấp	Tất cả trường học	\$5,511,234.00	
4	4.3	Đối tác giáo dục	Có	Toàn LEA	Người học tiếng Anh Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng Thu nhập thấp	Tất cả trường học	\$600,781.00	
5	5.1	Kế hoạch PLC	Có	Toàn LEA	Người học tiếng Anh Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng Thu nhập thấp	Tất cả trường học	\$700,000.00	

Mục tiêu	Số hành động	Tiêu đề Hành động	Đóng góp để tăng cường hoặc cải thiện dịch vụ?	Phạm Vi	Nhóm học sinh không trùng lặp	Địa điểm	Chi tiêu dự kiến cho Các hành động đóng góp (Quỹ LCFF)	Phần trăm dự kiến Các dịch vụ được cải thiện (%)
5	5.5	Phát triển Chuyên môn	Có	Toàn LEA	Người học tiếng Anh Thanh thiếu niên thuộc đối tượng Chăm sóc nuôi dưỡng Thu nhập thấp	Tất cả trường học	\$215,008.00	

Bảng cập nhật thường niên 2023-24

Tổng	Tổng chi tiêu dự kiến của năm ngoái (Tổng kinh phí)	Tổng chi tiêu ước tính (Tổng kinh phí)
Tổng	\$155,761,775.00	\$157,739,887.00

Số mục tiêu của năm ngoái	Số hành động của năm ngoái	Tiêu đề Hành động/Dịch vụ trước đây	Đóng góp để tăng cường hoặc cải thiện dịch vụ?	Chi tiêu dự kiến của năm ngoái (Tổng kinh phí)	Chi tiêu thực tế ước tính (Tổng kinh phí đầu vào)
1	1.1	Thực hiện các tiêu chuẩn học thuật của tiểu bang	Không	\$4,994,940.00	\$4,899,000
1	1.2	Chương trình giảng dạy cho học viên tiếng Anh	Có	\$1,130,438.00	\$1,200,000
1	1.3	Sẵn sàng vào Đại học và Đi làm	Có	\$459,029.00	1,280,684.00
1	1.4	Các chương trình Hòa nhập Song ngữ (DLI)	Có	\$936,384.00	\$944,961.00
1	1.5	Công nghệ tích hợp	Có	\$1,706,278.00	1,806,278.00
1	1.6	Các chương trình âm nhạc và giáo dục thể chất (PE)	Không	\$250,000.00	\$850,000.00
1	1.7	Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật, Nghệ thuật và Toán học (STEAM)	Có	\$411,600.00	\$400,000.00
1	1.8	Chương trình can thiệp toàn khu học chánh	Có	\$2,364,503.00	\$2,464,503.00
1	1.9	Can thiệp học thuật có mục tiêu dành cho học sinh không trùng lặp trong giáo dục đặc biệt	Có	\$1,012,410.00	\$1,312,410.00
1	1.10	Chương trình Giáo dục sớm toàn khu học chánh	Không	\$950,000.00	\$950,000.00
2	2.1	Cộng đồng học tập chuyên môn (PLC)	Không	\$1,755,000.00	\$1,655,000.00

Số mục tiêu của năm ngoái	Số hành động của năm ngoái	Tiêu đề Hành động/Dịch vụ trước đây	Đóng góp để tăng cường hoặc cải thiện dịch vụ?	Chi tiêu dự kiến của năm ngoái (Tổng kinh phí)	Chi tiêu thực tế ước tính (Tổng kinh phí đầu vào)
2	2.2	Đội ngũ lãnh đạo trường học (SLT)	Không	\$140,000.00	\$130,000.00
2	2.3	Vai trò lãnh đạo của giáo viên	Có	\$925,000.00	\$725,000.00
2	2.4	Phát triển Chuyên môn	Có	\$815,351.00	\$815,351.00
2	2.5	Hệ thống theo dõi tiến bộ và hiệu suất của học sinh	Có	\$100,000.00	\$100,000.00
2	2.6	PD nhân viên hỗ trợ	Không	\$80,000.00	\$80,000.00
3	3.1	Mức lương và phúc lợi cạnh tranh	Không	\$106,351,744.00	\$106,351,744.00
3	3.2	Khoản dự trữ	Không	\$3,118,616.00	\$3,118,616.00
3	3.3	Hỗ trợ dựa trên đánh giá nhu cầu	Có	\$10,604,142.00	\$10,700,000.00
3	3.4	Bảo trì và cải tiến cơ sở vật chất Khu học chánh	Không	\$4,670,224.00	\$4,670,224.00
3	3.5	Tài liệu giảng dạy bổ sung	Có	\$4,043,353.00	\$4,043,353.00
3	3.6	An toàn tại Trường học	Không	\$1,001,342.00	\$1,301,342.00
4	4.1	Tham gia của phụ huynh	Không	\$1,137,206.00	\$1,137,206.00
4	4.2	Chuyên cần của học sinh	Không	\$248,452.00	\$248,452.00

Số mục tiêu của năm ngoái	Số hành động của năm ngoái	Tiêu đề Hành động/Dịch vụ trước đây	Đóng góp để tăng cường hoặc cải thiện dịch vụ?	Chi tiêu dự kiến của năm ngoái (Tổng kinh phí)	Chi tiêu thực tế ước tính (Tổng kinh phí đầu vào)
4	4.3	Hệ thống hỗ trợ đa bậc (MTSS)	Có	\$6,234,763.00	\$6,234,763.00
4	4.4	Giao tiếp	Có	\$321,000.00	\$321,000.00

Bảng cập nhật hằng năm Các hành động đóng góp năm 2023-24

6. Khoản tài trợ bổ sung và/hoặc tập trung LCFF ước tính (Tổng số tiền đầu vào)	4. Tổng Chi tiêu đóng góp dự kiến (Quỹ LCFF)	7. Tổng chi tiêu ước tính cho Các hành động đóng góp (Quỹ LCFF)	Chênh lệch giữa Chi tiêu dự kiến và Chi tiêu ước tính cho Các hành động đóng góp (Lấy 4 trừ 7)	5. Tổng phần trăm dự kiến Các dịch vụ được cải thiện (%)	8. Tổng phần trăm ước tính Các dịch vụ được cải thiện (%)	Chênh lệch giữa Tỷ lệ phần trăm dự kiến và ước tính của Các dịch vụ cải thiện (Lấy 8 trừ 5)
26,666,103	\$26,749,418.00	\$26,749,418.00	\$0.00	0.000%	0.000%	0.000%

Số mục tiêu của năm ngoái	Số hành động của năm ngoái	Tiêu đề Hành động/Dịch vụ trước đây	Đóng góp để tăng cường hoặc cải thiện dịch vụ?	Chi tiêu dự kiến cho Các hành động đóng góp của năm ngoái (Quỹ LCFF)	Chi tiêu thực tế ước tính cho Các hành động đóng góp (Quỹ LCFF đầu vào)	Phần trăm dự kiến Các dịch vụ được cải thiện	Phần trăm thực tế ước tính Các dịch vụ được cải thiện (Phần trăm đầu vào)
1	1.2	Chương trình giảng dạy cho học viên tiếng Anh	Có	\$592,037.00	\$592,037.00		
1	1.3	Sẵn sàng vào Đại học và Đi làm	Có	\$389,029.00	\$389,029.00		
1	1.4	Các chương trình Hòa nhập Song ngữ (DLI)	Có	\$611,384.00	\$611,384.00		
1	1.5	Công nghệ tích hợp	Có	\$1,706,278.00	\$1,706,278.00		
1	1.7	Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật, Nghệ thuật và Toán học (STEAM)	Có	\$411,600.00	\$411,600.00		
1	1.8	Chương trình can thiệp toàn khu học chánh	Có	\$450,000.00	\$450,000.00		
1	1.9	Can thiệp học thuật có mục tiêu dành cho học sinh không trùng lặp trong giáo dục đặc biệt	Có	\$1,012,410.00	\$1,012,410.00		
2	2.3	Vai trò lãnh đạo của giáo viên	Có	\$625,000.00	\$625,000.00		
2	2.4	Phát triển Chuyên môn	Có	\$521,816.00	\$521,816.00		
2	2.5	Hệ thống theo dõi tiến bộ và hiệu suất của học sinh	Có	\$100,000.00	\$100,000.00		
3	3.3	Hỗ trợ dựa trên đánh giá nhu cầu	Có	\$10,604,142.00	\$10,604,142.00		
3	3.5	Tài liệu giảng dạy bổ sung	Có	\$4,043,353.00	\$4,043,353.00		
4	4.3	Hệ thống hỗ trợ đa bậc (MTSS)	Có	\$5,382,369.00	\$5,382,369.00		
4	4.4	Giao tiếp	Có	\$300,000.00	\$300,000.00		

Bảng kết chuyển LCFF năm 2023-24

9. Khoản tài trợ cơ bản LCFF thực tế ước tính (Tổng số tiền đầu vào)	6. Khoản tài trợ bổ sung và/hoặc tập trung LCFF thực tế ước tính	Kết chuyển LCFF — Phần trăm (Phần trăm từ năm trước)	10. Tổng phần trăm để tăng hoặc cải thiện dịch vụ cho năm học hiện tại (6 chia cho 9 + % kết chuyển)	7. Tổng chi tiêu thực tế ước tính cho Các hành động đóng góp (Quỹ LCFF)	8. Tổng phần trăm thực tế ước tính Các dịch vụ được cải thiện (%)	11. Phần trăm thực tế ước tính Các dịch vụ gia tăng hoặc cải thiện (7 chia cho 9, cộng 8)	12. Kết chuyển LCFF — Số tiền (Lấy 10 trừ 11, rồi nhân với 9)	13. Kết chuyển LCFF — Phần trăm (12 chia cho 9)
\$86,153,689	26,666,103	0%	30.952%	\$26,749,418.00	0.000%	31.048%	\$0.00	0.000%

Hướng Dẫn về Kế Hoạch Tự Chủ và Trách Nhiệm Giải Trình của Địa Phương

[Tóm tắt Kế hoạch](#)

[Gắn kết đối tác giáo dục](#)

[Mục tiêu và Hành động](#)

[Gia tăng hoặc Cải thiện Dịch vụ cho Thanh thiếu niên thuộc diện Chăm sóc nuôi dưỡng, Người học tiếng Anh và Học sinh có thu nhập thấp](#)

Nếu quý vị có thêm thắc mắc hoặc cần hỗ trợ kỹ thuật liên quan đến việc hoàn thành mẫu Kế Hoạch Tự Chủ và Trách Nhiệm Giải Trình của Địa Phương (LCAP), vui lòng liên hệ với văn phòng giáo dục của quận (COE) hoặc Văn phòng hỗ trợ hệ thống cơ quan địa phương của Bộ Giáo Dục California (CDE) qua số điện thoại 916-319-0809 hoặc qua email LCFF@cde.ca.gov.

Giới thiệu và Hướng dẫn

Danh Mục Kinh Phí Tự Chủ của Địa Phương (LCFF) yêu cầu các Cơ Quan Giáo Dục Địa Phương (LEA) phải thu hút các đối tác giáo dục địa phương của mình tham gia vào quá trình lập kế hoạch hàng năm để đánh giá tiến triển của họ trong tám lĩnh vực ưu tiên của tiểu bang bao gồm tất cả các chỉ số theo luật định (COE có 10 ưu tiên của tiểu bang). LEA ghi lại kết quả của quá trình lập kế hoạch này trong LCAP bằng cách sử dụng mẫu đã được Ủy ban Giáo dục Tiểu bang thông qua.

Quá trình xây dựng LCAP phục vụ ba chức năng riêng biệt, nhưng có liên quan đến nhau:

- **Lập kế hoạch chiến lược toàn diện:** Quá trình phát triển và cập nhật LCAP hàng năm sẽ hỗ trợ lập kế hoạch chiến lược toàn diện, đặc biệt là để giải quyết và giảm những chênh lệch về cơ hội và kết quả giữa các nhóm học sinh được chỉ báo bởi Bảng thông tin trường học California (*Bộ luật Giáo dục California [EC] Mục 52064[e][1]*). Lập kế hoạch chiến lược toàn diện kết nối các quyết định về ngân sách với dữ liệu hiệu suất giảng dạy và học tập. LEA nên liên tục đánh giá những lựa chọn khó khăn mà họ đưa ra về việc sử dụng các nguồn lực hạn chế để đáp ứng nhu cầu của học sinh và cộng đồng nhằm đảm bảo các cơ hội và kết quả được cải thiện cho tất cả học sinh.
- **Gắn kết các đối tác giáo dục một cách có ý nghĩa:** Quá trình xây dựng LCAP phải cho ra đời một bản LCAP phản ánh các quyết định được thực hiện thông qua sự gắn kết có ý nghĩa (*Bộ luật Giáo dục Mục 52064[e][1]*). Các đối tác giáo dục địa phương có nhiều quan điểm và hiểu biết sâu sắc có giá trị về các chương trình và dịch vụ của LEA. Việc lập kế hoạch chiến lược hiệu quả phải kết hợp các quan điểm và hiểu biết sâu sắc này nhằm xác định các mục tiêu và hành động tiềm năng được đưa vào LCAP.
- **Trách nhiệm giải trình và Tuân thủ:** LCAP có trách nhiệm giải trình quan trọng vì bản chất một số mục trong mẫu LCAP yêu cầu các LEA phải chứng minh rằng họ đã tuân thủ các yêu cầu khác nhau được chỉ định trong các quy chế và quy định của LCFF, đáng chú ý nhất là:
 - Chứng minh rằng LEA sẽ tăng cường hoặc cải thiện các dịch vụ cho thanh thiếu niên thuộc diện chăm sóc nuôi dưỡng, học viên tiếng Anh, bao gồm học viên tiếng Anh dài hạn, và học sinh có thu nhập thấp tương ứng với số tiền tài trợ bổ sung mà những học sinh đó tạo ra theo LCFF (*EC Mục 52064[b][4-6]*).
 - Thiết lập các mục tiêu, được hỗ trợ bởi các hành động và các khoản chi liên quan, giúp giải quyết các lĩnh vực ưu tiên theo luật định và đạt được các chỉ số theo luật định (*EC phần 52064[b][1] và [2]*).

- **LƯU Ý:** Theo quy định trong *EC* Mục 62064(b)(1), LCAP phải cung cấp mô tả về các mục tiêu hàng năm, dành cho tất cả học sinh và mỗi nhóm học sinh được xác định chiểu theo *EC* Mục 52052, cần đạt được cho từng ưu tiên của tiểu bang. Bắt đầu từ năm học 2023–24, *EC* Mục 52052 xác định những người học tiếng Anh dài hạn là một nhóm học sinh riêng biệt và khác biệt, có ý nghĩa về mặt số lượng khi đạt 15 học sinh.
 - Rà soát và cập nhật LCAP hàng năm để phản ánh sự tiến bộ so với các mục tiêu (*EC* Phần 52064[b][7]).
 - Bảo đảm rằng tất cả các khoản tăng liên quan đến các tính toán trợ cấp bổ sung và tập trung, bao gồm cả khoản kinh phí bổ sung cho tài trợ tập trung và/hoặc kết chuyển LCFF, đều được phản ánh trong LCAP (*EC* các mục 52064[b][6], [8] và [11]).

Mẫu LCAP, như bản LCAP chính thức được thông qua của mỗi LEA, là một tài liệu, không phải là một quy trình. LEA phải sử dụng mẫu để ghi lại kết quả của quá trình xây dựng LCAP của họ, trong đó phải: (a) phản ánh kế hoạch chiến lược toàn diện, đặc biệt là để giải quyết và giảm các chênh lệch về cơ hội và kết quả giữa các nhóm học sinh được chỉ báo bởi Bảng thông tin trường học California (Bảng thông tin), (b) thông qua sự gắn kết có ý nghĩa với các đối tác giáo dục nhằm (c) đáp ứng các yêu cầu pháp lý, như được phản ánh trong LCAP cuối cùng được thông qua. Các phần được đưa vào mẫu LCAP không và không thể phản ánh toàn bộ quy trình xây dựng kế hoạch, bản thân mẫu LCAP cũng không được sử dụng như một công cụ để gắn kết các đối tác giáo dục.

Nếu giám đốc quận của các trường học có thẩm quyền quyết định cho một khu học chánh riêng lẻ, hội đồng giáo dục quận và hội đồng khu học chánh có thể thông qua và nộp hồ sơ để xem xét và phê duyệt một LCAP duy nhất phù hợp với các yêu cầu trong *EC* phần 52060, 52062, 52066, 52068 và 52070. LCAP phải trình bày rõ ràng tất cả các khoản chi tiêu thực tế và dự kiến trong ngân sách phù hợp với ngân sách của thực thể nào (khu học chánh hoặc giám đốc quận của các trường học).

Mẫu LCAP đã sửa đổi cho các năm học 2024–25, 2025–26 và 2026–27 phản ánh những thay đổi theo luật định được thực hiện thông qua Dự luật Thượng viện 114 (Ủy ban Ngân sách và Rà soát tài chính), Chương 48, Điều luật năm 2023.

Ở mức cơ bản nhất, LCAP được thông qua phải bảo đảm ghi nhận không chỉ những hoạt động mà LEA đang cung cấp cho học sinh từ mẫu giáo chuyển tiếp đến lớp mười hai (TK – 12), mà còn cho phép các đối tác giáo dục tìm hiểu lý do và xác nhận liệu những chiến lược đó có giúp cải thiện cơ hội và kết quả cho học sinh hay không. Các LEA được khuyến khích sử dụng ngôn ngữ và mức độ chi tiết trong các LCAP được thông qua nhằm bảo đảm các đối tác giáo dục đa dạng của LEA và cộng đồng rộng hơn có thể tiếp cận và tham gia có ý nghĩa.

Khi xây dựng và hoàn thiện LCAP để được thông qua, các LEA được khuyến khích luôn đưa khung tổng thể sau đây làm trọng tâm cho các chức năng hoạch định chiến lược và gắn kết đối tác giáo dục:

Với kết quả hiện tại trên các ưu tiên của tiểu bang và trên các chỉ số trong Bảng thông tin, LEA sẽ sử dụng các nguồn ngân sách của mình như thế nào để đáp ứng nhu cầu của học sinh và cộng đồng TK-12, đồng thời giải quyết khoảng cách về thành tích, nếu có, bao gồm bằng cách đáp ứng nghĩa vụ tăng cường hoặc cải thiện các dịch vụ cho thanh thiếu niên thuộc diện chăm sóc nuôi dưỡng, học viên tiếng Anh và học sinh có thu nhập thấp?

LEA được khuyến khích tập trung vào một bộ các chỉ số và hành động mà dựa trên nghiên cứu, kinh nghiệm và thông tin thu thập được từ các đối tác giáo dục, LEA tin rằng sẽ có tác động lớn nhất đối với học sinh TK–12 của mình.

Các hướng dẫn này giải quyết các yêu cầu cho từng phần của LCAP, nhưng có thể bao gồm thông tin về các phương thức thực hành hiệu quả khi xây dựng LCAP và hoàn thành tài liệu LCAP. Ngoài ra, phần đầu của mỗi phần trong mẫu sẽ bao gồm các thông tin nhấn mạnh mục đích của phần đó.

Tóm tắt kế hoạch

Mục đích

Phần Tóm tắt Kế hoạch được xây dựng tốt sẽ cung cấp một bối cảnh có ý nghĩa cho LCAP. Phần này cung cấp thông tin về cộng đồng của LEA cũng như thông tin liên quan về nhu cầu và thành tích của học sinh. Để cung cấp bối cảnh có ý nghĩa cho phần còn lại của LCAP, nội dung của phần này phải có tính liên quan rõ ràng và có ý nghĩa với các nội dung được bao gồm trong suốt mỗi phần tiếp theo của LCAP.

Yêu cầu và Hướng dẫn

THÔNG TIN CHUNG

Mô tả về LEA, các trường học và học sinh của LEA ở các lớp chuyển tiếp từ mẫu giáo – lớp 12, nếu áp dụng cho LEA.

Mô tả ngắn gọn về LEA, các trường học và học sinh của LEA ở các lớp TK–12, nếu áp dụng cho LEA.

- Ví dụ: thông tin về LEA liên quan đến vị trí địa lý, lượng ghi danh, tuyển dụng, số lượng và quy mô của các trường cụ thể, những thách thức gần đây trong cộng đồng và những thông tin khác mà LEA có thể muốn đưa vào LCAP có thể giúp người đọc hiểu đầy đủ hơn về LCAP của LEA.
- Là một phần của phản hồi này, hãy xác định tất cả các trường trong LEA nhận tài trợ Equity Multiplier.

Suy ngẫm: Hiệu suất hàng năm

Suy ngẫm về hiệu suất hàng năm dựa trên việc xem xét Bảng thông tin trường học California (Bảng thông tin) và dữ liệu địa phương.

Suy ngẫm về hiệu suất hàng năm của LEA trên Bảng thông tin và dữ liệu địa phương. Trong đó có thể bao gồm cả những thành công và thách thức được LEA xác định trong quá trình phát triển.

Các LEA được khuyến khích nêu bật cách họ sẽ giải quyết các nhu cầu đã xác định của các nhóm học sinh và/hoặc các trường trong LCAP như một phần của phản hồi này.

Là một phần của phản hồi này, LEA phải xác định các nội dung sau đây, vốn sẽ không thay đổi trong chu kỳ LCAP ba năm:

- Bất kỳ trường nào trong LEA đã có mức hiệu suất thấp nhất cho một hoặc nhiều chỉ số của tiểu bang trên Bảng thông tin năm 2023;
- Bất kỳ nhóm học sinh nào trong LEA đã đạt mức hiệu suất thấp nhất cho một hoặc nhiều chỉ số của tiểu bang trên Bảng thông tin năm 2023; và/hoặc
- Bất kỳ nhóm học sinh nào trong một trường thuộc LEA đã có mức hiệu suất thấp nhất cho một hoặc nhiều chỉ số của tiểu bang trên Bảng thông tin năm 2023.

Suy ngẫm: Hỗ trợ kỹ thuật

Nếu có thể, một bản tóm tắt công việc đang được tiến hành như một phần của hỗ trợ kỹ thuật.

Hàng năm hãy xác định lý do mà LEA hội đủ điều kiện hoặc đã yêu cầu hỗ trợ kỹ thuật phù hợp với EC các mục 47607.3, 52071, 52071.5, 52072 hoặc 52072.5 và cung cấp bản tóm tắt về công việc đang được tiến hành như một phần của việc nhận hỗ trợ kỹ thuật. Hình thức hỗ trợ kỹ thuật phổ biến nhất thường được gọi là Hỗ trợ có phân hóa, tuy nhiên trong đó cũng bao gồm các LEA đã yêu cầu hỗ trợ kỹ thuật từ COE của họ.

- Nếu LEA không hội đủ điều kiện hoặc không nhận được hỗ trợ kỹ thuật, LEA có thể phản hồi lời nhắc này là “Không áp dụng”.

Hỗ trợ và Cải tiến toàn diện

LEA trong đó có một hoặc nhiều trường được xác định sẽ nhận hỗ trợ và cải tiến toàn diện (CSI) theo Đạo luật Thành công cho mọi học sinh phải phản hồi những yêu cầu sau:

Xác định trường học

Danh sách các trường trong LEA đủ điều kiện nhận hỗ trợ và cải tiến toàn diện.

- Xác định các trường trong LEA đã được xác định cho CSI.

Hỗ trợ cho các trường đã được xác định

Mô tả về cách LEA đã hoặc sẽ hỗ trợ các trường đủ điều kiện trong việc xây dựng các kế hoạch hỗ trợ và cải tiến toàn diện.

- Mô tả cách LEA đã hoặc sẽ hỗ trợ các trường được xác định trong quá trình xây dựng các kế hoạch CSI bao gồm đánh giá nhu cầu cấp trường, các biện pháp can thiệp dựa trên bằng chứng và xác định bất kỳ tình trạng bất bình đẳng nào về nguồn lực cần được giải quyết thông qua việc thực hiện kế hoạch CSI.

Giám sát và Đánh giá Mức độ hiệu quả

Mô tả về cách LEA sẽ giám sát và đánh giá kế hoạch hỗ trợ sự cải thiện của học sinh và trường học.

- Mô tả về cách LEA sẽ giám sát và đánh giá việc triển khai và tính hiệu quả của kế hoạch CSI trong việc hỗ trợ sự cải thiện của học sinh và trường học.

Gắn kết đối tác giáo dục

Mục đích

Sự tham gia có mục đích và đáng kể của phụ huynh, học sinh, nhà giáo dục và các đối tác giáo dục khác, bao gồm cả những người đại diện cho các nhóm học sinh được LCFF xác định, có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong quá trình xây dựng LCAP và quy trình lập ngân sách. Phù hợp với luật định, sự tham gia như vậy sẽ hỗ trợ cho việc lập kế hoạch chiến lược toàn diện, đặc biệt là để giải quyết và giảm bớt các chênh lệch về cơ hội và kết quả giữa các nhóm học sinh được chỉ báo bởi Bảng thông tin, trách nhiệm giải trình và cải thiện theo các ưu tiên của tiểu bang và các ưu tiên được xác định tại địa phương (EC Mục 52064[e][1]). Gắn kết các đối tác giáo dục là một quy trình liên tục, thường niên.

Phần này được thiết kế để phản ánh việc gắn kết các đối tác giáo dục đã có ảnh hưởng như thế nào đến các quyết định được đưa vào LCAP đã thông qua. Mục tiêu là cho phép các đối tác giáo dục đã tham gia vào quá trình xây dựng LCAP và công chúng hiểu được cách LEA thu hút sự tham gia của các đối tác giáo dục và tác động của việc tham gia đó. Các LEA được khuyến khích đặt mục tiêu này lên hàng đầu khi hoàn thành phần này.

Yêu cầu

Các khu học chánh và COE: EC các mục [52060\(g\) \(Thông tin Lập pháp California\)](#) và [52066\(g\) \(Thông tin Lập pháp California\)](#) quy định các đối tác giáo dục phải được tham vấn khi xây dựng LCAP:

- Giáo viên,
- Hiệu trưởng,
- Quản trị viên,
- Nhân viên nhà trường khác,
- Các đơn vị thương lượng địa phương của LEA,
- Cha mẹ và
- Học sinh

Một khu học chánh hoặc COE nhận được quỹ Equity Multiplier cũng phải tham khảo ý kiến của các đối tác giáo dục tại các trường tạo ra quỹ Equity Multiplier trong quá trình phát triển LCAP, cụ thể là trong quá trình phát triển mục tiêu trọng tâm bắt buộc cho từng trường học áp dụng.

Trước khi thông qua LCAP, các khu học chánh và COE phải chia sẻ kế hoạch này với các ủy ban liên quan, như được xác định bên dưới trong phần Yêu cầu và Hướng dẫn. Theo quy định, Giám đốc khu học chánh phải trả lời bằng văn bản cho các nhận xét của các ủy ban này. Các khu học chánh và COE cũng phải tham vấn ý kiến của (những) người quản lý khu vực lập kế hoạch giáo dục đặc biệt địa phương khi xây dựng LCAP.

Trường công đặc cách: EC Mục [47606.5\(d\) \(Thông tin Lập pháp California\)](#) yêu cầu phải tham khảo ý kiến của các đối tác giáo dục sau đây khi xây dựng LCAP:

- Giáo viên,
- Hiệu trưởng,
- Quản trị viên,
- Nhân viên nhà trường khác,
- Cha mẹ và
- Học sinh

Một trường công đặc cách nhận được quỹ Equity Multiplier cũng phải tham khảo ý kiến của các đối tác giáo dục tại các trường tạo ra quỹ Equity Multiplier trong quá trình phát triển LCAP, cụ thể là trong quá trình phát triển mục tiêu trọng tâm bắt buộc cho trường học đó.

LCAP cũng nên được chia sẻ và các LEA nên yêu cầu ý kiến đóng góp từ các nhóm cố vấn cấp trường, nếu có (ví dụ: hội đồng trường, Hội đồng cố vấn Học viên tiếng Anh, các nhóm cố vấn học sinh, v.v.) để tạo điều kiện thống nhất giữa các mục tiêu cấp trường và cấp học khu.

Quý vị có thể xem thông tin và nguồn lực hỗ trợ sự tham gia hiệu quả, xác định việc tham vấn ý kiến của học sinh và cung cấp các yêu cầu về thành phần của nhóm cố vấn trong mục Tài nguyên trên [trang web LCAP của CDE](#).

Trước khi hội đồng quản trị/cơ quan quản lý của LEA xem xét việc thông qua LCAP, LEA phải đáp ứng các yêu cầu pháp lý sau:

- Đối với các khu học chánh, hãy xem [Bộ luật Giáo dục Mục 52062 \(Thông tin Lập pháp California\)](#);
 - **Lưu ý:** Các trường công đặc cách sử dụng LCAP làm Kế hoạch trường học cho Thành tích học sinh phải đáp ứng các yêu cầu của *Bộ luật Giáo dục* Mục 52062(a).
- Đối với COE, hãy xem [Bộ luật Giáo dục Mục 52068 \(Thông tin Lập pháp California\)](#); và
- Đối với các trường công đặc cách, hãy xem [Bộ luật Giáo dục Mục 47606.5 \(Thông tin Lập pháp California\)](#).
- **LƯU Ý:** Xin nhắc lại, giám đốc một khu học chánh hoặc COE phải trả lời bằng văn bản về những nhận xét mà các ủy ban có liên quan nhận được theo các phần nêu trên của *Bộ luật Giáo dục*. Bao gồm ủy ban cố vấn phụ huynh và có thể bao gồm ủy ban cố vấn phụ huynh học viên tiếng Anh và kể từ ngày 1 tháng 7 năm 2024, cả ủy ban cố vấn học sinh nếu phù hợp.

Hướng dẫn

Phản hồi các lời nhắc như sau:

Bản tóm tắt về quá trình sẽ được sử dụng để thu hút các đối tác giáo dục tham gia phát triển LCAP.

Các khu học chánh và văn phòng giáo dục quận ít nhất phải tham khảo ý kiến của giáo viên, hiệu trưởng, quản trị viên, nhân viên nhà trường khác, đơn vị thương lượng địa phương, phụ huynh và học sinh trong quá trình xây dựng LCAP.

Các trường công đặc cách ít nhất phải tham khảo ý kiến của giáo viên, hiệu trưởng, quản trị viên, nhân viên nhà trường khác, phụ huynh và học sinh trong quá trình xây dựng LCAP.

Một LEA nhận được quỹ Equity Multiplier cũng phải tham khảo ý kiến của các đối tác giáo dục tại các trường tạo ra quỹ Equity Multiplier trong quá trình phát triển LCAP, cụ thể là trong quá trình phát triển mục tiêu trọng tâm bắt buộc cho từng trường học áp dụng.

Hoàn thành bảng như sau:

Đối tác giáo dục

Xác định các đối tác hoặc nhóm giáo dục có liên quan đã tham gia vào quá trình phát triển LCAP.

Quy trình tham gia

Mô tả quy trình tham gia mà LEA sử dụng để thu hút các đối tác giáo dục được xác định tham gia vào quá trình phát triển LCAP. Tối thiểu, LEA phải mô tả cách thức họ đã đáp ứng nghĩa vụ tham vấn với tất cả các đối tác giáo dục theo yêu cầu của luật định, tùy theo loại hình LEA.

- Phản hồi đầy đủ cho nhắc nhở này phải bao gồm thông tin chung về dòng thời gian thực hiện quy trình và các cuộc họp hoặc các chiến lược gắn kết khác với đối tác giáo dục. Một phản hồi cũng có thể bao gồm thông tin về cách tiếp cận triết lý của LEA trong việc thu hút các đối tác giáo dục.

- Một LEA nhận được quỹ Equity Multiplier cũng phải bao gồm bản tóm tắt về cách thức LEA đã tham khảo ý kiến của các đối tác giáo dục tại các trường tạo ra quỹ Equity Multiplier trong quá trình phát triển LCAP, cụ thể là trong quá trình phát triển mục tiêu trọng tâm bắt buộc cho từng trường học áp dụng.

Giải thích cách những ý kiến đóng góp từ các đối tác giáo dục đã tác động đến LCAP được phê duyệt ra sao.

Mô tả bất kỳ mục tiêu, chỉ số, hành động hoặc chi tiêu theo ngân sách nào trong LCAP đã chịu ảnh hưởng hoặc được xây dựng để đáp ứng phản hồi từ đối tác giáo dục.

- Phản hồi đầy đủ cho nhắc nhở này sẽ cung cấp cho các đối tác giáo dục và cộng đồng thông tin rõ ràng, cụ thể về việc quá trình gắn kết đã ảnh hưởng như thế nào đến việc xây dựng LCAP. Phản hồi này có thể bao gồm mô tả về việc LEA ưu tiên các yêu cầu của đối tác giáo dục như thế nào trong bối cảnh nguồn ngân sách sẵn có hoặc ưu tiên các lĩnh vực trọng tâm trong LCAP như thế nào.
- LEA nhận được quỹ Equity Multiplier phải bao gồm bản mô tả về cách hoạt động tham vấn với các đối tác giáo dục tại các trường tạo ra quỹ Equity Multiplier đã ảnh hưởng thế nào đến quá trình phát triển LCAP được thông qua.
- Đối với mục đích của nhắc nhở này, điều này cũng có thể bao gồm nhưng không nhất thiết giới hạn ở:
 - Việc bao gồm một mục tiêu hoặc quyết định theo đuổi Mục tiêu trọng tâm (như mô tả bên dưới)
 - Việc bao gồm các chỉ số khác với các chỉ số bắt buộc theo luật định
 - Xác định kết quả mục tiêu theo một hoặc nhiều chỉ số đo lường
 - Việc đưa thành tích của một hoặc nhiều nhóm học sinh vào phần Đo lường và Báo cáo Kết quả
 - Việc bao gồm (các) hành động hoặc một nhóm hành động
 - Việc loại trừ (các) hành động hoặc một nhóm hành động
 - Những thay đổi về mức chi tiêu đề xuất cho một hoặc nhiều hành động
 - Bao gồm các hành động đóng góp cho dịch vụ tăng cường hoặc cải thiện dành cho các học sinh không trùng lặp
 - Phân tích hiệu quả của các hành động cụ thể nhằm đạt được mục tiêu
 - Phân tích những khác biệt đáng kể về chi tiêu
 - Phân tích các thay đổi về một mục tiêu cho năm LCAP tiếp theo dựa trên quá trình cập nhật thường niên
 - Phân tích những thách thức hoặc thành công trong quá trình thực hiện các hành động

Mục tiêu và Hành động

Mục đích

Các mục tiêu được phát triển tốt sẽ giúp truyền đạt rõ ràng cho các đối tác giáo dục về những hành động mà LEA dự định thực hiện, LEA dự kiến sẽ làm gì để đạt được mục tiêu và làm thế nào để LEA biết được LEA đã hoàn thành mục tiêu. Tuyên bố mục tiêu, các chỉ số liên quan, kết quả mong đợi và các hành động trong mục tiêu phải phù hợp với nhau. Việc giải thích lý do LEA đưa một mục tiêu vào kế hoạch là cơ hội để LEA thông báo rõ ràng với các đối tác giáo dục và công chúng về nguyên nhân LEA quyết định theo đuổi mục tiêu này và các chỉ số liên quan, kết quả, hành động và chi tiêu dự kiến trong số các điểm mạnh và lĩnh vực cần cải thiện khác nhau được xác định dựa trên dữ liệu về thành tích, cũng như các chiến lược và hành động có thể theo đuổi.

Một mục tiêu được phát triển tốt có thể tập trung vào thành tích liên quan đến một hoặc nhiều chỉ số cho tất cả học sinh, (các) nhóm học sinh cụ thể, thu hẹp khoảng cách thành tích hoặc thực hiện các chương trình hoặc chiến lược dự kiến sẽ tác động đến kết quả. LEA nên đánh giá thành tích của các nhóm học sinh khi phát triển các mục tiêu và hành động liên quan để đạt được các mục tiêu đó.

Yêu cầu và Hướng dẫn

LEA nên ưu tiên đưa các mục tiêu, các hành động cụ thể và các chi tiêu liên quan vào LCAP dựa trên phạm vi một hoặc nhiều ưu tiên của tiểu bang. LEA phải xem xét thành tích dựa trên các chỉ số của tiểu bang và địa phương, bao gồm dữ liệu được thu thập và báo cáo tại địa phương theo các chỉ số địa phương được đưa vào Bảng thông tin để xác định có nên ưu tiên các mục tiêu trong LCAP và cách ưu tiên như thế nào. Như đã nêu trước đó, việc lập kế hoạch chiến lược toàn diện sẽ kết nối các quyết định về ngân sách với dữ liệu hiệu suất giảng dạy và học tập. LEA nên liên tục đánh giá những lựa chọn khó khăn mà họ đưa ra về việc sử dụng các nguồn lực hạn chế để đáp ứng nhu cầu của học sinh và cộng đồng nhằm đảm bảo các cơ hội và kết quả được cải thiện cho tất cả học sinh, đồng thời giải quyết và giảm bớt các chênh lệch về cơ hội và kết quả giữa các nhóm học sinh được chỉ báo trong Bảng thông tin.

Để hỗ trợ ưu tiên triển khai các mục tiêu, mẫu LCAP cho phép LEA lựa chọn phát triển ba loại mục tiêu khác nhau:

- **Mục tiêu trọng tâm:** Mục tiêu trọng tâm có phạm vi tương đối tập trung hơn và có thể tập trung vào ít chỉ số để đo lường sự cải thiện. Tuyên bố Mục tiêu trọng tâm sẽ có giới hạn thời gian và nêu rõ mục tiêu được đo lường như thế nào.
 - Tất cả các mục tiêu Equity Multiplier đều phải được phát triển thành mục tiêu trọng tâm. Để biết thêm thông tin, hãy xem Mục tiêu trọng tâm bắt buộc đối với LEA nhận được Nguồn tài trợ Equity Multiplier bên dưới.
- **Mục tiêu rộng:** Mục tiêu rộng có phạm vi tương đối ít tập trung hơn và có thể tập trung vào việc cải thiện hiệu suất trên nhiều loại chỉ số.
- **Mục tiêu Duy trì tiến bộ:** Mục tiêu Duy trì Tiến bộ bao gồm các hành động có thể đang diễn ra và không có thay đổi đáng kể, cho phép LEA theo dõi thành tích dựa trên bất kỳ chỉ số nào không được đề cập trong các mục tiêu khác của LCAP.

Yêu cầu giải quyết Ưu tiên LCFF của tiểu bang

Tối thiểu, LCAP phải giải quyết tất cả các ưu tiên của LCFF và các chỉ số liên quan được nêu trong *Bộ luật Giáo dục* các mục 52060(d) và 52066(d), tùy theo trường hợp áp dụng cho LEA. [Bản tóm tắt các ưu tiên tiểu bang LCFF](#) sẽ cung cấp tóm lược các mục 52060(d) và 52066(d) của *Bộ luật Giáo dục* để hỗ trợ khi xây dựng LCAP.

Phản hồi các nhắc nhở sau đây nếu có:

Mục tiêu trọng tâm

Mô tả

Mô tả Mục tiêu trọng tâm phải cụ thể, có thể đo lường và có thời hạn.

- LEA đặt ra Mục tiêu trọng tâm để giải quyết các lĩnh vực cần thiết có thể đòi hỏi hoặc hưởng lợi từ cách tiếp cận chuyên sâu và cụ thể hơn.
- Mục tiêu trọng tâm có thể tham chiếu rõ ràng (các) chỉ số mà theo đó mức độ hoàn thành mục tiêu sẽ được đo lường và khung thời gian mà LEA dự kiến sẽ đạt được mục tiêu đó.

Loại mục tiêu

Xác định loại mục tiêu đang được thực hiện là Mục tiêu trọng tâm.

Các ưu tiên của tiểu bang được giải quyết theo mục tiêu này.

Xác định từng ưu tiên của tiểu bang mà mục tiêu này hướng tới giải quyết.

Giải thích tại sao LEA lại đề ra mục tiêu này.

Giải thích tại sao LEA lại chọn ưu tiên mục tiêu này.

- Phần giải thích phải căn cứ vào dữ liệu trên Bảng thông tin hoặc dữ liệu được thu thập ở địa phương khác.
- LEA phải mô tả cách LEA xác định mục tiêu này để tập trung sự chú ý, bao gồm cả việc tham vấn các đối tác giáo dục liên quan.
- LEA được khuyến khích để thúc đẩy tính minh bạch và hiểu biết về quyết định theo đuổi mục tiêu trọng tâm.

Mục tiêu trọng tâm bắt buộc đối với LEA nhận được Nguồn tài trợ Equity Multiplier

Mô tả

Các LEA nhận được nguồn tài trợ Equity Multiplier phải đưa ra một hoặc nhiều mục tiêu trọng tâm cho mỗi trường tạo ra nguồn tài trợ Equity Multiplier. Ngoài việc giải quyết các yêu cầu về mục tiêu trọng tâm được mô tả ở trên, LEA phải tuân thủ các yêu cầu sau.

Mục tiêu trọng tâm cho các trường Equity Multiplier phải giải quyết những vấn đề sau:

- (A) Tất cả các nhóm học sinh có mức hiệu suất thấp nhất theo một hoặc nhiều chỉ số của tiểu bang trên Bảng thông tin, và
- (B) Bất kỳ vấn đề tiềm ẩn nào trong việc cấp chứng nhận, chuẩn bị về chuyên môn và giữ chân các nhà giáo dục của trường, nếu có.
- Mục tiêu trọng tâm cho từng trường học Equity Multiplier phải xác định các chỉ số cụ thể cho từng nhóm học sinh được xác định, nếu có.
- LEA có thể tạo một mục tiêu duy nhất cho nhiều trường Equity Multiplier nếu các trường đó có cùng nhóm học sinh có kết quả học tập thấp nhất theo một hoặc nhiều chỉ báo của tiểu bang trên Bảng thông tin, hoặc gặp phải các vấn đề tương tự trong việc cấp chứng nhận, chuẩn bị về chuyên môn và giữ chân các nhà giáo dục của trường.
 - Khi tạo một mục tiêu duy nhất cho nhiều trường học Equity Multiplier, mục tiêu đó phải xác định nhóm học sinh và mức hiệu suất trên Bảng thông tin mà Mục tiêu trọng tâm sẽ giải quyết; hoặc,
 - Các vấn đề chung mà các trường đang gặp phải trong việc cấp chứng nhận, chuẩn bị về chuyên môn và giữ chân các nhà giáo dục của trường, nếu có.

Loại mục tiêu

Xác định loại mục tiêu đang được thực hiện là Mục tiêu trọng tâm Equity Multiplier.

Các ưu tiên của tiểu bang được giải quyết theo mục tiêu này.

Xác định từng ưu tiên của tiểu bang mà mục tiêu này hướng tới giải quyết.

Giải thích tại sao LEA lại đề ra mục tiêu này.

Giải thích tại sao LEA lại chọn ưu tiên mục tiêu này.

- Phần giải thích phải căn cứ vào dữ liệu trên Bảng thông tin hoặc dữ liệu được thu thập ở địa phương khác.
- LEA phải mô tả cách LEA xác định mục tiêu này để tập trung sự chú ý, bao gồm cả việc tham vấn các đối tác giáo dục liên quan.
- LEA được khuyến khích để thúc đẩy tính minh bạch và hiểu biết về quyết định theo đuổi mục tiêu trọng tâm.
- Bên cạnh thông tin này, LEA cũng phải xác định:
 - Một hoặc nhiều trường học mà mục tiêu đó áp dụng

Các LEA được khuyến khích tiếp cận mục tiêu Equity Multiplier theo quan điểm toàn diện, xem xét cách mục tiêu đó có thể tối đa hóa kết quả của học sinh thông qua việc sử dụng LCFF và các nguồn tài trợ khác ngoài quỹ Equity Multiplier.

- Quỹ Equity Multiplier phải được dùng để bổ sung, chứ không phải thay thế, cho nguồn tài trợ được cung cấp cho các trường học Equity Multiplier theo các mục đích của LCFF, Chương trình Cơ hội học tập mở rộng (ELO-P), Chương trình tài trợ Huấn luyện viên đọc viết và Chuyên gia đọc hiểu (LCRS) và/hoặc Chương trình Đối tác trường học cộng đồng California (CCSPP).
- Điều này có nghĩa là các quỹ Equity Multiplier không được dùng để thay thế cho nguồn tài trợ mà một trường học Equity Multiplier sẽ nhận được để thực hiện các hành động trên toàn LEA được xác định trong LCAP hoặc một trường học Equity Multiplier sẽ nhận được để thực hiện các điều khoản của ELO-P, LCRS và/hoặc CCSPP.

Lưu ý: *Bộ luật Giáo dục* Mục [42238.024\(b\)\(1\)](#) (Thông tin Lập pháp California) yêu cầu rằng các quỹ Equity Multiplier được sử dụng để cung cấp các dịch vụ và hỗ trợ dựa trên bằng chứng cho học sinh. Các dịch vụ và hỗ trợ dựa trên bằng chứng sẽ dựa trên bằng chứng khách quan đã cung cấp thông tin cho việc thiết kế dịch vụ hoặc hỗ trợ và/hoặc hướng dẫn việc sửa đổi các dịch vụ và hỗ trợ đó. Các hỗ trợ và chiến lược dựa trên bằng chứng thường dựa trên nghiên cứu về giáo dục và/hoặc các chỉ số về hiệu suất của LEA, trường học và/hoặc học sinh.

Mục tiêu rộng

Mô tả

Mô tả LEA dự kiến sẽ đạt được mục tiêu gì thông qua các hành động bao gồm trong mục tiêu.

- Mô tả về một mục tiêu rộng sẽ phù hợp với các kết quả dự kiến có thể đo lường được bao gồm cho mục tiêu.

- Phần mô tả mục tiêu sắp xếp các hành động và kết quả mong đợi một cách gắn kết và nhất quán.
- Phần mô tả mục tiêu phải đủ cụ thể để có thể đo lường cả định lượng và định tính. Mục tiêu rộng không cụ thể bằng mục tiêu trọng tâm. Mặc dù đủ cụ thể để có thể đo lường, nhưng mục tiêu rộng sẽ sử dụng nhiều chỉ số khác nhau để đo lường mức độ đạt được mục tiêu đó.

Loại mục tiêu

Xác định loại mục tiêu đang được thực hiện là Mục tiêu rộng.

Các ưu tiên của tiểu bang được giải quyết theo mục tiêu này.

Xác định từng ưu tiên của tiểu bang mà mục tiêu này hướng tới giải quyết.

Giải thích tại sao LEA lại đề ra mục tiêu này.

Giải thích tại sao LEA phát triển mục tiêu này và các hành động và chỉ số được kết hợp với nhau như thế nào để giúp đạt được mục tiêu.

Mục tiêu Duy trì tiến bộ

Mô tả

Mô tả cách LEA dự định duy trì tiến bộ đạt được trong các Ưu tiên Tiểu bang LCFF mà các mục tiêu khác trong LCAP không đề cập đến.

- Sử dụng loại mục tiêu này để giải quyết các ưu tiên của tiểu bang và các chỉ số áp dụng không được giải quyết trong các mục tiêu khác của LCAP.
- Các ưu tiên và chỉ số đo lường của tiểu bang đề cập trong phần này là những ưu tiên mà LEA đã xác định sau khi tham vấn các đối tác giáo dục nhằm duy trì các hành động và giám sát tiến bộ trong khi tập trung nỗ lực thực hiện vào các hành động được đề cập bởi các mục tiêu khác trong LCAP.

Loại mục tiêu

Xác định loại mục tiêu đang được thực hiện là Mục tiêu Duy trì tiến bộ.

Các ưu tiên của tiểu bang được giải quyết theo mục tiêu này.

Xác định từng ưu tiên của tiểu bang mà mục tiêu này hướng tới giải quyết.

Giải thích tại sao LEA lại đề ra mục tiêu này.

Giải thích cách các hành động sẽ duy trì tiến bộ được minh họa bằng các chỉ số liên quan.

Đo lường và Báo cáo kết quả:

Với mỗi năm LCAP, hãy xác định (các) chỉ số mà LEA sẽ sử dụng để theo dõi tiến bộ trong việc đạt được kết quả mong đợi.

- LEA phải xác định các chỉ số cho các nhóm học sinh cụ thể, nếu cần, bao gồm các kết quả mong đợi nhằm giải quyết và giảm bớt các chênh lệch về kết quả giữa các nhóm học sinh.
- Chỉ số có thể là định lượng hoặc định tính; nhưng tối thiểu, LCAP của LEA phải bao gồm các mục tiêu được đo lường bằng cách sử dụng tất cả các chỉ số áp dụng cho các ưu tiên liên quan của tiểu bang, trong mỗi năm LCAP áp dụng cho loại LEA.
- Trong phạm vi mức độ ưu tiên của tiểu bang không nêu rõ một hoặc nhiều chỉ số (ví dụ: việc thực hiện nội dung học tập và các tiêu chuẩn thành tích của tiểu bang), LEA phải xác định chỉ số sẽ được sử dụng trong LCAP. Đối với các ưu tiên của tiểu bang này, LEA được khuyến khích sử dụng các chỉ số dựa trên hoặc được báo cáo thông qua các công cụ tự phản ánh liên quan cho các chỉ báo địa phương trong Bảng thông tin.
- **Chỉ số bắt buộc cho các hành động trên toàn LEA:** Đối với mỗi hành động được xác định là 1) góp phần vào yêu cầu tăng cường hoặc cải thiện các dịch vụ dành cho thanh thiếu niên thuộc đối tượng nuôi dưỡng, học viên tiếng Anh, bao gồm học viên tiếng Anh dài hạn và học sinh có thu nhập thấp, và 2) được cung cấp trên toàn LEA, LEA phải xác định một hoặc nhiều chỉ số để theo dõi hiệu quả của hành động cũng như các khoản chi ngân sách của hành động đó.
 - Các chỉ số bắt buộc này có thể được xác định trong phần mô tả hành động hoặc lời nhắc đầu tiên trong phần dịch vụ tăng cường hoặc cải thiện, tuy nhiên phần mô tả phải xác định rõ chỉ số được sử dụng để theo dõi hiệu quả của hành động cũng như các hành động mà chỉ số đó áp dụng cho.
- **Chỉ số bắt buộc cho mục tiêu Equity Multiplier:** Đối với mỗi mục tiêu Equity Multiplier, LEA phải xác định:
 - Các chỉ số cụ thể cho từng nhóm học sinh được xác định tại mỗi trường học cụ thể, nếu có, để đo lường tiến bộ hướng tới mục tiêu đó, và/hoặc
 - Các chỉ số cụ thể dùng để đo lường tiến độ đạt được mục tiêu liên quan đến việc cấp chứng nhận, chuẩn bị về chuyên môn hoặc giữ chân các nhà giáo dục tại từng trường học cụ thể.

Hoàn thành bảng như sau:

Mã chỉ số

- Nhập mã chỉ số.

Chỉ số

- Xác định tiêu chuẩn đo lường được dùng để xác định mức tiến bộ nhắm tới mục tiêu và/hoặc để đo lường hiệu quả của một hoặc nhiều hành động liên quan đến mục tiêu đó.

Mức cơ sở

- Nhập thông tin mức cơ sở khi hoàn thành LCAP cho năm 2024–25.
 - Sử dụng dữ liệu mới nhất liên quan đến các chỉ số có sẵn tại thời điểm thông qua LCAP cho năm đầu tiên của kế hoạch ba năm. LEA chỉ có thể sử dụng dữ liệu được báo cáo trên Bảng thông tin năm 2023 làm cơ sở cho một vài chỉ số nếu dữ liệu đó đại diện cho dữ liệu mới nhất có sẵn (ví dụ: tỷ lệ tốt nghiệp trung học).

- Việc sử dụng dữ liệu có sẵn gần đây nhất có thể bao gồm xem xét dữ liệu mà LEA đang chuẩn bị để nộp cho Hệ thống Dữ liệu về Thành tích Học tập theo chiều dọc của California (CALPADS) hoặc dữ liệu mà LEA đã nộp gần đây cho CALPADS.
- Chỉ rõ năm học mà các dữ liệu mức cơ sở được áp dụng.
- Dữ liệu mức cơ sở này phải không được thay đổi trong suốt ba năm LCAP.
 - Yêu cầu này không nhằm mục đích ngăn cản các LEA sửa đổi dữ liệu mức cơ sở nếu cần thiết. Ví dụ, nếu LEA xác định rằng hoạt động thu thập dữ liệu của mình đối với một vài chỉ số cụ thể đang dẫn đến dữ liệu không chính xác và sẽ sửa đổi hoạt động của mình để có được dữ liệu chính xác, khi đó LEA cũng nên sửa đổi dữ liệu mức cơ sở đó để phù hợp với quy trình dữ liệu chính xác hơn và báo cáo kết quả của mình bằng cách dùng dữ liệu chính xác.
 - Nếu LEA quyết định sửa đổi dữ liệu mức cơ sở của mình, khi đó tối thiểu LEA phải xác định rõ ràng sự thay đổi này như một phần trong phản hồi đối với nhắc nhở về bản mô tả thay đổi trong Phân tích mục tiêu đối với mục tiêu đó. LEA cũng đặc biệt được khuyến khích cho các đối tác giáo dục của mình tham gia vào quyết định có nên sửa đổi mức cơ sở hay không và thông báo về thay đổi được đề xuất cho các đối tác giáo dục của mình.
- Lưu ý dành cho Trường công đặc cách: Các trường công đặc cách xây dựng LCAP trong một hoặc hai năm có thể xác định mức cơ sở mới mỗi năm, nếu thích hợp.

Kết quả Năm 1

- Khi hoàn thành LCAP cho năm 2025–26, hãy nhập dữ liệu mới nhất có sẵn. Chỉ rõ năm học mà các dữ liệu được áp dụng.
 - Lưu ý dành cho Trường công đặc cách: Các trường công đặc cách xây dựng LCAP một năm có thể cung cấp Kết quả Năm 1 khi hoàn thành LCAP cho cả năm 2025–26 lẫn 2026–27 hoặc có thể cung cấp Kết quả Năm 1 cho năm 2025–26 và cung cấp Kết quả Năm 2 cho năm 2026–27.

Kết quả Năm 2

- Khi hoàn thành LCAP cho năm 2026–27, hãy nhập dữ liệu mới nhất có sẵn. Chỉ rõ năm học mà các dữ liệu được áp dụng.
 - Lưu ý dành cho Trường công đặc cách: Các trường công đặc cách xây dựng LCAP một năm có thể xác định Kết quả Năm 2 là không áp dụng khi hoàn thành LCAP cho năm 2026–27 hoặc có thể cung cấp Kết quả Năm 2 cho năm 2026–27.

Mục tiêu cho kết quả năm 3

- Khi hoàn thành năm đầu tiên của LCAP, hãy nhập kết quả mục tiêu cho chỉ số liên quan mà LEA mong đợi sẽ đạt được vào cuối chu kỳ LCAP ba năm.
 - Lưu ý dành cho Trường công đặc cách: Các trường công đặc cách xây dựng LCAP trong một hoặc hai năm có thể xác định Mục tiêu cho Năm 1 hoặc Mục tiêu cho Năm 2, nếu thích hợp.

Chênh lệch hiện tại so với mức cơ sở

- Khi hoàn thành LCAP cho năm 2025–26 và 2026–27, hãy nhập mức chênh lệch hiện tại giữa mức cơ sở và kết quả hàng năm, nếu thích hợp.

- o Lưu ý dành cho Trường công đặc cách: Các trường công đặc cách xây dựng LCAP một hoặc hai năm sẽ xác định mức chênh lệch hiện tại giữa mức cơ sở và kết quả hàng năm cho Năm 1 và/hoặc mức chênh lệch hiện tại giữa mức cơ sở và kết quả hàng năm cho Năm 2, nếu thích hợp.

Dòng thời gian cho các khu học chánh và COE để hoàn thành phần **“Đo lường và báo cáo kết quả”** của Mục tiêu.

Chỉ số	Mức cơ sở	Kết quả Năm 1	Kết quả Năm 2	Mục tiêu cho kết quả năm 3	Chênh lệch hiện tại so với mức cơ sở
Nhập thông tin vào ô này khi hoàn thành LCAP cho 2024–25 hoặc khi thêm chỉ số mới.	Nhập thông tin vào ô này khi hoàn thành LCAP cho 2024–25 hoặc khi thêm chỉ số mới.	Nhập thông tin vào ô này khi hoàn thành LCAP cho 2025–26 . Để trống cho đến khi đó.	Nhập thông tin vào ô này khi hoàn thành LCAP cho 2026–27 . Để trống cho đến khi đó.	Nhập thông tin vào ô này khi hoàn thành LCAP cho 2024–25 hoặc khi thêm chỉ số mới.	Nhập thông tin vào ô này khi hoàn thành LCAP cho 2025–26 và 2026–27 . Để trống cho đến khi đó.

Phân tích mục tiêu:

Nhập Năm LCAP.

Sử dụng dữ liệu kết quả thực tế có thể đo lường hằng năm, bao gồm dữ liệu từ Bảng thông tin để phân tích xem các hành động dự kiến có hiệu quả nhằm đạt được mục tiêu hay không. “Hiệu quả” có nghĩa là mức độ mà các hành động theo kế hoạch đã thành công trong việc tạo ra kết quả mục tiêu. Phản hồi các nhắc nhở theo hướng dẫn.

Lưu ý: Khi hoàn thành LCAP 2024–25, hãy sử dụng mẫu Bản Cập Nhật Thường Niên về Kế Hoạch Tự Chủ và Trách Nhiệm Giải Trình của Địa Phương Năm 2023–24 để hoàn thành Phân Tích Mục Tiêu và xác định các lưu ý về Phân Tích Mục Tiêu trong LCAP 2024–25 là “Không áp dụng”.

Mô tả về quá trình thực hiện chung, bao gồm mọi khác biệt đáng kể giữa các hành động đã lên kế hoạch và việc triển khai thực tế các hành động này, cũng như mọi thách thức và thành công có liên quan trong quá trình thực hiện.

- Mô tả việc triển khai tổng thể các hành động nhằm đạt được mục tiêu đã đề ra, bao gồm cả những thách thức và thành công liên quan trong quá trình thực hiện.
 - o Bao gồm thảo luận về những thách thức liên quan và thành công đã trải qua trong quá trình thực hiện.
 - o Thảo luận này phải bao gồm mọi tình huống trong đó LEA không thực hiện một hành động theo kế hoạch hoặc thực hiện một hành động dự kiến nhưng theo một cách thức khác hẳn cách thức được mô tả trong LCAP đã thông qua.

Giải thích về sự khác biệt đáng kể giữa Chi tiêu đã lập ngân sách và Chi tiêu thực tế ước tính và/hoặc Tỷ lệ phần trăm Dịch vụ được cải thiện theo kế hoạch và Tỷ lệ phần trăm Dịch vụ được cải thiện thực tế ước tính.

- Giải thích về sự khác biệt đáng kể giữa Chi tiêu đã lập ngân sách và Chi tiêu thực tế ước tính và giữa Tỷ lệ phần trăm Dịch vụ được cải thiện theo kế hoạch và Tỷ lệ phần trăm Dịch vụ được cải thiện thực tế ước tính, nếu áp dụng. Không cần phải giải quyết những khác biệt nhỏ về chi tiêu hoặc tỷ lệ phần trăm và không cần tính toán từng đồng một.

Bản mô tả về tính hiệu quả hoặc không hiệu quả của các hành động cụ thể cho đến nay trong việc đạt được tiến triển hướng tới mục tiêu.

- Mô tả về tính hiệu quả hoặc không hiệu quả của các hành động cụ thể cho đến nay trong việc đạt được tiến triển hướng tới mục tiêu. “Hiệu quả” có nghĩa là mức độ mà các hành động đã thành công trong việc tạo ra kết quả mục tiêu, và “không hiệu quả” có nghĩa là các hành động đã không tạo ra kết quả mục tiêu hoặc đáng kể nào.
 - Trong một số trường hợp, không phải tất cả các hành động trong một mục tiêu đều nhằm cải thiện thành tích trên tất cả các chỉ số liên quan đến mục tiêu.
 - Khi phản hồi nhắc nhở này, LEA có thể đánh giá hiệu quả của một hành động hoặc nhóm hành động trong phạm vi mục tiêu trong bối cảnh thành tích dựa trên một chỉ số hoặc nhóm chỉ số cụ thể trong mục tiêu có thể áp dụng cho (các) hành động đó. Việc nhóm các hành động với các chỉ số sẽ cho phép phân tích kỹ hơn về việc liệu chiến lược mà LEA đang sử dụng nhằm tác động đến một nhóm chỉ số cụ thể có hoạt động hay không và tăng tính minh bạch cho các đối tác giáo dục. Các LEA được khuyến khích sử dụng cách tiếp cận này khi các mục tiêu bao gồm nhiều hành động và chỉ số không được liên kết chặt chẽ với nhau.
 - Bắt đầu từ việc xây dựng LCAP năm 2024–25, LEA phải thay đổi những hành động chưa chứng minh được hiệu quả trong khoảng thời gian ba năm.

Mô tả về bất kỳ thay đổi nào được thực hiện với mục tiêu, chỉ số, kết quả mục tiêu hoặc hành động đã lập kế hoạch cho năm tới từ các phản ánh suy ngẫm dựa trên kết quả thực hiện thực tiễn trước đó.

- Mô tả mọi thay đổi được thực hiện cho mục tiêu này, kết quả dự kiến, chỉ số hoặc hành động để đạt được mục tiêu này như kết quả phân tích và phân tích dữ liệu được cung cấp trong Bảng thông tin hoặc dữ liệu địa phương khác, nếu có.
 - Như đã lưu ý ở trên, bắt đầu từ việc xây dựng LCAP năm 2024–25, LEA phải thay đổi các hành động chưa chứng minh được hiệu quả trong khoảng thời gian ba năm. Đối với các hành động được xác định là không hiệu quả, LEA phải xác định hành động không hiệu quả đó và phải bao gồm mô tả về những nội dung sau:
 - Các lý do cho sự kém hiệu quả đó, và
 - Các thay đổi cho hành động đó sẽ tạo ra cách tiếp cận mới hoặc mạnh mẽ hơn như thế nào.

Hành động:

Hoàn thành bảng như sau. Thêm các hàng bổ sung nếu cần thiết.

Số hành động

- Nhập số hành động.

Tiêu đề

- Đặt tiêu đề ngắn gọn cho hành động. Tiêu đề này cũng sẽ hiển thị trong các bảng hành động.

Mô tả

- Cung cấp mô tả ngắn gọn về hành động.
 - Đối với các hành động góp phần đáp ứng yêu cầu về dịch vụ tăng cường hoặc cải thiện, LEA có thể đưa ra giải thích về cách thức mỗi hành động chủ yếu hướng đến và có hiệu quả như thế nào trong việc đáp ứng các mục tiêu của LEA cho các học sinh không bị trùng lặp, như được mô tả trong hướng dẫn cho phần Dịch vụ tăng cường hoặc cải thiện dành cho Thanh thiếu niên thuộc đối tượng nuôi dưỡng, Học viên tiếng Anh và Học sinh có thu nhập thấp.
 - Như đã lưu ý trước đó, đối với mỗi hành động được xác định là 1) góp phần vào yêu cầu tăng cường hoặc cải thiện các dịch vụ dành cho thanh thiếu niên thuộc đối tượng nuôi dưỡng, học viên tiếng Anh, bao gồm học viên tiếng Anh dài hạn và học sinh có thu nhập thấp, và 2) được cung cấp trên toàn LEA, LEA phải xác định một hoặc nhiều chỉ số để theo dõi hiệu quả của hành động cũng như các khoản chi ngân sách của hành động đó.
 - Các chỉ số bắt buộc này có thể được xác định trong phần mô tả hành động hoặc lời nhắc đầu tiên trong phần dịch vụ tăng cường hoặc cải thiện, tuy nhiên phần mô tả phải xác định rõ chỉ số được dùng để theo dõi hiệu quả của hành động cũng như các hành động mà chỉ số đó áp dụng cho.

Tổng kinh phí

- Nhập tổng số tiền chi tiêu liên quan đến hành động này. Các khoản chi tiêu theo ngân sách từ các nguồn quỹ cụ thể sẽ được cung cấp trong các bảng hành động.

Đóng góp

- Cho biết hành động có góp phần đáp ứng yêu cầu về dịch vụ tăng cường hoặc cải thiện như được mô tả trong phần Dịch vụ tăng cường hoặc cải thiện hay không bằng cách dùng “Y” cho Có hoặc “N” cho Không.
 - **Lưu ý:** đối với mỗi hành động đóng góp như vậy, LEA sẽ cần cung cấp thông tin bổ sung trong phần Dịch vụ tăng cường hoặc cải thiện để giải quyết các yêu cầu trong *Bộ luật Quy định của California*, Đề mục 5 [5 CCR] Mục 15496 trong phần Dịch vụ tăng cường hoặc cải thiện của LCAP.

Hành động dành cho Thanh thiếu niên thuộc diện Chăm sóc nuôi dưỡng: Các khu học chánh, COE và các trường công đặc cách có phân nhóm học sinh thanh thiếu niên thuộc diện chăm sóc nuôi dưỡng đáng kể được khuyến khích đưa vào LCAP các hành động cụ thể được thiết kế để đáp ứng các nhu cầu cụ thể cho học sinh thanh thiếu niên thuộc diện chăm sóc nuôi dưỡng.

Hành động bắt buộc

- Các LEA có 30 học viên tiếng Anh trở lên và/hoặc 15 học viên tiếng Anh dài hạn trở lên phải đưa các hành động cụ thể vào LCAP tối thiểu có liên quan đến:
 - Các chương trình trang bị ngôn ngữ, như được định nghĩa trong *Bộ luật Giáo dục* Mục 306, được cung cấp cho học sinh, và
 - Phát triển chuyên môn dành cho giáo viên.

- Nếu một LEA có cả 30 học viên tiếng Anh trở lên lẫn 15 học viên tiếng Anh dài hạn trở lên, thì LEA đó phải đưa ra các hành động cho cả học viên tiếng Anh và học viên tiếng Anh dài hạn.
- Các LEA hội đủ điều kiện nhận hỗ trợ kỹ thuật chiếu theo các mục 47607.3, 52071, 52071.5, 52072 hoặc 52072.5 của *Bộ luật Giáo dục* phải đưa các hành động cụ thể vào LCAP liên quan đến việc triển khai công việc đang tiến hành như một phần của hỗ trợ kỹ thuật. Hình thức hỗ trợ kỹ thuật phổ biến nhất thường được gọi là Hỗ trợ có phân hóa.
- Các LEA có chỉ báo màu đỏ trên Bảng thông tin cho (1) một trường trong LEA, (2) một nhóm học sinh trong LEA và/hoặc (3) một nhóm học sinh thuộc bất kỳ trường nào trong LEA phải bao gồm một hoặc nhiều hành động cụ thể trong LCAP:
 - Hành động cụ thể đó phải hướng đến nhóm học sinh và/hoặc trường học đã xác định và phải giải quyết các chỉ báo của tiểu bang đã xác định mà nhóm học sinh hoặc trường học đó đã đạt mức hiệu suất thấp nhất trên Bảng thông tin năm 2023. Mỗi nhóm học sinh và/hoặc trường học có mức hiệu suất thấp nhất trên Bảng thông tin năm 2023 phải được giải quyết bằng một hoặc nhiều hành động.
 - Các hành động bắt buộc này sẽ có hiệu lực trong chu kỳ LCAP ba năm.

Dịch vụ tăng cường hoặc cải thiện dành cho Thanh thiếu niên được chăm sóc nuôi dưỡng, Học viên tiếng Anh và Học sinh có thu nhập thấp

Mục đích

Phần Dịch vụ tăng cường hoặc cải thiện được xây dựng tốt sẽ góp phần cung cấp mô tả toàn diện cho các đối tác giáo dục trong một phần riêng về cách LEA dự kiến sẽ tăng cường hoặc cải thiện dịch vụ cho những nhóm học sinh không trùng lặp như được định nghĩa trong *Bộ luật Giáo dục* Mục 42238.02 ở các lớp TK–12 so với tất cả học sinh ở lớp TK–12, nếu có, và các hành động áp dụng trên toàn LEA hoặc toàn trường được xác định cho mục đích này đáp ứng các yêu cầu theo quy định như thế nào. Các mô tả được cung cấp phải bao gồm đầy đủ chi tiết nhưng đủ ngắn gọn để giúp các đối tác giáo dục hiểu rõ hơn để tạo điều kiện cho họ đóng góp ý kiến đầu vào. Mô tả của LEA trong phần này phải phù hợp với các hành động được đưa vào phần Mục tiêu và Hành động dưới dạng đóng góp.

Vui lòng lưu ý: Nhằm mục đích đáp ứng các yêu cầu về Dịch vụ tăng cường hoặc cải thiện và phù hợp với Mục 42238.02 *EC*, các học viên tiếng Anh dài hạn sẽ được đưa vào nhóm học sinh học tiếng Anh.

Yêu cầu theo luật định

LEA phải chứng minh trong LCAP của mình cách thức tăng cường hoặc cải thiện các dịch vụ cho các học sinh là thanh thiếu niên được chăm sóc nuôi dưỡng, học viên tiếng Anh và/hoặc có thu nhập thấp, được gọi chung là học sinh không trùng lặp, so với các dịch vụ được cung cấp cho tất cả học sinh theo tỷ lệ mức tăng kinh phí mà LEA nhận được dựa trên số lượng và mức độ tập trung của học sinh không trùng lặp trong LEA (*Bộ luật Giáo dục* Mục 42238.07[a][1], *Bộ luật Giáo dục* Mục 52064[b][8][B]; 5 *CCR* Mục 15496[a]). Tỷ lệ phần trăm tương xứng này còn được gọi là “tỷ lệ phần trăm tương xứng tối thiểu” hoặc “MPP”. Cách thức LEA chứng minh rằng họ đáp ứng MPP của mình sẽ gồm hai cách: (1) thông qua việc chi tiêu các quỹ LCFF hoặc thông qua việc xác định Tỷ lệ phần trăm Dịch vụ cải thiện theo kế hoạch như được ghi trong Bảng hành động đóng góp, và (2) thông qua các giải thích được cung cấp trong phần Dịch vụ tăng cường hoặc cải thiện dành cho Thanh thiếu niên thuộc đối tượng nuôi dưỡng, Học viên tiếng Anh và Học sinh có thu nhập thấp.

Cải thiện dịch vụ có nghĩa là phát triển dịch vụ về chất lượng và tăng cường dịch vụ có nghĩa là phát triển dịch vụ về số lượng. Các dịch vụ sẽ được tăng cường hoặc cải thiện thông qua các hành động trong LCAP được xác định trong phần Mục tiêu và Hành động là góp phần vào các yêu cầu về dịch vụ tăng cường hoặc cải thiện đó, cho dù được cung cấp trên toàn LEA (hành động trên toàn LEA), được cung cấp cho toàn bộ trường học (hành động trên toàn trường) hoặc chỉ cung cấp cho một hoặc nhiều nhóm học sinh không trùng lặp (hành động hạn chế).

Do đó, đối với bất kỳ hành động nào góp phần đáp ứng các yêu cầu về dịch vụ tăng cường hoặc cải thiện, LEA phải đưa ra lời giải thích về:

- Hành động đó sẽ tăng cường hoặc cải thiện các dịch vụ cho nhóm học sinh không trùng lặp như thế nào (Nhu cầu đã xác định và Thiết kế hành động), và
- Hành động đó sẽ đáp ứng các mục tiêu của LEA như thế nào đối với những học sinh không trùng lặp trong tiểu bang và trong bất kỳ khu vực ưu tiên nào tại địa phương (Đo lường hiệu quả).

Hành động trên toàn LEA và toàn trường

Ngoài các giải thích bắt buộc nêu trên, LEA phải đưa ra giải trình về lý do tại sao hành động trên toàn LEA hoặc toàn trường đang được thực hiện cho tất cả học sinh và hành động đó nhằm mục đích cải thiện kết quả cho nhóm học sinh không trùng lặp so với tất cả các học sinh như thế nào.

- Sẽ là không đủ nếu các tuyên bố đưa ra kết luận rằng một dịch vụ sẽ giúp đạt được kết quả mong đợi cho mục tiêu, nhưng không có kết nối rõ ràng hoặc giải thích thêm về cách thức thực hiện.
- Hơn nữa, chỉ nêu rằng một LEA có tỷ lệ ghi danh cao của một hoặc nhiều nhóm học sinh cụ thể sẽ không đáp ứng được tiêu chuẩn về dịch vụ tăng cường hoặc cải thiện vì việc ghi danh học sinh không giống với việc phục vụ học sinh.

Chỉ dành cho các khu học chánh

Các hành động được thực hiện trên **toàn LEA** tại **các khu học chánh có tỷ lệ số học sinh không trùng lặp dưới 55 phần trăm** cũng phải bao gồm bản mô tả về cách các hành động sử dụng hiệu quả nhất nguồn quỹ để đạt được các mục tiêu của khu học chánh cho các học sinh không trùng lặp trong tiểu bang và bất kỳ khu vực ưu tiên nào tại địa phương. Bản mô tả phải đưa ra cơ sở cho quyết định này, bao gồm bất kỳ phương án thay thế nào đã được xem xét, các nghiên cứu hỗ trợ, kinh nghiệm hoặc lý thuyết giáo dục.

Các hành động được thực hiện trên **toàn trường** đối với **các trường có tỷ lệ số học sinh không trùng lặp dưới 40 phần trăm** cũng phải bao gồm bản mô tả về cách các hành động sử dụng hiệu quả nhất nguồn quỹ để đạt được các mục tiêu của khu học chánh cho các học sinh không trùng lặp trong tiểu bang và bất kỳ khu vực ưu tiên nào tại địa phương. Bản mô tả phải đưa ra cơ sở cho quyết định này, bao gồm bất kỳ phương án thay thế nào đã được xem xét, các nghiên cứu hỗ trợ, kinh nghiệm hoặc lý thuyết giáo dục.

Yêu cầu và Hướng dẫn

Hoàn thành các bảng như sau:

Tổng số tiền tài trợ bổ sung và/hoặc tập trung LCFF dự kiến

- Chỉ rõ số tiền tài trợ bổ sung và tài trợ tập trung LCFF mà LEA ước tính sẽ nhận được trong năm tới dựa trên số lượng và mức độ tập trung của nhóm học sinh thanh thiếu niên thuộc diện chăm sóc nuôi dưỡng, người học tiếng Anh và học sinh có thu nhập thấp. Số tiền này bao gồm Khoản tài trợ tập trung LCFF 15 phần trăm bổ sung.

Khoản tài trợ tập trung LCFF 15 phần trăm bổ sung dự kiến

- Nêu rõ số tiền bổ sung tài trợ tập trung LCFF, như được mô tả trong *EC Phần 42238.02*, mà LEA ước tính sẽ nhận được trong năm tới.

Tỷ lệ phần trăm dự kiến để tăng hoặc cải thiện dịch vụ cho năm học tiếp theo

- Chỉ định phần trăm ước tính mà theo đó các dịch vụ dành cho các học sinh không trùng lặp phải được tăng cường hoặc cải thiện so với các dịch vụ được cung cấp cho mọi học sinh trong năm LCAP như được tính toán theo 5 *CCR Mục 15496(a)(7)*.

Kết chuyển LCFF — Phần trăm

- Nêu rõ Số tiền kết chuyển LCFF — Tỷ lệ phần trăm được xác định trong Bảng Kết chuyển LCFF. Nếu tỷ lệ phần trăm kết chuyển không được xác định trong Bảng Kết chuyển LCFF, hãy chỉ định tỷ lệ phần trăm bằng 0 (0.00%).

Kết chuyển LCFF — Số tiền

- Nêu rõ Số tiền kết chuyển LCFF — Số tiền được xác định trong Bảng Kết chuyển LCFF. Nếu số tiền kết chuyển không được xác định trong Bảng Kết chuyển LCFF, hãy chỉ định số tiền bằng 0 (\$0).

Tổng phần trăm để tăng hoặc cải thiện dịch vụ cho năm học tiếp theo

- Thêm Tỷ lệ phần trăm dự kiến để Tăng cường hoặc Cải thiện dịch vụ cho Năm học tới và Tỷ lệ phần trăm Kết chuyển LCFF theo tỷ lệ và nêu rõ tỷ lệ phần trăm. Đây là tỷ lệ phần trăm của LEA mà theo đó các dịch vụ dành cho các học sinh không trùng lặp phải được tăng cường hoặc cải thiện so với các dịch vụ được cung cấp cho mọi học sinh trong năm LCAP, như được tính toán theo 5 *CCR Mục 15496(a)(7)*.

Mô tả bắt buộc:

Hành động trên toàn LEA và toàn trường

Đối với mỗi hành động được cung cấp cho toàn bộ LEA hoặc trường học, đưa ra giải thích về (1) các nhu cầu riêng biệt đã được xác định của nhóm học sinh không trùng lặp mà hành động đó chủ yếu nhắm đến, (2) cách thức hành động được thiết kế để giải quyết các nhu cầu đã xác định và lý do tại sao nó được cung cấp trên cơ sở LEA hoặc toàn trường, và (3) chỉ số dùng để đo lường hiệu quả hành động khi cải thiện kết quả cho nhóm học sinh không trùng lặp.

Nếu LEA đã cung cấp phần mô tả bắt buộc này trong Bản mô tả hành động, hãy nêu rõ trong bảng này.

Hoàn thành bảng như sau:

Nhu cầu đã xác định

Đưa ra giải thích về các nhu cầu riêng biệt đã xác định của các nhóm học sinh không trùng lặp của LEA mà hành động đó chủ yếu nhắm đến.

LEA sẽ chứng minh cách thức một hành động chủ yếu nhắm đến một hoặc nhiều nhóm học sinh không trùng lặp khi LEA giải thích về các nhu cầu, điều kiện hoặc hoàn cảnh của nhóm học sinh không trùng lặp được xác định thông qua bài đánh giá nhu cầu và cách thức hành động sẽ

giải quyết các nhu cầu này. Bài đánh giá nhu cầu có ý nghĩa sẽ bao gồm tối thiểu việc phân tích dữ liệu thành tích học tập của học sinh và phản hồi từ đối tác giáo dục.

Cách thức Hành động được thiết kế nhằm giải quyết các nhu cầu và lý do đưa ra hành động trên toàn LEA hoặc toàn trường

Đưa ra giải thích về cách thức hành động được thiết kế sẽ giải quyết nhu cầu riêng biệt đã xác định của nhóm học sinh không trùng lặp của LEA mà hành động này chủ yếu nhắm đến và lý do tại sao hành động này đang được cung cấp trên toàn LEA hoặc toàn trường.

- Như đã nêu ở trên, sẽ là không đủ nếu các tuyên bố đưa ra kết luận rằng một dịch vụ sẽ giúp đạt được kết quả mong đợi cho mục tiêu, nhưng không có kết nối rõ ràng hoặc giải thích thêm về cách thực hiện.
- Hơn nữa, chỉ nêu rằng một LEA có tỷ lệ ghi danh cao của một hoặc nhiều nhóm học sinh cụ thể sẽ không đáp ứng được tiêu chuẩn về dịch vụ tăng cường hoặc cải thiện vì việc ghi danh học sinh không giống với việc phục vụ học sinh.

Chỉ số để theo dõi hiệu quả

Xác định các chỉ số được dùng để đo lường tiến bộ và hiệu quả của hành động.

Lưu ý cho COE và Trường công đặc cách: Trong trường hợp COE và trường công đặc cách, toàn trường và toàn LEA được coi là đồng nghĩa với nhau.

Hành động hạn chế

Đối với mỗi hành động chỉ được cung cấp cho một hoặc nhiều nhóm học sinh không trùng lặp, hãy giải thích (1) nhu cầu riêng biệt đã được xác định của nhóm học sinh không trùng lặp được phục vụ, (2) cách thức hành động được thiết kế để giải quyết các nhu cầu đã xác định và (3) cách thức đánh giá hiệu quả của hành động trong việc cải thiện kết quả cho các nhóm học sinh không trùng lặp.

Nếu LEA đã cung cấp các phần mô tả bắt buộc trong Bản mô tả hành động, hãy nêu rõ như vậy.

Hoàn thành bảng như sau:

Nhu cầu đã xác định

Đưa ra giải thích về các nhu cầu riêng biệt của nhóm học sinh không trùng lặp đang được phục vụ được xác định thông qua bài đánh giá về nhu cầu của LEA. Bài đánh giá nhu cầu có ý nghĩa sẽ bao gồm tối thiểu việc phân tích dữ liệu thành tích học tập của học sinh và phản hồi từ đối tác giáo dục.

Cách thức thiết kế hành động để giải quyết nhu cầu

Đưa ra giải thích về cách thức hành động được thiết kế để giải quyết nhu cầu riêng biệt đã xác định của nhóm học sinh không trùng lặp đang được phục vụ.

Chỉ số để theo dõi hiệu quả

Xác định các chỉ số được dùng để đo lường tiến bộ và hiệu quả của hành động.

Với bất kỳ hành động bị giới hạn nào góp phần đáp ứng yêu cầu của các dịch vụ tăng cường hoặc cải thiện liên quan đến Tỷ lệ phần trăm Dịch vụ được cải thiện theo kế hoạch trong Bảng tóm tắt đóng góp thay vì chi tiêu các quỹ LCFF, hãy mô tả phương pháp được sử dụng để xác định mức độ đóng góp của hành động đó vào tỷ lệ phần trăm, nếu có thể.

- Đối với mỗi hành động có Tỷ lệ phần trăm Dịch vụ cải thiện theo kế hoạch đã xác định, hãy xác định mục tiêu, mã số hành động và mô tả phương pháp đã được sử dụng.
- Khi xác định Tỷ lệ phần trăm Dịch vụ cải thiện theo kế hoạch, LEA phải mô tả phương pháp mà cơ quan này sử dụng để xác định mức đóng góp của hành động đó vào tỷ lệ phần trăm tương ứng. Tỷ lệ phần trăm các dịch vụ được cải thiện cho một hành động tương ứng với quỹ LCFF mà LEA ước tính sẽ chi để thực hiện hành động nếu sử dụng nguồn kinh phí này.
- Ví dụ: LEA xác định rằng cần phải phân tích dữ liệu để đảm bảo rằng các trợ giảng và các nhà cung cấp dịch vụ học tập mở rộng biết những hỗ trợ có mục tiêu nào để cung cấp cho học sinh thuộc diện chăm sóc nuôi dưỡng. LEA có thể thực hiện hành động này bằng cách thuê thêm nhân viên để thu thập và phân tích dữ liệu và điều phối các hỗ trợ cho học sinh, trong đó dựa trên thang lương hiện tại của LEA, LEA ước tính sẽ tốn \$165,000. Thay vào đó, LEA chọn sử dụng một phần thời gian hiện có của nhân viên để phân tích dữ liệu liên quan đến các học sinh thuộc diện chăm sóc nuôi dưỡng. Phân tích này sau đó sẽ được chia sẻ với các hiệu trưởng của điểm trường và các hiệu trưởng sẽ sử dụng dữ liệu để điều phối các dịch vụ do trợ giảng và các nhà cung cấp dịch vụ học tập mở rộng cung cấp để nhắm mục tiêu hỗ trợ học sinh. Trong ví dụ này, LEA sẽ chia chi phí ước tính là \$165,000 cho số tiền Tài trợ LCFF được xác định trong Bảng Tổng chi tiêu theo kế hoạch, sau đó chuyển đổi phép chia này thành tỷ lệ phần trăm. Tỷ lệ phần trăm này chính là Tỷ lệ phần trăm Dịch vụ cải thiện theo kế hoạch cho hành động đó.

Cấp kinh phí tài trợ tập trung bổ sung

Mô tả kế hoạch về cách sử dụng nguồn kinh phí bổ sung khoản trợ cấp tập trung được xác định ở trên để tăng số lượng nhân viên cung cấp dịch vụ trực tiếp cho học sinh tại các trường có tỷ lệ tập trung cao của các nhóm thanh niên thuộc diện chăm sóc nuôi dưỡng, người học tiếng Anh và học sinh có thu nhập thấp, nếu áp dụng (trên 55%).

LEA nhận được khoản tài trợ tập trung bổ sung như mô tả trong EC Phần 42238.02 sẽ phải chứng minh cách LEA sử dụng các khoản tiền này để tăng số lượng nhân viên cung cấp dịch vụ trực tiếp cho học sinh tại các trường có tỷ lệ học sinh không trùng lặp lớn hơn 55% so với số nhân viên cung cấp dịch vụ trực tiếp cho học sinh tại các trường có số học sinh không trùng lặp bằng hoặc ít hơn 55%. Nhân viên cung cấp dịch vụ trực tiếp cho học sinh phải là nhân viên có chứng chỉ và/hoặc nhân viên được phân loại do LEA tuyển dụng; nhân viên được phân loại bao gồm giám thị.

Cung cấp các mô tả sau, nếu áp dụng cho LEA:

- LEA không nhận được khoản tài trợ tập trung hoặc bổ sung khoản tài trợ tập trung phải nêu rõ rằng việc phản hồi nhắc nhở này là không áp dụng.
- Xác định mục tiêu và số hành động của các hành động trong LCAP mà LEA đang thực hiện để đáp ứng yêu cầu tăng số lượng nhân viên cung cấp dịch vụ trực tiếp cho học sinh tại các trường có số học sinh không trùng lặp trên 55%.
- Một cơ quan giáo dục địa phương (LEA) không có trường nào để so sánh về cách sử dụng khoản tài trợ bổ sung, ví dụ như LEA chỉ có một trường học hoặc LEA chỉ có các trường với số lượng ghi danh học sinh không trùng lặp lớn hơn 55%, phải giải trình cách sử dụng các quỹ này để tăng số

lượng nhân viên có bằng cấp, nhân viên hỗ trợ, hoặc cả hai, bao gồm cả nhân viên quản chế, những người làm việc trực tiếp với học sinh tại các trường được chọn. LEA đó cũng cần nêu rõ các tiêu chí để xác định những trường nào cần thêm nhân sự.

- Trong trường hợp khoản tài trợ tập trung bổ sung không đủ để tăng nhân viên cung cấp dịch vụ trực tiếp cho học sinh tại một trường có số học sinh không trùng lặp trên 55%, LEA phải mô tả cách sử dụng quỹ đó để giữ chân nhân viên cung cấp dịch vụ trực tiếp cho học sinh tại một trường có số học sinh không trùng lặp lớn hơn 55%.

Hoàn thành bảng như sau:

- Cung cấp tỷ lệ nhân viên/học sinh của các nhân viên hỗ trợ đang làm việc trực tiếp với các học sinh có tỷ lệ học sinh không trùng lặp là 55 phần trăm trở xuống, và tỷ lệ nhân viên/học sinh của các nhân viên hỗ trợ đang làm việc trực tiếp với các học sinh tại các trường có tỷ lệ học sinh không trùng lặp lớn hơn 55 phần trăm, nếu có thể áp dụng cho LEA đó.
 - LEA có thể nhóm các trường theo khoảng lớp (Tiểu học, Sơ trung và Trung học), nếu áp dụng cho LEA.
 - Tỷ lệ nhân viên/học sinh phải dựa trên số lượng nhân viên toàn thời gian tương đương (FTE) và số lượng học sinh theo học được tính vào Thứ Tư đầu tiên của tháng 10 hàng năm.
- Cung cấp tỷ lệ nhân viên/học sinh của các nhân viên có chứng nhận đang làm việc trực tiếp với các học sinh tại trường có tỷ lệ học sinh không trùng lặp từ 55 phần trăm trở xuống, và tỷ lệ nhân viên/học sinh của các nhân viên có chứng nhận đang làm việc trực tiếp với học sinh tại các trường có tỷ lệ học sinh không trùng lặp lớn hơn 55 phần trăm, nếu có thể áp dụng cho LEA đó.
 - LEA có thể nhóm các trường theo khoảng lớp (Tiểu học, Sơ trung và Trung học), nếu áp dụng cho LEA.
 - Tỷ lệ nhân viên trên học sinh phải căn cứ vào số lượng nhân viên FTE và số lượng học sinh tính đến ngày thứ Tư đầu tiên của tháng 10 hàng năm.

Bảng Hành động

Hoàn thành Bảng Tổng chi tiêu theo kế hoạch cho mỗi hành động trong LCAP. Thông tin được nhập vào bảng này sẽ được tự động điền vào các Bảng hành động khác. Thông tin chỉ được nhập vào Bảng Tổng chi tiêu theo kế hoạch, Bảng cập nhật thường niên, Bảng cập nhật hằng năm Các hành động đóng góp và Bảng kết chuyển LCFF. Từ “đầu vào” đã được thêm vào các tiêu đề cột để hỗ trợ xác định những cột sẽ có thông tin được nhập vào. Thông tin không được nhập vào các bảng Hành động còn lại.

Các bảng sau đây bắt buộc phải được đưa vào LCAP đã được hội đồng hoặc cơ quan quản lý địa phương thông qua:

- Bảng 1: Bảng Tổng chi tiêu dự kiến (cho Năm LCAP sắp tới)
- Bảng 2: Bảng Hành động đóng góp (cho Năm LCAP sắp tới)
- Bảng 3: Bảng cập nhật thường niên (cho Năm LCAP hiện tại)
- Bảng 4: Bảng cập nhật hằng năm Các hành động đóng góp (cho Năm LCAP hiện tại)

- Bảng 5: Bảng kết chuyển LCFF (cho Năm LCAP hiện tại)

Lưu ý: Năm LCAP sắp tới là năm đang được lên kế hoạch, trong khi năm LCAP hiện tại là năm thực hiện hiện tại. Ví dụ: khi xây dựng LCAP 2024–25, 2024–25 sẽ là Năm LCAP sắp tới và 2023–24 sẽ là Năm LCAP hiện tại.

Bảng Tổng chi tiêu theo kế hoạch

Trong Bảng Tổng chi tiêu theo kế hoạch, hãy nhập thông tin sau cho từng hành động trong LCAP cho năm LCAP được áp dụng:

- **Năm LCAP:** Xác định Năm LCAP áp dụng.
- **1. Khoản tài trợ cơ bản LCFF dự kiến:** Cung cấp tổng số tiền ước tính được hưởng từ LCFF cho năm học tới, không bao gồm các khoản tài trợ bổ sung và tập trung, cũng như các khoản phụ cấp cho chương trình Khoản tài trợ khối Cải thiện giảng dạy có mục tiêu, trước đây là Chương trình Đưa đón từ Nhà đến Trường, và chương trình Đưa đón cho Học khu nhỏ, chiếu theo 5 CCR Mục 15496(a)(8). Xin lưu ý rằng Khoản tài trợ cơ bản LCFF cho mục đích của LCAP cũng bao gồm các khoản trợ cấp cho Trường học nhỏ cần thiết và trợ cấp Mục tiêu phục hồi kinh tế cho các khu học chánh, và Khoản tài trợ hoạt động của Quận cho các COE.

Xem *Bộ luật Giáo dục* các mục 2574 (đối với COE) và 42238.02 (đối với các khu học chánh và trường công đặc cách), nếu có, để biết cách tính quyền lợi LCFF.
- **2. Khoản tài trợ bổ sung và/hoặc tập trung LCFF dự kiến:** Cung cấp tổng số tiền tài trợ bổ sung và tập trung LCFF được ước tính dựa trên số lượng và mức độ tập trung của nhóm học sinh không trùng lặp trong năm học tới.
- **3. Tỷ lệ phần trăm dự kiến để tăng hoặc cải thiện dịch vụ cho năm học tiếp theo:** Tỷ lệ phần trăm này sẽ không được nhập; mà được tính toán dựa trên Khoản tài trợ cơ bản LCFF dự kiến và Khoản tài trợ bổ sung và/hoặc tập trung LCFF dự kiến, theo 5 CCR Phần 15496(a)(8). Đây là tỷ lệ phần trăm mà các dịch vụ dành cho các nhóm học sinh không trùng lặp sẽ được tăng cường hoặc cải thiện so với các dịch vụ được cung cấp cho tất cả học sinh trong năm LCAP sắp tới.
- **Kết chuyển LCFF — Phần trăm:** Nêu rõ Số tiền kết chuyển LCFF — Tỷ lệ phần trăm được xác định trong Bảng Kết chuyển LCFF từ năm LCAP trước. Nếu tỷ lệ phần trăm kết chuyển không được xác định trong Bảng Kết chuyển LCFF, hãy chỉ định tỷ lệ phần trăm bằng 0 (0.00%).
- **Tổng phần trăm để tăng hoặc cải thiện dịch vụ cho năm học tiếp theo:** Tỷ lệ phần trăm này sẽ không được nhập; mà được tính toán dựa trên Tỷ lệ phần trăm dự kiến để Tăng cường hoặc Cải thiện dịch vụ cho Năm học tới và Kết chuyển LCFF — Tỷ lệ phần trăm. ***Đây là tỷ lệ phần trăm mà LEA phải tăng cường hoặc cải thiện các dịch vụ dành cho các nhóm học sinh không trùng lặp so với các dịch vụ được cung cấp cho tất cả học sinh trong năm LCAP sắp tới.***
- **Số Mục tiêu:** Nhập số Mục tiêu LCAP cho hành động.
- **Số Hành động:** Nhập số hành động như thể hiện trong Mục tiêu LCAP.
- **Tiêu đề hành động:** Đặt tiêu đề cho hành động.

- **Nhóm Học sinh:** Nêu rõ (các) nhóm học sinh sẽ là người thụ hưởng chính của hành động bằng cách nhập “Tất cả” hoặc nhập một hoặc nhiều nhóm học sinh cụ thể.
- **Đóng góp để tăng cường hoặc cải thiện dịch vụ?:** Nhập “Yes” (Có) nếu hành động **có** góp phần đáp ứng các yêu cầu về tăng cường hoặc cải thiện dịch vụ; HOẶC nhập “No” (Không) nếu hành động **không** góp phần đáp ứng các yêu cầu về tăng cường hoặc cải thiện dịch vụ.
- Nếu nhập “Có” vào cột Đóng góp thì hãy hoàn thành các cột sau:
 - **Phạm vi:** Phạm vi của một hành động có thể là toàn LEA (tức là toàn khu học chánh, toàn quận hoặc toàn trường công đặc cách), toàn trường hoặc có giới hạn. Một hành động trên phạm vi toàn LEA sẽ nâng cấp toàn bộ chương trình giáo dục của LEA. Một hành động trên phạm vi toàn trường sẽ nâng cấp toàn bộ chương trình giáo dục của một trường cụ thể. Một hành động có phạm vi hạn chế là một hành động chỉ phục vụ một hoặc nhiều nhóm học sinh không trùng lặp.
 - **Nhóm học sinh không trùng lặp:** Bất kể phạm vi ra sao, các hành động đóng góp đều sẽ phục vụ một hoặc nhiều nhóm học sinh không trùng lặp. Nêu rõ một hoặc nhiều nhóm học sinh không trùng lặp mà các dịch vụ đang giúp tăng cường hoặc cải thiện so với tất cả học sinh.
 - **Địa điểm:** Cho biết địa điểm mà hành động sẽ được cung cấp. Nếu hành động được cung cấp cho tất cả các trường trong LEA, LEA phải nêu rõ “Tất cả các trường”. Nếu hành động chỉ được cung cấp cho các trường cụ thể trong LEA hoặc các lớp cụ thể, LEA phải nhập “Các trường cụ thể” hoặc “Phạm vi các lớp cụ thể”. Nêu rõ từng trường hoặc một nhóm nhỏ các trường hoặc các lớp (ví dụ: tất cả các trường trung học hoặc các lớp từ mẫu giáo chuyển tiếp đến lớp 5), nếu thích hợp.
- **Khoảng thời gian:** Nhập "liên tục" nếu hành động sẽ được thực hiện trong một khoảng thời gian không xác định. Nếu không, hãy chỉ ra khoảng thời gian mà hành động sẽ được thực hiện. Ví dụ: LEA có thể nhập “1 Năm” hoặc “2 Năm” hoặc “6 Tháng”.
- **Tổng số nhân sự:** Nhập tổng mức chi tiêu cho nhân sự được sử dụng để thực hiện hành động này.
- **Tổng số không phải nhân sự:** Số tiền này sẽ được tự động tính toán dựa trên thông tin được nhập vào cột Tổng số nhân sự và cột Tổng kinh phí.
- **Quỹ LCFF:** Nhập tổng quỹ LCFF được sử dụng để thực hiện hành động này, nếu có. Quỹ LCFF bao gồm tất cả các quỹ tạo nên tổng mục tiêu LCFF của LEA (tức là khoản tài trợ cơ bản, điều chỉnh phạm vi cấp lớp, khoản tài trợ bổ sung, khoản tài trợ tập trung, Khoản tài trợ Khối Cải thiện Giảng dạy có mục tiêu và Đưa đón từ Nhà đến Trường).
 - **Lưu ý:** Để một hành động góp phần đáp ứng các yêu cầu về dịch vụ tăng cường hoặc cải thiện, hành động đó phải bao gồm một số biện pháp tài trợ LCFF. Hành động cũng có thể bao gồm kinh phí từ các nguồn khác, tuy nhiên mức độ mà một hành động đóng góp vào việc đáp ứng yêu cầu tăng cường hoặc cải thiện dịch vụ sẽ căn cứ vào loại quỹ LCFF đang được sử dụng để thực hiện hành động.
- **Quỹ tiểu bang khác:** Nhập tổng quỹ tiểu bang khác được sử dụng để thực hiện hành động này, nếu có.

- **Lưu ý:** Quỹ Equity Multiplier phải được đưa vào danh mục “Quỹ khác của tiểu bang”, không phải trong danh mục “Quỹ LCFF”. Xin nhắc lại, quỹ Equity Multiplier phải được sử dụng để bổ sung, chứ không phải thay thế, cho nguồn kinh phí được cung cấp cho các trường học Equity Multiplier cho các mục đích của LCFF, ELO-P, LCRS và/hoặc CCSPP. Điều này có nghĩa là quỹ Equity Multiplier không được dùng để thay thế cho nguồn kinh phí mà một trường học thuộc Equity Multiplier sẽ nhận được để thực hiện các hành động trên toàn LEA được xác định trong LCAP của LEA đó hoặc một trường học thuộc Equity Multiplier sẽ nhận được để thực hiện các điều khoản của ELO-P, LCRS và/hoặc CCSPP.

- **Quỹ địa phương:** Nhập tổng quỹ địa phương được sử dụng để thực hiện hành động này, nếu có.
- **Quỹ liên bang:** Nhập tổng quỹ liên bang được sử dụng để thực hiện hành động này, nếu có.
- **Tổng kinh phí:** Số tiền này được tính toán tự động dựa trên số tiền được nhập trong bốn cột trước đó.
- **Phần trăm dự kiến Các dịch vụ được cải thiện:** Với bất kỳ hành động nào được xác định là có đóng góp, được cung cấp trên cơ sở Hạn chế chỉ dành cho nhóm học sinh không trùng lặp và không có kinh phí liên quan đến hành động, hãy nhập mức độ cải thiện chất lượng theo kế hoạch dự kiến cho hành động dưới dạng tỷ lệ phần trăm làm tròn đến hàng trăm gần nhất (0.00%). Hành động hạn chế là hành động chỉ phục vụ nhóm thanh thiếu niên thuộc diện chăm sóc nuôi dưỡng, người học tiếng Anh và/hoặc học sinh có thu nhập thấp.
 - Như đã lưu ý trong hướng dẫn cho phần Tăng cường hoặc Cải thiện dịch vụ, khi xác định Phần trăm dự kiến Các dịch vụ được cải thiện, LEA phải mô tả phương pháp đã sử dụng để xác định mức độ đóng góp của hành động vào tỷ lệ phần trăm tương ứng. Tỷ lệ phần trăm các dịch vụ được cải thiện cho một hành động tương ứng với quỹ LCFF mà LEA ước tính sẽ chi để thực hiện hành động nếu sử dụng nguồn kinh phí này.

Ví dụ: LEA xác định rằng cần phải phân tích dữ liệu để đảm bảo rằng các trợ giảng và các nhà cung cấp dịch vụ học tập mở rộng biết những hỗ trợ có mục tiêu nào để cung cấp cho học sinh thuộc diện chăm sóc nuôi dưỡng. LEA có thể thực hiện hành động này bằng cách thuê thêm nhân viên để thu thập và phân tích dữ liệu và điều phối các hỗ trợ cho học sinh, trong đó dựa trên thang lương hiện tại của LEA, LEA ước tính sẽ tốn \$165,000. Thay vào đó, LEA chọn sử dụng một phần thời gian hiện có của nhân viên để phân tích dữ liệu liên quan đến các học sinh thuộc diện chăm sóc nuôi dưỡng. Phân tích này sau đó sẽ được chia sẻ với các hiệu trưởng của điểm trường và các hiệu trưởng sẽ sử dụng dữ liệu để điều phối các dịch vụ do trợ giảng và các nhà cung cấp dịch vụ học tập mở rộng cung cấp để nhắm mục tiêu hỗ trợ học sinh. Trong ví dụ này, LEA sẽ chia chi phí ước tính \$165,000 cho số tiền Quỹ LCFF được xác định trong Bảng nhập dữ liệu và sau đó chuyển đổi thương số thành tỷ lệ phần trăm. Tỷ lệ phần trăm này chính là Tỷ lệ phần trăm Dịch vụ cải thiện theo kế hoạch cho hành động đó.

Bảng Hành động đóng góp

Như đã lưu ý ở trên, thông tin sẽ không được nhập vào Bảng Hành động đóng góp; tuy nhiên, cột “Đóng góp để tăng cường hoặc cải thiện dịch vụ?” sẽ cần được chọn để đảm bảo chỉ hiển thị những hành động có “Có”. Nếu các hành động với lựa chọn “Không” hiển thị hoặc nếu các hành động đóng góp không hiển thị trong cột, hãy sử dụng menu thả xuống trong tiêu đề cột để chỉ lọc các phản hồi “Có”.

Bảng cập nhật thường niên

Trong Bảng cập nhật thường niên, hãy cung cấp thông tin sau cho từng hành động trong LCAP cho năm LCAP tương ứng:

- **Chi tiêu thực tế ước tính:** Nhập tổng chi tiêu thực tế ước tính để thực hiện hành động này, nếu có.

Bảng cập nhật hàng năm Các hành động đóng góp

Trong Bảng cập nhật hàng năm Các hành động đóng góp, đánh dấu vào cột “Đóng góp để tăng cường hoặc cải thiện dịch vụ?” để đảm bảo chỉ hiển thị những hành động có “Có”. Nếu các hành động với lựa chọn “Không” hiển thị hoặc nếu các hành động đóng góp không hiển thị trong cột, hãy sử dụng menu thả xuống trong tiêu đề cột để chỉ lọc các phản hồi “Có”. Cung cấp thông tin sau cho từng hành động đóng góp trong LCAP cho năm LCAP tương ứng:

- **6. Khoản tài trợ bổ sung và/hoặc tập trung LCFF thực tế ước tính:** Cung cấp tổng số tiền tài trợ bổ sung và tập trung LCFF được ước tính dựa trên số lượng và mức độ tập trung của nhóm học sinh không trùng lặp trong năm học hiện tại.
- **Chi tiêu thực tế ước tính cho Các hành động đóng góp:** Nhập tổng chi tiêu thực tế ước tính từ quỹ LCFF để thực hiện hành động này, nếu có.
- **Phần trăm thực tế ước tính Các dịch vụ được cải thiện:** Với bất kỳ hành động nào được xác định là có đóng góp, được cung cấp trên cơ sở Hạn chế chỉ dành cho nhóm học sinh không trùng lặp và không có kinh phí liên quan đến hành động, hãy nhập tổng mức độ cải thiện chất lượng thực tế ước tính cho hành động dưới dạng tỷ lệ phần trăm làm tròn đến hàng trăm gần nhất (0.00%).
 - Dựa trên ví dụ được cung cấp ở trên để tính Tỷ lệ phần trăm dự kiến Các dịch vụ được cải thiện, LEA trong ví dụ này sẽ thực hiện hành động. Trong quá trình cập nhật hàng năm, LEA sẽ xem xét việc thực hiện và dữ liệu kết quả của học sinh và xác định rằng hành động đã được thực hiện một cách trung thực và kết quả của các học sinh thuộc diện chăm sóc nuôi dưỡng đã được cải thiện. LEA xem xét chi phí ước tính ban đầu cho hành động và xác định rằng họ đã thuê thêm nhân viên để thu thập và phân tích dữ liệu và điều phối các hỗ trợ cho học sinh, chi phí thực tế ước tính sẽ là \$169,500 do điều chỉnh chi phí sinh hoạt. LEA sẽ chia chi phí thực tế ước tính \$169,500 cho số tiền Quỹ LCFF được xác định trong Bảng nhập dữ liệu và sau đó chuyển đổi thương số thành tỷ lệ phần trăm. Tỷ lệ phần trăm này chính là Phần trăm thực tế ước tính Các dịch vụ được cải thiện cho hành động.

Bảng kết chuyển LCFF

- **9. Khoản tài trợ cơ bản LCFF thực tế ước tính:** Cung cấp tổng số tiền ước tính của Quyền lợi mục tiêu LCFF cho năm học hiện tại, không bao gồm các khoản tài trợ bổ sung và tập trung, cũng như các khoản phụ cấp cho chương trình Khoản tài trợ khối Cải thiện giảng dạy có mục tiêu, trước đây là Chương trình Đưa đón từ Nhà đến Trường, và chương trình Đưa đón cho Học khu nhỏ, chiếu theo 5 CCR Mục 15496(a)(8). Xin lưu ý rằng Khoản tài trợ cơ bản LCFF cho mục đích của LCAP cũng bao gồm các khoản trợ cấp cho Trường học nhỏ cần thiết và trợ cấp Mục tiêu phục hồi kinh tế cho các khu học chánh, và Khoản tài trợ hoạt động của Quận cho các COE. Xem *Bộ luật Giáo dục* các mục 2574 (đối với COE) và 42238.02 (đối với các khu học chánh và trường công đặc cách), nếu có, để biết cách tính quyền lợi LCFF.
- **10. Tổng phần trăm để tăng hoặc cải thiện dịch vụ cho năm học hiện tại:** Tỷ lệ phần trăm này sẽ không được nhập vào. Tỷ lệ phần trăm được tính toán dựa trên số tiền Khoản tài trợ cơ bản LCFF thực tế ước tính (9) và Khoản tài trợ bổ sung và/hoặc tập trung LCFF thực tế ước tính (6), theo 5 CCR Phần 15496(a)(8), cộng với Kết chuyển LCFF – Phần trăm từ năm trước. Đây là tỷ lệ phần trăm mà các dịch vụ dành cho các nhóm học sinh không trùng lặp sẽ được tăng cường hoặc cải thiện so với các dịch vụ được cung cấp cho tất cả học sinh trong năm LCAP hiện tại.

Tính toán trong Bảng Hành động

Để giảm thiểu nỗ lực trùng lặp của các LEA, các Bảng Hành động bao gồm chức năng như điền trước các trường và ô dựa trên thông tin được cung cấp trong Bảng nhập dữ liệu, Bảng tóm tắt nhật hằng năm và Bảng Hành động đóng góp. Để đảm bảo tính minh bạch, chức năng và tính toán cần sử dụng được cung cấp ở bên dưới.

Bảng Hành động đóng góp

- **4. Tổng Chi tiêu đóng góp dự kiến (Quỹ LCFF)**

- Số tiền này là tổng của cột Chi tiêu dự kiến cho Các hành động đóng góp (Quỹ LCFF).

- **5. Tổng phần trăm dự kiến Các dịch vụ được cải thiện**

- Tỷ lệ phần trăm này chính là tổng của cột Tỷ lệ phần trăm Dịch vụ cải thiện theo kế hoạch.

- **Phần trăm dự kiến để tăng cường hoặc cải thiện dịch vụ cho năm học tiếp theo (4 chia cho 1, cộng 5)**

- Tỷ lệ phần trăm này được tính bằng cách chia Tổng chi tiêu đóng góp theo kế hoạch (4) cho Khoản trợ cơ bản LCFF dự kiến (1), quy đổi thương số thành tỷ lệ phần trăm và cộng vào Tổng tỷ lệ phần trăm Dịch vụ cải thiện theo kế hoạch (5).

Bảng cập nhật hằng năm Các hành động đóng góp

Theo EC Phần 42238.07(c)(2), nếu Tổng Chi tiêu đóng góp dự kiến (4) nhỏ hơn Khoản tài trợ tập trung và bổ sung LCFF thực tế ước tính (6), LEA sẽ phải tính chênh lệch giữa Tổng phần trăm dự kiến Các dịch vụ được cải thiện (5) và Tổng phần trăm thực tế ước tính Các dịch vụ được cải thiện (7). Nếu Tổng Chi tiêu đóng góp dự kiến (4) bằng hoặc lớn hơn Khoản tài trợ tập trung và bổ sung LCFF thực tế ước tính (6), chênh lệch giữa Tổng phần trăm dự kiến Các dịch vụ được cải thiện và Tổng phần trăm thực tế ước tính Các dịch vụ được cải thiện sẽ hiển thị là “Không yêu cầu”.

- **6. Khoản tài trợ bổ sung và tập trung LCFF thực tế ước tính**

- Đây là tổng số tiền khoản tài trợ bổ sung và tập trung LCFF mà LEA ước tính sẽ nhận được thực tế dựa trên số lượng và mức độ tập trung của nhóm học sinh không trùng lặp trong năm học hiện tại.

- **4. Tổng Chi tiêu đóng góp dự kiến (Quỹ LCFF)**

- Số tiền này là tổng của cột Chi tiêu dự kiến cho Các hành động đóng góp (Quỹ LCFF) của năm ngoái.

- **7. Tổng chi tiêu thực tế ước tính cho Các hành động đóng góp**

- Số tiền này là tổng của cột Chi tiêu thực tế ước tính cho Các hành động đóng góp (Quỹ LCFF).

- **Chênh lệch giữa Chi tiêu dự kiến và Chi tiêu thực tế ước tính cho Các hành động đóng góp (Lấy 4 trừ 7)**

- Số tiền này là Tổng Chi tiêu đóng góp dự kiến (4) trừ đi Tổng chi tiêu thực tế ước tính cho Các hành động đóng góp (7).

- **5. Tổng phần trăm dự kiến Các dịch vụ được cải thiện (%)**
 - Số tiền này là tổng của cột Tỷ lệ phần trăm Dịch vụ cải thiện theo kế hoạch.
- **8. Tổng phần trăm thực tế ước tính Các dịch vụ được cải thiện (%)**
 - Số tiền này là tổng của cột Phần trăm thực tế ước tính Các dịch vụ được cải thiện.
- **Chênh lệch giữa Tỷ lệ phần trăm dự kiến và thực tế ước tính của Các dịch vụ cải thiện (Lấy 8 trừ 5)**
 - Số tiền này là Tổng Tỷ lệ phần trăm Dịch vụ cải thiện thực tế ước tính (8) trừ đi Tổng Tỷ lệ phần trăm Dịch vụ cải thiện theo kế hoạch (5)

Bảng kết chuyển LCFF

- **10. Tổng phần trăm để tăng cường hoặc cải thiện dịch vụ cho năm học hiện tại (6 chia cho 9 cộng với % kết chuyển)**
 - Tỷ lệ phần trăm này là Khoản tài trợ bổ sung và/hoặc tập trung LCFF thực tế ước tính (6) chia cho Khoản tài trợ cơ bản LCFF thực tế ước tính (9), cộng với Kết chuyển LCFF – Phần trăm từ năm trước.
- **11. Phần trăm thực tế ước tính Các dịch vụ gia tăng hoặc cải thiện (7 chia cho 9, cộng 8)**
 - Tỷ lệ phần trăm này là Tổng chi tiêu thực tế ước tính cho Các hành động đóng góp (7) chia cho Quỹ LCFF (9), sau đó chuyển đổi thương số thành tỷ lệ phần trăm và cộng với Tổng phần trăm thực tế ước tính Các dịch vụ được cải thiện (8).
- **12. Kết chuyển LCFF — Số tiền kết chuyển LCFF (Lấy 10 trừ 11 rồi nhân 9)**
 - Nếu Phần trăm thực tế ước tính Các dịch vụ gia tăng hoặc cải thiện (11) nhỏ hơn Phần trăm thực tế ước tính để Tăng cường hoặc Cải thiện dịch vụ (10), LEA phải kết chuyển quỹ LCFF.

Số tiền quỹ LCFF được tính bằng cách lấy Phần trăm thực tế ước tính Các dịch vụ gia tăng hoặc cải thiện (10) trừ đi Phần trăm thực tế ước tính để Tăng cường hoặc Cải thiện dịch vụ (11) rồi nhân với Khoản tài trợ cơ bản LCFF thực tế ước tính (9). Số tiền này là số tiền quỹ LCFF cần phải kết chuyển sang năm tiếp theo.
- **13. Kết chuyển LCFF — Phần trăm (12 chia cho 9)**
 - Tỷ lệ phần trăm này là phần chưa được đáp ứng của Phần trăm để Tăng cường hoặc Cải thiện dịch vụ mà LEA phải kết chuyển sang năm LCAP sắp tới. Tỷ lệ phần trăm được tính bằng cách lấy Kết chuyển LCFF (12) chia cho Quỹ LCFF (9).

Bộ Giáo Dục California
Tháng 11 năm 2023